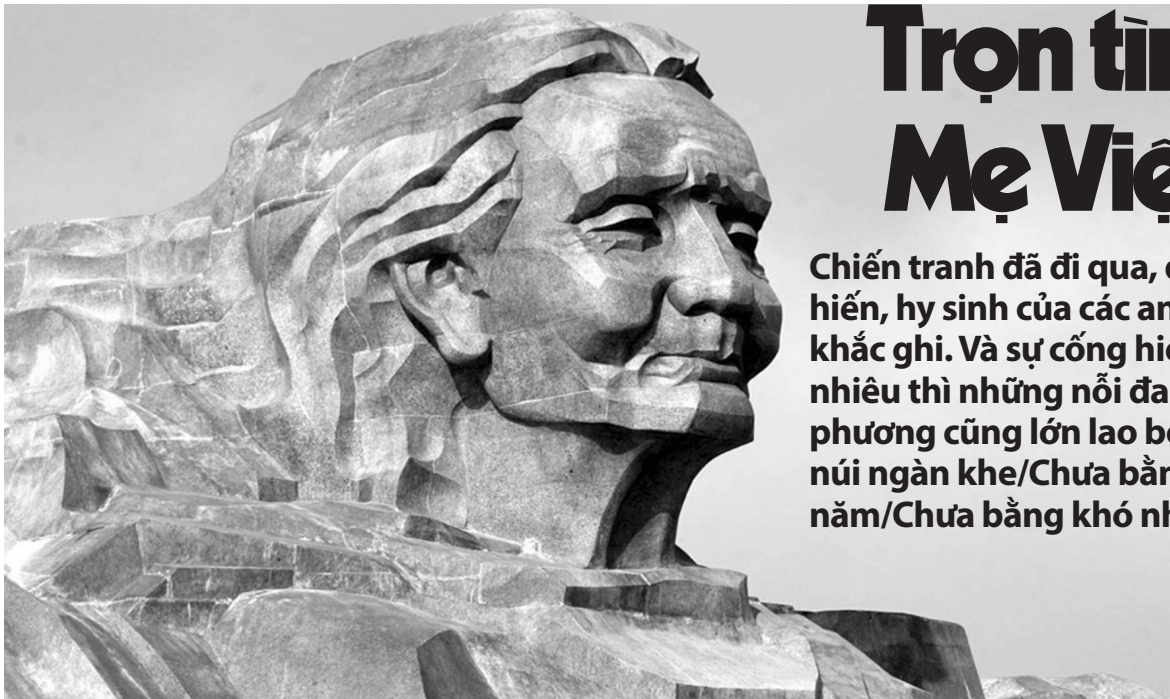


Tín chỉ carbon - bước tiến tới tương lai



● Nguồn: Lythouse

Trang: 4+5+6+7+8



● Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng ở Quảng Nam lấy nguyên mẫu từ Mẹ VNAH Nguyễn Thị Thứ quê xã Điện Thắng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.



● Ngày 27/8/2024, Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam TP Hồ Chí Minh đã trang trọng tổ chức lễ truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đợt 45 cho 7 mẹ. (Nguồn: Thành ủy TP HCM)

Sự cống hiến, hy sinh của các mẹ là tài sản tinh thần vô giá, trường tồn cùng dân tộc

Vùng đất Quảng Nam có một “địa chỉ đỏ”, đó là tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng (Mẹ VNAH). Tượng đài lấy nguyên mẫu từ Mẹ VNAH Nguyễn Thị Thứ quê xã Điện Thắng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Mẹ Thứ có 12 người con, gồm 11 trai và một gái thì 9 con trai hy sinh. Con đầu và là con gái duy nhất là thương binh cũng là Mẹ VNAH khi có chồng và hai con gái là liệt sỹ.

Có câu chuyện kể rằng vào năm 1998, khi một đoàn khách nước ngoài đến thăm mẹ Thứ, một nhà báo, cựu chiến binh người Hàn Quốc đã hỏi Mẹ: “Thưa bà, với quan niệm người Á Đông, con cái là phúc lộc, là tài sản. Khi người con thứ tư, thứ năm tử trận, tại sao bà vẫn tiếp tục động viên những người con khác ra mặt trận?”. Mẹ Thứ điềm tĩnh trả lời: “Ở nước tôi, Cụ Hồ đã dạy là “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” nên cứ là người Việt Nam, trong đó có các con, các cháu tôi đều sẵn sàng chiến đấu, hy sinh để giành lấy độc lập, tự do. Nếu còn chiến tranh, các con tôi, rồi cháu tôi vẫn sẽ tiếp tục ra trận để giành độc lập, tự do, bình yên mà hôm nay chúng tôi đang hưởng”. Người cựu chiến binh Hàn Quốc sững người, rung rung nước mắt rồi thấp người xuống, cầm tay xin lỗi mẹ... Bức ảnh mẹ Thứ ngồi trước mâm cơm với 9 bộ bát đĩa bày ra để tưởng nhớ các con và coi đó là sự sum vầy đã diễn tả trọn vẹn những mất mát, hy sinh, nỗi đau của Mẹ VNAH mà cuộc đời đã trở thành huyền thoại, thành tượng đài của lòng yêu nước, đức hy sinh.

Năm 1994, Ủy ban Thường vụ

Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” có hiệu lực 1/12/1994. Đến nay sau gần 30 năm thực hiện Pháp lệnh, Nhà nước đã phong tặng và truy tặng hàng trăm ngàn Mẹ VNAH (theo con số của Bộ LĐ-TB&XH, năm 2020, sau 25 năm thực hiện, Nhà nước đã phong tặng và truy tặng gần 140 ngàn Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trong đó tỉnh Quảng Nam có số lượng Bà mẹ Việt Nam anh hùng được phong tặng, truy tặng là 15.261 mẹ, tiếp đó là Bến Tre 6.905 mẹ, Quảng Ngãi 6.802 mẹ, Hà Nội 6.723 mẹ...). Và công tác này vẫn đang được tiếp tục tiến hành.

Mới đây nhất, ngày 27/8/2024, Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam TP Hồ Chí Minh đã trang trọng tổ chức lễ truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đợt 45 cho 7 mẹ. Đó là mẹ Đặng Thị Muội (huyện Nhà Bè), mẹ Nguyễn Thị Đến (quận Gò Vấp), mẹ Huỳnh Thị Nho và mẹ Nguyễn Thị Mười (huyện Hóc Môn), mẹ Trần Thị Đặng (quận 12), mẹ Lưu Thị Mứt (huyện Bình Chánh), mẹ Lê Thị Giỏi (huyện Củ Chi). Các mẹ đã có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thay mặt gia đình, thân nhân các gia đình người có công, ông Huỳnh Công Thắng (cháu nội Mẹ Việt Nam Anh hùng Trần Thị Đặng) gửi lời cảm ơn đến Đảng, Nhà nước đã ghi nhận và truy tặng danh hiệu cao quý đối với những người mẹ đã chịu nhiều mất mát, hy sinh. “Tôi chắc rằng các bà, các mẹ nơi tuổi vàng sẽ mãi nguyện, âm lòng với sự ghi công bằng danh hiệu cao quý của

Đảng, Nhà nước. Đây cũng là niềm tự hào của các gia đình có các mẹ được Đảng, Nhà nước vinh danh”, ông Huỳnh Công Thắng bày tỏ.

Phát biểu tại buổi lễ, bà Trần Thị Diệu Thủy, Phó Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh xúc động chia sẻ: “Việc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng” thể hiện được ý Đảng, lòng dân, là sự ghi nhận của Tổ quốc đối với công lao to lớn và sự hy sinh cao cả của các mẹ. Sự cống hiến, hy sinh của các mẹ là vô cùng cao quý, là đỉnh cao của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, là tài sản tinh thần vô giá, mãi mãi trường tồn cùng dân tộc”. Theo Sở LĐ-TB&XH thành phố Hồ Chí Minh, hiện thành phố có 5.481 Mẹ Việt Nam Anh hùng; trong đó có 69 mẹ còn sống...

Hơn 2 nghìn Mẹ VNAH còn sống được chăm sóc, phụng dưỡng suốt đời

Còn nhớ, tháng 7/2020, lần đầu tiên có một chương trình gặp gỡ các Mẹ VNAH với số lượng lớn và được tổ chức tại Thủ đô đúng vào dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sỹ. Đó là sự kiện “Gặp mặt đại biểu Mẹ VNAH toàn quốc” do Bộ LĐ-TB&XH phối hợp với các Bộ, ngành, các cơ quan trung ương tổ chức. Trước đó, trong buổi tiếp đón 300 Mẹ VNAH về Hà Nội dự sự kiện, trò chuyện với Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH Đào Ngọc Dung, Mẹ VNAH Võ Thị Tầu (94 tuổi, Điện Bàn, Quảng Nam) rất vui. Mẹ Võ Thị Tầu cười tươi: “Mẹ vui lắm, không thấy mệt”. Cùng dòng cảm xúc đó, mẹ Hoàng Thị Bất (85 tuổi, Kiên Xương, Thái Bình) chia sẻ. “Ra Hà Nội, mẹ được gặp nhiều bà mẹ khác và nói chuyện rất vui.

Trọn tình nước non cùng Mẹ Việt Nam Anh hùng

Chiến tranh đã đi qua, đất nước đã hòa bình, thống nhất nhưng sự cống hiến, hy sinh của các anh hùng liệt sĩ trong kháng chiến mãi mãi được khắc ghi. Và sự cống hiến, hy sinh đó của các anh hùng liệt sĩ to lớn bao nhiêu thì những nỗi đau và hy sinh thầm lặng của những người mẹ ở hậu phương cũng lớn lao bội phần. Như nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Con đi trăm núi ngàn khe/Chưa bằng muôn nỗi tái tê lòng bầm/Con đi đánh giặc mười năm/Chưa bằng khó nhọc đời bầm sáu mươi...”



● Các Mẹ Việt Nam anh hùng tại sự kiện Gặp mặt đại biểu Mẹ Việt Nam Anh hùng toàn quốc do Bộ LĐ-TB&XH phối hợp tổ chức tháng 7/2020.

Nhờ chương trình, mẹ được ra Thủ đô và thăm Lăng Bác, xúc động và phần khởi lắm. Từ hôm nghe tin, mẹ mong mãi”...

Theo Bộ LĐ-TB&XH, đến nay, cả nước đã xác nhận được 9,2 triệu người có công và thân nhân người có công, chế độ ưu đãi ngày một nâng cao gắn liền với sự bảo đảm công bằng và sự đồng thuận của toàn xã hội. Từ năm 2013 đến nay, cả nước đã vận động gần 7.900 tỷ đồng để hỗ trợ hộ gia đình người có công; xây dựng mới 67.700 căn nhà và sửa chữa gần 45.900 căn nhà tình nghĩa với tổng kinh phí hỗ trợ trên 12.700 tỷ đồng. Đồng thời, tặng hơn 110.000 sổ tiết kiệm cho gia đình chính sách với trên 403 tỷ đồng và hỗ trợ một số trường hợp đặc biệt khó khăn, 2.412 Mẹ VNAH còn sống được các tổ chức nhận chăm sóc, phụng dưỡng suốt đời...

Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2024 của Bộ LĐ-TB&XH cho thấy, công tác chăm lo người có công rất được chú trọng. Bộ đã hoàn thành toàn bộ chương trình giải quyết hồ sơ tồn đọng, với hơn 80 nghìn hồ sơ tồn đọng, đáp ứng mong mỏi của thân nhân và người dân; Bộ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 77/2024/NĐ-CP sửa đổi mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Theo đó, mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng tăng từ 2.055.000 đồng lên 2.789.000 đồng, tăng 35,7%. Trong 6 tháng đầu năm 2024, cả nước đã thực hiện chi trả trợ cấp cho trên 1,091 triệu người có công với kinh phí ước khoảng hơn 16,104 nghìn tỷ đồng...

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của 6 tháng cuối năm 2024 đối với lĩnh vực người có

Bộ Quốc phòng đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, đã phát sinh một số bất cập cần giải quyết như các trường hợp chưa thể xem xét giải quyết, chủ yếu là do đối tượng chưa được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành hoặc hồ sơ không đủ căn cứ. Quá trình tổ chức thực hiện còn một số vướng mắc, tập trung vào một số vấn đề, cụ thể: việc người kê khai đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và người nhận hưởng các chế độ, chính sách có liên quan; các trường thông tin trong mẫu biểu, bản khai, số lượng hồ sơ chưa phù hợp với các quy định của Luật Căn cước năm 2023, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và việc đơn giản hóa thủ tục hành chính... Dự thảo đang được lấy ý kiến góp ý dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng.

công đó là hình thành Ngân hàng gen ADN liệt sĩ chưa xác định được thông tin và thân nhân để đồng bộ với cơ sở dữ liệu dân cư, để phục vụ lưu trữ, tìm kiếm lâu dài. “Để thân nhân liệt sĩ được giám định gen và giám định gen tất cả mộ liệt sĩ còn hài cốt, điều này bớt đi day dứt của thân nhân liệt sĩ chưa tìm được người thân, hướng tới hình thành ngân hàng ADN, trên tinh thần “làm một lần để cho các thế hệ sau”, ông Đào Ngọc Dung nhấn mạnh.

HỒNG MINH

Rèn đạo đức và văn hóa liêm chính từ nhà trường

Trong bối cảnh việc thực hiện giáo dục liêm chính có nhiều thách thức như hiện nay, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Nguyễn Kim Sơn cho rằng, quan trọng nhất của giáo dục liêm chính là lấy giáo dục tích cực làm dòng chủ đạo. Ngoài ra, cần gia tăng giáo dục pháp luật, thực hiện pháp luật, nghiêm minh của thực thi pháp luật.



● **Cần đẩy mạnh giáo dục liêm chính trong khối trường ĐH.** (Ảnh minh họa - VNU)



● **Học sinh THPT đều đã được giảng dạy về đạo đức liêm chính, phòng chống tham nhũng.** (Ảnh minh họa - HT)

Liêm chính - cấp bách và cốt lõi trong đào tạo con người

Vừa qua, Đoàn khảo sát số 1 của Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục liêm chính do Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Nội chính Trung ương Võ Văn Dũng làm Trưởng đoàn đã làm việc với Ban Cán sự Đảng Bộ GD&ĐT.

Báo cáo về thực trạng và giải pháp công tác giáo dục liêm chính cho học sinh, sinh viên của Ban Cán sự Đảng, Bộ GD&ĐT cho biết: Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014 (Chỉ thị 10), Ban Cán sự Đảng Bộ GD&ĐT đã lãnh đạo, chỉ đạo Bộ GD&ĐT phổ biến, quán triệt và triển khai Chỉ thị 10 tới các đơn vị thuộc, trực thuộc và các cơ sở giáo dục, đào tạo. Sau 10 năm triển khai Chỉ thị 10, việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo là chủ trương đúng đắn, được xã hội đồng tình và nhận được hưởng ứng tích cực từ phía các cơ sở giáo dục, đào tạo và giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên.

Nội dung phòng, chống tham nhũng đã thu hút sự quan tâm, chú ý của các đối tượng người học vì ý nghĩa, tầm quan trọng đối với quốc gia, dân tộc và tính chất thời sự, góp phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về phòng, chống tham nhũng, nâng cao ý thức của người học trong thực hiện nghĩa vụ công dân và trách nhiệm đối với cộng đồng. Từ đó hình thành và phát triển phẩm chất liêm chính, năng lực tự vệ của người học trước thực trạng tham nhũng và thái độ lên án, đấu tranh với tham nhũng.

Qua quá trình đưa phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, đến nay 100% cơ sở giáo dục thuộc khối THPT đã được tổ chức giảng dạy nội dung phòng, chống tham nhũng và hầu hết học sinh cấp THPT đã được tiếp cận, học tập nội dung này. Đối với các học viện, đại học, trường đại học, trường trung cấp sư phạm, việc giảng dạy phòng, chống tham nhũng đã có những chuyển biến tích cực và đang từng bước đi vào nề nếp theo hướng giáo dục đạo đức và lối sống liêm chính.

Các thành viên Đoàn khảo sát đánh giá cao những việc ngành Giáo dục đã triển khai trong công tác giáo dục liêm chính cho học sinh, sinh viên, không chỉ thông qua thiết kế chương trình, tiết học, bài giảng, lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục, mà còn trở thành một tinh thần giáo dục. Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Nội chính Trung ương Võ Văn Dũng ghi nhận từng kết quả cụ thể của ngành Giáo dục trong triển khai Chỉ thị 10. Ông Võ Văn Dũng cũng nhấn mạnh sự cấp bách, cần thiết của công tác giáo dục liêm chính trong giai đoạn hiện nay, khi Đảng, Nhà nước đang trong giai đoạn kiên quyết, mạnh mẽ phòng, chống tham nhũng.

Cho rằng, ngành Giáo dục đã đi trước một bước trong công tác giáo dục liêm chính, ông Võ Văn Dũng gợi mở, thống nhất giáo dục liêm chính là một nội dung trong giáo dục đạo đức và cần được tích hợp hài hòa. Bộ GD&ĐT cần chủ động nghiên cứu đề cơ cấu lại chương trình phù hợp với các cấp học, đặc biệt là đại học - tiếp tục áp dụng các phương pháp giáo dục phù hợp. Quan tâm đào tạo, tuyển dụng đủ số lượng, chất lượng giáo viên, giảng viên; đề xuất, kiến nghị

Thứ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Thị Kim Chi nhấn mạnh, mục tiêu, nhiệm vụ, công tác tư tưởng, công tác chính trị, công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng, lối sống là gốc là nền tảng, là cơ sở để xây dựng nên “ngôi nhà” giáo dục với những chương trình, kế hoạch và những đổi mới. Thứ trưởng lưu ý, cần xây dựng nên giá trị và hệ giá trị. Học sinh và sinh viên phải được tiếp cận với những giá trị vừa truyền thống, vừa hiện đại để có những giá trị đạo đức chuẩn mực nhưng vẫn tiếp cận được với những năng lực hiện đại của công dân toàn cầu.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên trong thời gian tới, Thứ trưởng cũng yêu cầu cần làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, công tác xã hội, tăng cường hoạt động trải nghiệm trong các nhà trường. Trong đó, cần lưu ý về công tác nhân sự; công tác phối hợp giữa các bên gia đình, nhà trường và xã hội...

có cơ chế khuyến khích giáo viên, giảng viên...

Ông Võ Văn Dũng cho biết: Đoàn sẽ đánh giá, tiếp thu tư liệu, tình hình từ ngành Giáo dục để đưa vào Đề án tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục liêm chính. Trong đó, sẽ dành nội dung xứng đáng về giáo dục liêm chính cho học sinh, sinh viên. “Hy vọng giáo dục liêm chính sẽ được chú trọng đúng mức hơn, góp phần giáo dục nhân cách, đạo đức, văn hoá liêm chính và xây dựng nhân cách tốt đẹp cho thế hệ tương lai của đất nước”, ông Võ Văn Dũng chia sẻ.

Theo đó, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Kim Sơn cũng chia sẻ các quan điểm, định hướng về giáo dục liêm chính. Trong đó khẳng định, giáo dục liêm chính không chỉ là vấn đề cấp bách mà còn hơn thế, bởi đây là giá trị cốt lõi trong giáo dục con người. Giáo dục liêm chính không phải tích hợp hay đưa thêm vào mà là nhiệm vụ tự thân, là mục tiêu lớn, tinh thần lớn của giáo dục. Điều đó không chỉ thể hiện bằng số tiết, bài giảng, giáo trình mà phải toát ra từ một chương trình giáo dục. Muốn giáo dục liêm chính cần có nền giáo dục liêm chính.

Trong bối cảnh việc thực hiện giáo dục liêm chính có

nhiều thách thức như hiện nay, Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn cho rằng, quan trọng nhất của giáo dục liêm chính là giáo dục tích cực, lấy giáo dục tích cực làm dòng chủ đạo. Ngoài ra, cần gia tăng giáo dục pháp luật, thực hiện pháp luật, nghiêm minh của thực thi pháp luật.

Bộ trưởng cũng nhấn mạnh tới phối hợp gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục liêm chính. Vai trò của nhà giáo trong giáo dục liêm chính. Và sự cần thiết có giáo trình, môn học, chuyên ngành Liêm chính học trong các trường chính trị...

Và xây dựng hệ giá trị truyền thống hiện đại

Cùng với đó, tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2024 - 2025, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên Trần Văn Đạt cho biết: Năm học 2023 - 2024, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng văn hóa cho học sinh, sinh viên tiếp tục được đổi mới, nâng cao chất lượng. Các địa phương, các cơ sở giáo dục và đào tạo đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh, sinh viên bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo; xây dựng

và triển khai bộ quy tắc ứng xử. Toàn ngành Giáo dục tập trung triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác xây dựng văn hóa học đường với các nội dung cụ thể, thiết thực phù hợp với tình hình thực tế.

Việc giáo dục, định hướng, nắm bắt về tư tưởng chính trị của học sinh, sinh viên, đặc biệt trên môi trường mạng được các nhà trường quan tâm triển khai bằng nhiều giải pháp. Các cơ sở GD&ĐT chủ động tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, cán bộ, nhà giáo với học sinh, sinh viên, phối hợp chặt chẽ với gia đình, xã hội để nắm bắt, xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc.

Trong năm học qua, các cơ sở giáo dục và đào tạo đã thực hiện đổi mới nội dung chương trình, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá môn học, các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống cho học sinh trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa theo hướng giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và phụ huynh học sinh.

Đối với công tác học sinh, sinh viên, Bộ GD&ĐT tiếp tục chú trọng thực hiện các chế độ chính sách đối với học sinh, sinh viên. Triển khai thực hiện các quy định về phòng, chống bạo lực xâm hại, phòng, chống bạo lực học đường, bảo đảm an ninh, an toàn trường học. Cùng với đó là công tác giáo dục an toàn giao thông; công tác tư vấn kỹ năng nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên.

Thực tế tại địa phương, Phó Giám đốc Sở GD&ĐT Bắc Giang Đào Thị Hương cho biết: 100% các trường học đã xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học và trên không gian mạng, 100% các trường phổ thông thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ tâm lý học sinh. Năm học 2023 - 2024, đã có hơn 30 nghìn học sinh được phát hiện, tư vấn, hỗ trợ những khó khăn về tư tưởng, tâm lý. Trong đó 54 em thuộc diện có nguy cơ bỏ học đã được hỗ trợ kịp thời để tiếp tục theo học.

Ở bậc ĐH, là một trường đại học đào tạo đa ngành nghề, đại diện Trường Đại học Văn Lang chia sẻ: Nhà trường luôn tích cực, chủ động trong việc lan tỏa các giá trị văn hóa, nghệ thuật, khoa học, đưa hình ảnh Việt Nam ra thế giới. Mỗi năm, nhà trường tổ chức hơn 800 sự kiện với nhiều nhóm sự kiện khác nhau bao gồm diễn đàn/hội thảo/tọa đàm/workshop đa dạng các lĩnh vực từ học thuật, kỹ năng, văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao. Ngoài ra, trường cũng tổ chức hơn 100 chương trình, sự kiện văn hóa văn nghệ, lễ hội truyền thống, thu hút hàng nghìn sinh viên tham gia và lan tỏa những ý nghĩa về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. **UYÊN NA**

TÍN CHỈ CARBON - BƯỚC TIẾN TỚI TƯƠNG LAI

**Công cụ chiến lược cho
tăng trưởng xanh**

Các chiến lược tăng trưởng xanh của Việt Nam trong thập kỷ qua chú trọng đến các vấn đề trọng tâm như thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nhằm đạt được thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội, hướng tới nền kinh tế xanh, trung hòa carbon và đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu. Theo đó, cam kết đạt mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) vào năm 2050 đã góp phần nâng tầm vị thế quốc gia trên trường quốc tế, khẳng định quyết tâm mạnh mẽ của Việt Nam đối với công cuộc ứng phó biến đổi khí hậu, hướng tới một tương lai phát triển bền vững.

Để hiện thực hoá những mục tiêu này, một trong những giải pháp quan trọng được Đảng và Nhà nước quan tâm trong những năm gần đây là thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển thị trường giao dịch tín chỉ carbon. Việc phát triển thị trường tín chỉ carbon không chỉ giúp Việt Nam đạt được các mục tiêu về giảm phát thải khí nhà kính mà còn mở ra cơ hội hợp tác quốc tế. Việt Nam có thể tham gia các thị trường tín chỉ carbon quốc tế như EU ETS (Hệ thống Giao dịch Phát thải của Liên minh Châu Âu) và thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp nước ngoài vào các dự án giảm phát thải tại Việt Nam.

Từ năm 2013, tại Nghị quyết số 24-NQ/TW về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đã đề cập tới việc “phát triển thị trường trao đổi tín chỉ carbon trong nước và tham gia thị trường carbon toàn cầu”. Tiếp đến, Nghị quyết số 55-NQ/TW của Bộ Chính trị về Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cũng nêu rõ “nghiên cứu, xây dựng chính sách thuế carbon thích hợp đối với việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch”.

Về mặt pháp luật, năm 2014, Quốc hội thông qua Luật Bảo vệ môi trường đã có quy định phát triển thị trường carbon. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 tiếp tục kế thừa, quy định cụ thể hơn về vấn đề này. Đặc biệt, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozone, đặt mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính tối thiểu của cả nước đến năm 2030 là 563,8 triệu tấn khí CO₂ tương đương, nằm trong 10 lĩnh vực trọng tâm do 5 Bộ, ngành quản lý (Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông

PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH, ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU:

Tín chỉ carbon là xu thế tất yếu

Tín chỉ carbon là xu thế tất yếu trong bối cảnh toàn cầu đang đối mặt với những thách thức khắc nghiệt từ biến đổi khí hậu. Việc áp dụng tín chỉ carbon không chỉ giúp các quốc gia giảm thiểu tác động tiêu cực của khí nhà kính mà còn tạo ra cơ hội phát triển kinh tế xanh, nâng cao vị thế quốc gia trong thực hiện các cam kết quốc tế.



● Việt Nam quyết tâm mạnh mẽ trong công cuộc ứng phó biến đổi khí hậu, hướng tới một tương lai phát triển bền vững. (Ảnh minh họa)

Thị trường tín chỉ carbon xuất hiện từ năm 1997, khi Nghị định thư Kyoto về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc được chính thức thông qua. Theo Nghị định này, các nền kinh tế còn dư thừa về quyền phát thải khí nhà kính được phép mua, bán hoặc cho các quốc gia khác quyền này. Đây là cơ sở làm xuất hiện trên thế giới một loại hàng hóa có nhu cầu giao dịch mỗi trên thị trường là các chứng chỉ liên quan đến giảm phát thải khí nhà kính. Do CO₂ là một loại khí nhà kính nên việc quy đổi tương đương liên quan đến khí nhà kính khác cho các giao dịch về phát thải khí nhà kính được gọi chung là mua/bán, trao đổi chứng chỉ carbon. Tín chỉ carbon là một loại giấy phép cho phép các doanh nghiệp phát thải một lượng carbon nhất định và nếu họ phát thải ít hơn mức cho phép, họ có thể bán lượng tín chỉ dư thừa này trên thị trường. Ngược lại, các doanh nghiệp cần phát thải nhiều hơn mức cho phép sẽ phải mua tín chỉ từ các doanh nghiệp khác để bù đắp lượng phát thải của mình. Mục tiêu ra đời của tín chỉ carbon là để từng bước giảm phát thải khí nhà kính vào khí quyển.

ng nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng và Bộ Tài nguyên và Môi trường). Cùng với đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg về danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính, nêu rõ các ngành và doanh nghiệp cần kiểm kê và giảm phát thải. Danh mục này mới đây đã được cập nhật trong Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/08/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh đó, Chiến lược Quốc gia về Tăng trưởng Xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt theo Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021, cũng nêu rõ mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, giảm phát thải khí nhà kính và sử dụng hiệu quả

tài nguyên thiên nhiên. Theo đó, Chiến lược cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải “thành lập thị trường carbon hướng tới phát triển đồng bộ cơ chế trao đổi quyền phát thải theo cơ chế thị trường”.

Có thể thấy, thị trường tín chỉ carbon đã nổi lên như một giải pháp hiệu quả trong các chiến lược phát triển kinh tế xanh, bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu của nước ta. Dựa trên cơ sở của các văn bản và chính sách hiện hành, đến nay Việt Nam đã thiết lập nhiều quy định liên quan đến thị trường tín chỉ carbon, bao gồm định nghĩa về tín chỉ carbon, quy trình trao đổi, danh sách đối tượng tham gia, kế hoạch phát triển và thời gian triển khai thị trường carbon trong nước, cũng như cách xác nhận tín chỉ và hạn ngạch phát thải khí nhà kính có thể giao dịch. Theo kế

hoạch, việc thí điểm thị trường tín chỉ carbon sẽ bắt đầu từ năm 2025, việc hoàn thiện khung pháp lý được dự kiến vào năm 2027 và sản giao dịch tín chỉ carbon sẽ chính thức đi vào hoạt động từ năm 2028. Hiện nay, Việt Nam đã chính thức triển khai các chính sách liên quan đến tín chỉ carbon, trong đó có việc thiết lập hệ thống quản lý và đăng ký tín chỉ carbon quốc gia.

Ứng phó biến đổi khí hậu bằng tín chỉ carbon

Việt Nam là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất trước các tác động của biến đổi khí hậu. Các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, lũ lụt và hạn hán ngày càng gia tăng về cường độ và tần suất, gây thiệt hại lớn về kinh tế và đời sống của người dân.

Đáng chú ý, Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050, đã khẳng định tín chỉ carbon có thể đóng góp không nhỏ trong cuộc chiến giảm nhẹ biến đổi khí hậu. Chiến lược này nhấn mạnh phải hoàn thiện các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật về giảm phát thải khí nhà kính, kiểm kê khí nhà kính, hệ thống đo đạc - báo cáo - thẩm định hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp quốc gia, cấp ngành và cấp cơ sở. Đồng thời, Chiến lược cũng nêu rõ phải thể chế hóa mô hình phát triển carbon thấp, kinh tế tuần hoàn; áp dụng hiệu quả các công cụ định giá carbon, bao gồm thuế carbon, sản giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon, kết nối với thị trường khu vực và thế giới.

Trên thực tế nhiều năm qua, Việt Nam đã chứng kiến sự xuất hiện của tín chỉ carbon thông qua việc thực hiện các dự án Cơ chế Phát triển Sạch (CDM) theo Nghị định Thư Kyoto, khởi đầu từ năm 2008. Gần đây, nhiều dự án hợp tác với đối tác quốc tế đã được triển khai nhằm trao đổi tín chỉ phát thải. Một ví dụ cụ thể là việc Việt Nam đã thành công trong việc bán tín chỉ carbon từ rừng tại khu vực Bắc Trung Bộ (dự án (ERPA), thu về hơn 51 triệu USD từ Ngân hàng Thế giới. Khoản tiền này không chỉ góp phần bảo vệ rừng mà còn cải thiện sinh kế cho các cộng đồng dân cư sống gần rừng. Dự án này đã cho thấy rằng việc bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế có thể song hành nếu được thực hiện đúng cách. Trong lĩnh vực nông nghiệp, việc áp dụng các phương pháp canh tác bền vững trong trồng lúa tại Đồng bằng sông Cửu Long đã giúp giảm thiểu lượng phát thải khí nhà kính, đồng thời nâng cao năng suất và thu nhập cho nông dân. Đây cũng là một trong những ví dụ điển hình về cách tín chỉ carbon có thể đóng góp vào sự phát triển bền vững và giảm nghèo.

Nhìn chung, tín chỉ carbon không chỉ là xu thế tất yếu mà còn là công cụ chiến lược giúp Việt Nam đối phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh, mở ra nhiều cơ hội kinh tế mới. Để đạt được mục tiêu này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ, doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế trong việc xây dựng và triển khai các chính sách liên quan đến tín chỉ carbon. Trong thời gian tới, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp để phát triển thị trường tín chỉ carbon hiệu quả và bền vững.

**ĐỖ TRANG -
XUÂN HOA**

TÍN CHỈ CARBON - BƯỚC TIẾN TỚI TƯƠNG LAI

Tháo gỡ rào cản pháp lý cho thị trường tín chỉ carbon

Sự phát triển của thị trường tín chỉ carbon đang đối mặt với nhiều khó khăn, phần lớn xuất phát từ việc thiếu một hành lang pháp lý rõ ràng và đồng bộ. Mặc dù các doanh nghiệp, tổ chức đang ngày càng nhận thức được tầm quan trọng của giảm phát thải khí nhà kính và sẵn sàng tham gia vào thị trường tín chỉ carbon, họ vẫn gặp nhiều trở ngại do thiếu cơ chế quản lý và giám sát hiệu quả.



● Kiểm kê khí nhà kính là bước khởi đầu để “bước vào” thị trường tín chỉ carbon. (Ảnh: VNCP)

Doanh nghiệp đang chờ hành lang pháp lý

Theo một cuộc khảo sát, có hơn 50% doanh nghiệp tại Việt Nam chỉ biết sơ qua về hệ thống trao đổi hạn ngạch phát thải và thị trường carbon, nhưng không nắm rõ cách thức hoạt động. Hệ thống pháp lý hiện hành chưa cung cấp đủ hướng dẫn và quy định cụ thể về quy trình giao dịch, quản lý và giám sát tín chỉ carbon, khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tuân thủ và triển khai.

Thị trường tín chỉ carbon là một trong những định hướng quan trọng giúp các quốc gia và doanh nghiệp giảm thiểu phát thải khí nhà kính. Các chính sách liên quan đến tín chỉ carbon đã được khởi động từ sớm. Đặc biệt, Nghị định 06/2022/NĐ-CP về giảm phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozone đánh dấu một bước tiến trong việc tạo ra nền tảng chính sách cơ bản để vận hành thị trường carbon trong nước, hướng đến cuộc đua toàn cầu về phát triển thị trường carbon. Tuy nhiên, hệ thống pháp lý hiện hành vẫn còn nhiều bất cập, khiến cho việc triển khai và phát triển thị trường này gặp không ít khó khăn.

Trước hết, tín chỉ carbon hay quyền carbon là tài sản vô hình và cần được pháp luật bảo vệ, nhằm bảo đảm các hoạt động giao dịch, mua bán trên thị trường carbon, cũng như việc triển khai các dự án liên quan đến tín chỉ carbon, được thực hiện minh bạch và đồng bộ. Do vậy, việc hình thành tài sản này cần được pháp luật quy định,

làm rõ được những bản khoản của doanh nghiệp và các bên liên quan như tín chỉ carbon là gì, đây là tài sản của doanh nghiệp hay của người lao động, hay của pháp nhân thương mại, hay của từng cá nhân.

Hiện nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín chỉ carbon tại Việt Nam vẫn chưa hoàn thiện, vẫn còn nhiều lỗ hổng. Mặc dù đã có Nghị định 06/2022/NĐ-CP, nhưng các quy định cụ thể về quy trình giao dịch, quản lý và giám sát tín chỉ carbon vẫn chưa được định hình rõ ràng. Lỗ hổng về cơ chế quản lý và giám sát tạo ra hạn chế về tính minh bạch, đồng bộ giữa các dự án và giao dịch tín chỉ carbon.

Các doanh nghiệp muốn tham gia vào thị trường carbon cũng đang gặp khó khăn trong việc xác định các tiêu chuẩn cần tuân thủ và quy trình cần thực hiện. Việc thiếu các tiêu chuẩn, quy chuẩn cụ thể về đo lường, báo cáo và kiểm định lượng phát thải carbon đã tạo ra nhiều trở ngại cho các doanh nghiệp và tổ chức. Trong khi đó, các tiêu chuẩn quốc tế về tín chỉ carbon thường đòi hỏi các phương pháp đo lường và kiểm định phức tạp, cần sự tham gia của các tổ chức có chuyên môn cao, nhưng nhiều doanh nghiệp Việt Nam chưa đáp ứng được. Ví dụ cụ thể là câu chuyện kiểm kê khí nhà kính - bước khởi đầu để giúp các doanh nghiệp, tổ chức, quốc gia “đặt chân” vào thị trường tín chỉ carbon. Mặc dù Chính phủ đã ban hành danh mục cụ thể, xác định các doanh nghiệp phải kiểm kê khí nhà kính, song việc thực hiện như

thế nào vẫn còn bỏ ngõ. Có nhiều nguyên nhân đã được thảo luận trong các hội thảo, tọa đàm, tập huấn thời gian qua, chẳng hạn như doanh nghiệp không có thông tin, có thông tin nhưng đang chờ đợi xem đã có ai làm chưa, thông tin sai; doanh nghiệp chưa đủ năng lực và nguồn lực;...

Bên cạnh đó, việc thiếu sàn giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon, cùng với hạn chế trong đo đạc, kiểm đếm, thẩm định và chứng nhận tín chỉ carbon, cơ sở dữ liệu và hệ thống đăng ký tín chỉ carbon hiện còn thiếu sót và không đầy đủ, đặt ra nhiều vấn đề về mô hình thị trường, cơ sở pháp lý, tổ chức bộ máy và xác định/phân bổ hạn ngạch phát thải để xây dựng và phát triển một thị trường tín chỉ carbon đồng bộ. Nhiều doanh nghiệp vẫn đang mòn mỏi chờ đợi các hướng dẫn cụ thể từ Chính phủ về cách thức tham gia và giao dịch trên thị trường tín chỉ carbon. Nhiều chuyên gia đánh giá, so với sự sẵn sàng của doanh nghiệp, tốc độ ban hành và hoàn thành cơ chế, chính sách vẫn... tương đối chậm. Dù vậy, điều quan trọng hơn đối với cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức muốn “bước chân” vào thị trường carbon là một hệ thống chính sách ổn định, chắc chắn, nhất quán, bền vững, nên dù “chậm mà chắc” còn hơn “nhanh nhưng không chắc chắn”.

Cần hệ sinh thái chính sách cho carbon rừng

Thị trường carbon được xem như cơ hội để thúc đẩy phát

triển công nghệ ít carbon, đồng thời góp phần nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và cả lãnh đạo về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường gắn với phát triển kinh tế. Trong đó, một thị trường carbon rất giàu tiềm năng vẫn còn đang bị bỏ ngõ. Việt Nam có diện tích rừng rộng lớn, đặc biệt là rừng ngập mặn và rừng tự nhiên, có khả năng hấp thụ carbon cao. Những hệ sinh thái này không chỉ đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu mà còn mang lại giá trị kinh tế lớn thông qua các chương trình tín chỉ carbon, thu hút sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư trên thị trường carbon toàn cầu.

Tại Hội thảo “Chia sẻ cập nhật thông tin về thị trường carbon từ hệ sinh thái rừng ven biển”, TS. Phạm Thu Thủy, Trung tâm Nghiên cứu lâm nghiệp quốc tế (CIFOR) và Đại học Adelaide (Úc) cho biết: Trong vòng 20 năm trở lại đây, có tới 55% của toàn bộ các giao dịch liên quan tới thị trường carbon trên thế giới đều ở ngành lâm nghiệp. Ngoài giảm phát thải, tín chỉ carbon rừng còn có tiềm năng hỗ trợ cộng đồng, dân tộc thiểu số, từ đó có giá trị gia tăng về mặt xã hội. Mặt khác, thông kê cho thấy thời gian qua Việt Nam đã tạo ra và bán được hơn 40 triệu tín chỉ carbon từ rừng. Việt Nam cũng tham gia những cơ chế như CAM, cơ chế tiêu chuẩn vàng (GS)... và một số hoạt động khác trong lĩnh vực lâm nghiệp, liên quan đến trồng rừng và tái trồng rừng.

Thương mại carbon rừng không chỉ phụ thuộc vào tiềm năng của mỗi quốc gia, mà các nhà đầu tư còn cần sự ổn định về hành lang pháp lý và sự hỗ trợ từ Chính phủ. Pháp luật hiện hành vẫn chưa có quy định cụ thể về mua bán carbon rừng, cơ chế chính sách quản lý tín chỉ carbon trong nông nghiệp và lâm nghiệp vẫn thiếu sự đồng bộ. Việc thiếu thông tin và sự hạn chế trong giao dịch tín chỉ carbon xanh đã gây khó khăn trong việc phát triển các dự án hiệu quả. Theo đó, phần lớn diện tích rừng và vùng sản xuất nông nghiệp chưa được phát triển tín chỉ carbon. Ngoài rừng tự nhiên, các loại rừng khác, chẳng hạn như rừng ngập mặn và hệ sinh thái biển là một tiềm năng lớn nhưng chưa được khai thác đầy đủ.

Để phát triển thị trường carbon rừng bền vững, trước hết, cần thiết lập một khung pháp lý rõ ràng, quy định cụ thể về quyền sở hữu, giao dịch và quản lý tín chỉ carbon rừng. Điều này bao gồm cả việc định nghĩa rõ ràng các tiêu chuẩn và quy chuẩn liên quan đến đo lường, báo cáo và thẩm định lượng carbon được lưu trữ trong rừng. Bên cạnh đó, cần phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ việc đo lường và giám sát carbon rừng. Việc ứng dụng công nghệ mới, như giám sát bằng vệ tinh và sử dụng cảm biến từ xa, sẽ giúp nâng cao độ chính xác trong việc đo đạc và theo dõi biến động carbon rừng.

Một trong những thách thức lớn nhất đối với thị trường tín chỉ carbon rừng là việc bảo đảm lợi ích cho cộng đồng địa phương. Nhiều dự án tín chỉ carbon hiện nay chưa mang lại lợi ích trực tiếp cho người dân, dẫn đến sự thiếu tin nhiệm và tham gia của cộng đồng. Để giải quyết vấn đề này, cần phải có các cơ chế phân chia lợi ích rõ ràng và công bằng, bảo đảm rằng người dân địa phương được hưởng lợi từ các dự án bảo vệ rừng và giảm phát thải. Ngoài ra, cần có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp và cộng đồng địa phương tham gia vào các dự án carbon rừng. Điều này có thể bao gồm việc cung cấp các khoản vay ưu đãi, hỗ trợ tài chính từ các quỹ môi trường và các chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho các bên liên quan.

Các chuyên gia cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống đăng ký tín chỉ carbon từ rừng. Việc này không chỉ giúp quản lý hiệu quả các giao dịch tín chỉ mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát và báo cáo.

**ĐIỀU BẢO -
NGUYỆT THƯƠNG**

TÍN CHỈ CARBON - BƯỚC TIẾN TỚI TƯƠNG LAI

Chiến lược carbon thấp đưa thương hiệu Việt ra quốc tế

Các doanh nghiệp Việt Nam đang đứng trước một bước ngoặt quan trọng khi những thị trường xuất khẩu chính như châu Âu, Mỹ, Nhật Bản,... áp dụng các yêu cầu khắt khe về môi trường. Việc xây dựng một chiến lược carbon thấp để vượt qua rào cản và tận dụng cơ hội không hề đơn giản, trở thành một thách thức cho các thương hiệu Việt muốn chinh phục thị trường quốc tế



● Các trang trại tại Vinamilk đều sử dụng năng lượng mặt trời để giảm lượng điện năng tiêu thụ, giảm phát thải khí nhà kính. (Ảnh: Mekong Asean)

Carbon - rào cản hay cơ hội?

Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của Liên minh Châu Âu (EU) dự kiến có hiệu lực từ năm 2026, sẽ đánh thuế carbon đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước có mức phát thải cao. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp Việt Nam phải nhanh chóng thích nghi nếu muốn duy trì và mở rộng thị phần tại các thị trường này. Một trong những thách thức lớn nhất doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt là yêu cầu về giảm phát thải carbon. Các ngành xuất khẩu chủ lực như dệt may, da giày và nông sản có nguy cơ bị ảnh hưởng nặng nề nếu không kịp thời áp dụng các biện pháp giảm phát thải. Các giải pháp này bao gồm áp dụng công nghệ sản xuất sạch, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tham gia các chương trình chứng nhận carbon quốc tế. Tuy nhiên, chi phí đầu tư cho những thay đổi này không nhỏ, đặc biệt đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Việc đạt được các chứng nhận liên quan đến giảm phát thải carbon như ISO 14064, PAS 2060 hay các chứng nhận của Hội đồng quản lý rừng (FSC) là yếu tố không thể thiếu để doanh nghiệp Việt Nam có thể tiếp cận các thị trường khó tính, nơi người tiêu dùng và các đối tác ngày càng ưu tiên sản phẩm thân thiện với môi trường. Những chứng nhận này không

chỉ là bằng chứng cho cam kết của doanh nghiệp trong việc bảo vệ môi trường mà còn là yếu tố quyết định khi các nhà nhập khẩu ưu tiên sản phẩm có chứng nhận môi trường. Để đạt được các chứng nhận này, doanh nghiệp cần thực hiện các đánh giá phát thải khí nhà kính, xây dựng chiến lược giảm phát thải, thực hiện các biện pháp cụ thể để đạt được mục tiêu.

Tuy nhiên, không phải tất cả đều là thách thức. Giảm phát thải carbon còn mang lại nhiều lợi ích kinh tế, xã hội cho doanh nghiệp. Trước hết, việc giảm phát thải giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí vận hành thông qua việc nâng cao hiệu suất năng lượng và tối ưu hóa quy trình sản xuất. Theo

báo cáo của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam có thể giảm tới 15 - 20% chi phí năng lượng nếu đầu tư vào các công nghệ tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải. Điều này không chỉ giúp doanh nghiệp tuân thủ quy định mà còn tăng cường hiệu quả hoạt động, giảm thiểu rủi ro tài chính liên quan đến các quy định môi trường ngày càng khắt khe.

Ngoài ra, việc giảm phát thải carbon không chỉ giúp doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu của thị trường quốc tế mà còn mở ra cơ hội tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Các tập đoàn lớn trên thế giới ngày càng ưu tiên hợp tác với các

nhà cung cấp bền vững, có chiến lược rõ ràng về giảm phát thải carbon. Việc chứng minh được khả năng giảm phát thải carbon giúp doanh nghiệp Việt Nam duy trì hợp đồng với các tập đoàn lớn và mở ra cơ hội hợp tác với các đối tác mới.

Tuy nhiên, để biến thách thức thành cơ hội, các doanh nghiệp cần chủ động đầu tư vào công nghệ xanh, nâng cao năng lực quản lý môi trường, cập nhật thường xuyên các quy định quốc tế. Sự hỗ trợ từ Chính phủ qua các chính sách khuyến khích, hỗ trợ tài chính cũng đóng vai trò quan trọng trong việc giúp doanh nghiệp Việt Nam thích ứng và phát triển trong bối cảnh mới.

Chính sách dẫn đường

Để ứng phó hiệu quả với CBAM, Việt Nam đang triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo vệ nền kinh tế và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước. Chính phủ đã yêu cầu các cơ quan chức năng phát triển các chính sách hỗ trợ, tổ chức các khóa đào tạo, cung cấp thông tin để nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về yêu cầu của CBAM. Các biện pháp này bao gồm cải thiện quy trình kiểm kê khí thải, xây dựng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp mua tín chỉ carbon, đàm phán quốc tế nhằm bảo vệ quyền lợi của Việt Nam. Những nỗ lực này không chỉ giúp doanh nghiệp thích ứng với quy định mới mà còn bảo đảm sự bền vững của nền kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hóa và biến đổi khí hậu.

Văn phòng Chính phủ vừa ban hành Thông báo số 6082/VPCP-NN, yêu cầu các Bộ và cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến CBAM. Thông báo này nhấn mạnh tầm quan trọng của sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan để bảo đảm việc ứng phó với CBAM được thực hiện hiệu quả, đồng bộ. Chính phủ cũng chỉ đạo các biện pháp cần thiết như nghiên cứu chính sách, cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp, đàm phán quốc tế để bảo vệ quyền lợi của Việt Nam trong thương mại quốc tế, đồng thời thúc đẩy các hoạt động hợp tác quốc tế để giảm thiểu tác động tiêu cực của CBAM đối với nền kinh tế.

Chính phủ đã giao Bộ Công Thương làm cơ quan đầu mối phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để xây dựng và triển khai Đề án ứng phó với CBAM, bao gồm việc nghiên cứu và áp dụng các biện pháp hỗ trợ hiệu quả nhằm bảo đảm doanh nghiệp và ngành công nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về giảm phát thải carbon. Một phần quan trọng của chiến lược này là việc tăng cường đối thoại và hợp tác quốc tế, tham gia vào các cuộc thảo luận trong WTO, EVFTA, UKVFTA để làm rõ sự phù hợp của CBAM với các cam kết quốc tế.

Bước đi cần thiết để chinh phục thị trường quốc tế

Có thể nói, ứng phó với CBAM không chỉ là yêu cầu cấp bách mà còn là chiến lược quan trọng để Việt Nam thích ứng với các tiêu chuẩn khí hậu quốc tế. CBAM đòi hỏi doanh nghiệp và Chính phủ phải nâng cao hiệu quả giảm phát thải carbon, cải thiện quy trình sản xuất, kiểm soát khí thải, góp phần bảo vệ lợi ích thương mại và thể hiện cam kết của Việt Nam đối với phát triển bền vững toàn cầu.

Như vậy, việc xây dựng một chiến lược carbon thấp không chỉ là yêu cầu bắt buộc mà còn là cơ hội để doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Trước hết, doanh nghiệp cần đầu tư vào công nghệ sản xuất sạch hơn và sử dụng năng lượng tái tạo. Các doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực này sẽ có lợi thế cạnh tranh khi tiếp cận các thị trường khó tính, đồng thời giảm thiểu rủi ro pháp lý và tài chính liên quan đến các quy định môi trường. Chẳng hạn, Tập đoàn Vinamilk đã áp dụng các biện pháp giảm phát thải carbon trong quá trình sản xuất, bao gồm việc sử dụng năng lượng tái tạo, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao hiệu quả năng lượng. Kết quả là, Vinamilk đã không chỉ giảm được chi phí vận hành mà còn nâng cao uy tín thương hiệu, giúp sản phẩm của họ dễ dàng tiếp cận các thị trường quốc tế.

Ngoài ra, xây dựng thương hiệu xanh cũng là một phần quan trọng trong chiến lược carbon thấp của doanh nghiệp. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến các vấn đề về môi trường, bao gồm giảm phát thải carbon và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Do đó, các doanh nghiệp cam kết thực hiện các biện pháp giảm phát thải carbon không chỉ giúp nâng cao uy tín thương hiệu mà còn thu hút được sự tin tưởng của người tiêu dùng. Với chiến lược xây dựng thương hiệu xanh thông qua việc đầu tư vào các dự án giảm phát thải carbon và sử dụng năng lượng tái tạo.

Thị trường tín chỉ carbon đang mở ra những cơ hội lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam trong việc giảm phát thải, xây dựng thương hiệu xanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế. Tuy nhiên, để tận dụng được cơ hội này, doanh nghiệp cần hiểu rõ, tuân thủ các yêu cầu pháp lý, đồng thời đầu tư vào các biện pháp giảm phát thải một cách bền vững. Chỉ khi có một chiến lược carbon thấp toàn diện, doanh nghiệp Việt Nam mới có thể vươn ra thị trường quốc tế và khẳng định vị thế của mình trên trường toàn cầu.

**ĐỖ TRANG -
THÙY DƯƠNG**

TÍN CHỈ CARBON - BƯỚC TIẾN TỚI TƯƠNG LAI

“Cơn khát” công nghệ carbon

Nhằm hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero), ngay từ năm 2012, Việt Nam đã tích cực chuẩn bị cho quá trình hình thành, phát triển thị trường carbon trong nước, tiến tới hội nhập với khu vực và thế giới. Theo Nghị định 06/2022/NĐ-CP về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozone, lộ trình phát triển, thời điểm triển khai thị trường carbon trong nước đã được vạch rõ, dự kiến thí điểm từ năm 2025, hoàn thiện khung pháp lý vào năm 2027 và vận hành sàn giao dịch tín chỉ carbon từ năm 2028. Việc tham gia vào thị trường carbon vừa là trách nhiệm, vừa mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp xem chuyển đổi xanh như một lợi thế cạnh tranh và chiến lược phát triển lâu dài.

Để chuẩn bị, trước hết doanh nghiệp cần xây dựng, thực hiện các biện pháp giảm phát thải hoặc xây dựng tiêu chuẩn phát thải đối với sản phẩm kinh doanh của mình. Vì đây là lĩnh vực tương đối mới nên quá trình chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp vẫn còn nhiều thách thức, đặc biệt thách thức liên quan đến công nghệ. Thực tế, công nghệ của nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nước vẫn còn lạc hậu khiến họ khó “chạm” đến thị trường carbon, trong khi công nghệ nước ngoài thường tốn kém. Đây chính là cơ hội “béo bở” cho các doanh nghiệp, nhất là các công ty khởi nghiệp (startup) trong nước nghiên cứu, triển khai các công nghệ carbon “made in Vietnam”, có chi phí hợp lý và có thể đi đường dài.

Tuy nhiên, công nghệ liên quan đến carbon do Việt Nam phát triển chưa có nhiều, trong khi nhu cầu ngày một tăng cao. Cung - cầu không đáp ứng được dẫn đến việc hình thành “cơn khát” công nghệ carbon trên thị trường. Nếu biết nắm bắt, đây chính là cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở lĩnh vực này. Nhất là trong bối cảnh, dòng vốn đầu tư nước ngoài đang ưu tiên chảy vào các lĩnh vực kinh tế xanh, tăng trưởng xanh, khởi nghiệp xanh vì vậy cũng nhận được nhiều hỗ trợ hơn hẳn các lĩnh vực khác.

Thiên thời, địa lợi, nhân hòa

Ý thức được thị trường đang hội tụ đủ thiên thời, địa lợi, nhân hòa, nhiều đơn vị bắt tay vào nghiên cứu và phát triển công nghệ carbon. Đáng chú ý, một số đơn vị với giải pháp công nghệ carbon đột phá, có tiềm năng thương mại cao đã “lên sàn” tại các cuộc thi khởi nghiệp và giành được những giải thưởng danh giá. Đơn cử như AirX Carbon với sản phẩm pallet xơ dừa polimer NetZero Pallet đã đạt được nhiều giải thưởng về khởi nghiệp xanh và phát triển bền vững như: top 1 Bảng Việt Nam Startup Wheel 2024, top 1 Net Zero Challenge hạng mục Kinh tế tuần hoàn và Quản lý rác thải, 1st runner up tại Techfest VN 2023,...

Là một startup được thành lập để sản xuất và nghiên cứu giải pháp thay thế nhựa bằng phế phẩm nông nghiệp bị vứt bỏ, nhằm giải quyết các vấn đề ô nhiễm rác thải nhựa và phát thải carbon từ ngành nhựa. AirX Carbon cho ra đời NetZero Pallet được làm từ 100% phế phẩm nông nghiệp bị vứt bỏ như vỏ dừa, vỏ trái, vỏ cà phê, vụn gỗ,... có tải trọng và độ bền tương tự như pallet (kệ kê hàng) thông thường. NetZero Pallet không chỉ là giải pháp logistics (hậu cần) bền vững thay thế cho pallet gỗ và

Khởi nghiệp từ công nghệ carbon

Xu hướng công nghệ carbon đang mở ra cánh cửa mới cho khởi nghiệp tại Việt Nam. Với sự hỗ trợ từ Chính phủ và dòng vốn đầu tư ngày càng tập trung vào lĩnh vực xanh, các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ carbon đang đứng trước cơ hội lớn để phát triển và dẫn đầu thị trường.



● Sản phẩm NetZero Pallet của AirX Carbon giành giải nhất bảng Việt Nam cuộc thi Start-up Wheel 2024. (Ảnh: BTC)



● Đội ngũ Alterno tại nhà máy sản xuất pin cát. (Ảnh: Alterno)

nhựa truyền thống mà còn có những lợi thế ưu việt hơn về kinh tế và môi trường cho doanh nghiệp. Cụ thể như giá rẻ hơn 20%, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, tránh thực trạng phá rừng do khai thác gỗ làm pallet,...

Một cái tên khác trong ngành khởi nghiệp xanh đã giành top 1 Net Zero Challenge hạng mục Năng lượng tái tạo và Trung hòa Carbon là startup khí hậu Alterno với dự án phát triển giải pháp lưu trữ năng lượng bằng pin cát phục vụ cho nông nghiệp, giảm phát thải carbon. Hệ thống này sử dụng một công nghệ đã được đăng ký bản quyền chứa cát cách nhiệt với các ống dẫn nhiệt đặc chế. Tương tự các hệ thống pin cát trên thế giới, pin cát Alterno lấy năng lượng từ các nguồn tái tạo tại chỗ như điện gió, điện mặt trời mái nhà, thậm chí cả điện lưới. Khi sử dụng, nhiệt từ pin cát sẽ được chuyển qua đường ống dẫn để phục vụ nhu cầu sấy, sưởi ấm hoặc gia nhiệt.

Ngày nay, nhu cầu nhiệt năng trong ngành nông nghiệp tăng cao nhằm đối phó với tình hình biến đổi khí hậu cực đoan, việc tìm kiếm các nguồn năng lượng sạch, bền vững là vô cùng quan trọng. Pin cát do Alterno phát triển đã phần nào đáp ứng được nhu cầu trên. Hiện Alterno tiếp tục phát triển các phiên bản công nghiệp của pin cát với công suất lớn, từ 250kWh đến 1,8MWh. Điều này sẽ giúp nông trại và các doanh nghiệp trong ngành nông nghiệp tiết kiệm năng lượng đáng kể, đồng thời không gây ô nhiễm môi trường như pin Lithium mà còn góp phần giảm phát thải carbon hàng năm.

Đặc biệt, không chỉ phát triển phần cứng, Alterno còn tích hợp vào hệ thống một phần mềm do chính họ viết ra, có khả năng tính toán lượng carbon mà nhà máy giảm phát thải ra môi trường. Hiện tại, Việt Nam chưa triển khai thị trường carbon bắt buộc nhưng với tầm nhìn của Alterno hệ thống pin

cát tích hợp phần mềm tính toán có sẵn có thể giúp các doanh nghiệp đủ dữ liệu để phát hành tín chỉ carbon tương ứng, giúp doanh nghiệp Việt Nam tăng tính cạnh tranh trên thương trường quốc tế với các sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn xanh của thế giới.

Chấp cánh cho nhà khởi nghiệp

Nhiều chuyên gia nhận định, hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2025 là bất khả thi nếu như không có sự hỗ trợ của công nghệ. Quả thật, công nghệ đã và đang làm thay đổi phương thức tiếp cận carbon, làm đường kịch bản của dự án giảm phát thải có sự khác biệt so với đường cơ sở. Tất nhiên nếu muốn công nghệ dẫn đường, Việt Nam cần đẩy mạnh một số chiến lược quan trọng như tạo điều kiện cho khởi nghiệp công nghệ xanh nói chung và công nghệ carbon nói riêng.

Hiện nay, một trong những thách thức lớn nhất đối với các dự án khởi nghiệp công nghệ carbon là việc tìm kiếm và huy động nguồn vốn đầu tư. Các dự án công nghệ này thường đòi hỏi một khoản đầu tư ban đầu đáng kể và có chu kỳ hoàn vốn kéo dài, điều này làm cho việc thu hút đủ vốn để phát triển và duy trì hoạt động trở nên khó khăn. Để vượt qua khó khăn này, nhiều dự án đã chủ động tìm kiếm nguồn đầu tư cả trong và ngoài nước, đồng thời tham gia vào các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp của Chính phủ.

Tại Việt Nam, Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC), Bộ Kế hoạch và Đầu tư luôn nhận định chuyển đổi xanh là yêu cầu tất yếu. Do đó, NIC đã đưa ra nhiều sáng kiến, hoạt động cụ thể nhằm giúp đỡ doanh nghiệp trong lĩnh vực này, chẳng hạn như triển khai dự án tài trợ cho những sản phẩm Việt Nam phục vụ cho phát triển bền vững, bao gồm các lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, xử lý môi trường. Cùng với đó là Chương trình Thách thức đổi mới sáng tạo Việt Nam và mở một số không gian ươm tạo nhằm hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp.

Những cuộc thi khởi nghiệp xanh nổi bật như Net Zero Challenge, Cuộc thi khởi nghiệp xanh và Startup Wheel cũng là cơ hội cho hàng trăm doanh nghiệp công nghệ carbon. Các cuộc thi này không chỉ có giá trị giải thưởng lên đến hàng chục tỷ đồng, còn cung cấp cơ hội kết nối với các nhà đầu tư, giúp doanh nghiệp khởi nghiệp có thêm nguồn lực cần thiết để phát triển và mở rộng.

Cùng với vốn đầu tư, một dự án khởi nghiệp cần phải có đội ngũ có năng lực, hội tụ đầy đủ các tiêu chí cần thiết để bảo đảm sự thành công và bền vững của dự án. Đó là đội ngũ am hiểu các khía cạnh cơ bản, như pháp lý, thị trường, kỹ thuật - công nghệ, quản lý - vận hành, tài chính - kế toán... Khởi nghiệp thành công không chỉ chú trọng vào phát triển sản phẩm, mà còn phải chú trọng đến việc đưa sản phẩm ra thị trường. Đội ngũ nhân sự có năng lực, chuyên môn giúp nâng tầm cơ hội cạnh tranh trên thị trường công nghệ carbon trong nước, trước sự du nhập của các công nghệ nước ngoài.

Với mục tiêu lấy công nghệ là “chìa khóa” giảm lượng khí thải và thu hẹp khoảng cách giữa tiên bộ và tính bền vững, điều quan trọng nhất của một dự án khởi nghiệp vẫn là phát triển công nghệ carbon mang lại lợi ích môi trường rõ ràng. Các dự án cần tập trung vào khâu nghiên cứu, tạo ra các giải pháp công nghệ mới mẻ và khác biệt, mới giúp dự án khẳng định được giá trị riêng biệt giữa một thị trường rộng lớn.

CHI - HƯƠNG - MAI

TÍN CHỈ CARBON - BƯỚC TIẾN TỚI TƯƠNG LAI

Tín chỉ carbon từ lâm nghiệp bền vững

Tín chỉ carbon không chỉ giúp tăng nguồn lực để tái đầu tư vào công tác bảo vệ và phát triển rừng, mà còn mở ra những cơ hội tài chính mới, giảm gánh nặng cho nguồn lực trong nước. Nếu diện tích rừng tham gia vào thỏa thuận mua bán phát thải được mở rộng, Việt Nam sẽ có thêm các kênh huy động tài chính hiệu quả hơn cho công tác này, đồng thời giúp cho người dân có sinh kế và cuộc sống bền vững gắn liền với rừng.



● Triển khai tín chỉ carbon rừng vẫn gặp nhiều khó khăn vì thiếu chính sách. (Ảnh: PanNature)



● Tình trạng người dân lấy gỗ từ rừng để làm nhà đã giảm đáng kể nhờ thay đổi nhận thức người dân. (Ảnh: Linh Chi)



● Bảo vệ rừng hiệu quả cần phải gắn liền lợi ích của người dân với rừng. (Ảnh: Linh Chi)

Bước ngoặt quan trọng

Tín chỉ carbon từ trồng rừng và lâm nghiệp bền vững là một công cụ quan trọng trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu. Khi rừng được trồng hoặc quản lý một cách bền vững, chúng có khả năng hấp thụ và lưu trữ lượng lớn carbon dioxide (CO₂) từ không khí, giúp giảm lượng khí nhà kính trong khí quyển. Mỗi tấn CO₂ được hấp thụ có thể được chuyển đổi thành một tín chỉ carbon, sau đó có thể được bán hoặc giao dịch trên các thị trường carbon quốc tế.

Năm 2023 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng cho ngành lâm nghiệp Việt Nam khi lần đầu tiên nước ta thành công trong việc bán 10,3 triệu tín chỉ carbon rừng (tương đương với 10,3 triệu tấn CO₂ với 95% đóng góp cho mục tiêu giảm phát thải quốc gia (NDC) thông qua Ngân hàng Thế giới (WB). Với mức giá 5 USD/tấn, Việt Nam đã thu về 51,5 triệu USD (khoảng 1.200 tỷ đồng). Đây là kết quả của thỏa thuận chi trả phát thải nhà kính (ERPA) khu vực Bắc Trung Bộ, được ký kết vào ngày 22/10/2020 giữa Ngân hàng Tái thiết và Phát triển quốc tế (IBRD) và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT). Đến tháng 3/2024, số tiền 1.200 tỷ đồng từ khoản chi trả này đã được chuyển về Việt Nam. Việt Nam trở thành quốc gia đầu tiên trong khu vực Đông Á - Thái Bình Dương nhận được khoản tiền bán tín chỉ carbon rừng từ WB. Ước tính, số tiền này mang lại lợi ích cho 70.555 chủ rừng và 1.356 cộng đồng sống gần rừng tại 6 tỉnh thuộc

khu vực Bắc Trung Bộ, thông qua kế hoạch chia sẻ lợi ích rộng rãi.

Theo Cục Lâm nghiệp, Bộ NN&PTNT, số tiền từ việc bán tín chỉ carbon được chi trả cho các chủ rừng, UBND cấp xã và các tổ chức được giao trách nhiệm quản lý rừng tự nhiên. Một phần tiền này cũng sẽ được phân bổ cho các nhóm hoạt động liên quan đến phát triển và giảm mất rừng, suy thoái rừng, nâng cao thu nhập và cải thiện sinh kế cho người dân làm nghề rừng. Điều đáng chú ý trong dự án ERPA là người dân được chi trả theo cơ chế tương tự dịch vụ chi trả môi trường rừng. Nhờ vậy, nhiều người dân đã có thể trực tiếp hưởng lợi từ cơ chế mua bán tín chỉ carbon rừng và họ cũng nhận thức được số tiền đó đến từ đâu.

ERPA là minh chứng cho việc thương mại hóa carbon rừng được thực hiện hiệu quả sẽ giải quyết rất nhiều vấn đề, bao gồm kinh tế địa phương, cải thiện sinh kế người dân, bảo tồn rừng, khuyến khích cộng đồng tham gia bảo vệ và trồng rừng.

Con người là giá trị cốt lõi

Trong hành trình phát triển lâm nghiệp bền vững, con người là yếu tố then chốt trong việc giữ gìn và bảo vệ rừng, nhưng đồng thời cũng là nguyên nhân chính dẫn đến rừng bị tàn phá. Ví dụ điển hình là trước đây, người dân sống gần rừng thường có thói quen phá rừng để lấy gỗ làm nhà hoặc đốt rừng làm nương rẫy, dẫn đến sự suy giảm đáng kể diện tích rừng. Mặc dù công tác tuyên truyền góp phần làm giảm tình trạng này nhưng việc phá rừng vẫn còn tồn tại.

Chia sẻ với phóng viên Báo Pháp luật Việt Nam, ông Sùng A Vàng - Phó Trưởng Ban Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hang Kia - Pà Cò (Hòa Bình) cho biết, hiện nay tình trạng người dân lấy gỗ từ rừng để làm nhà dù không hoàn toàn chấm dứt nhưng đã giảm đáng kể nhờ nhận thức của người dân được nâng cao. “Ngày xưa các cụ hay chặt cây lấy gỗ làm nhà, nhìn những nhà có từ xưa sẽ thấy 100% làm từ gỗ. Thời điểm này, có thể nhìn thấy những nhà mới xây toàn bộ không có gỗ, dù người dân họ vẫn mua bê tông, mang viên gạch từ mấy trăm cây số về đây để xây được cái nhà, vì bà con nhận thức được phá rừng gây ảnh hưởng đến tương lai của con cháu”, ông Sùng A Vàng cho hay. Đồng thời ông nhấn mạnh việc đã có vài trường hợp trong khu bảo tồn bị xử lý trước tòa do sử dụng gỗ ở rừng đặc dụng làm nhà, phát nương trái phép nên bà con càng thấm thía, nhận thức được đây là hành vi vi phạm pháp luật.

Theo các chuyên gia, nếu Việt Nam có thể tận dụng cơ hội từ việc bán tín chỉ carbon rừng, nguồn thu nhập này có thể mang lại giá trị lớn hơn với người dân so với việc phá rừng, đánh đổi rừng để làm kinh tế. Khi rừng có thể mang lại thu nhập ổn định cho người dân, họ sẽ có động lực tự nguyện bảo vệ rừng và tín chỉ carbon đem đến những cơ hội mới. Tuy nhiên, để thực hiện điều này, trước hết, người dân cần hiểu rõ về tín chỉ carbon là gì, cơ chế hoạt động như thế nào. Trong khi đó, khái niệm tín chỉ carbon

rừng vẫn còn rất mới mẻ và phức tạp đối với chính các nhà chính sách, nhà quản lý, doanh nghiệp... chứ chưa nói đến người dân.

Tiềm năng nhưng vô vàn thách thức

Mặc dù tiềm năng bán tín chỉ carbon rừng là rất lớn, nhưng việc triển khai tín chỉ carbon rừng ở các địa phương vẫn gặp nhiều khó khăn do thiếu cơ chế, chính sách cụ thể. Hệ thống pháp luật hiện tại đang dần được hoàn thiện về mặt pháp lý, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều thách thức cần phải giải quyết để thương mại hóa tín chỉ carbon. Một văn bản pháp luật quan trọng là Nghị định số 107/2022/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ. Gần đây nhất, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, có ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng tín chỉ carbon rừng như thế nào trên thực tiễn.

Trao đổi với phóng viên, ông Nguyễn Văn Hoàng, cán bộ Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) nhận định, việc bán tín chỉ carbon rừng ra khỏi phạm vi biên giới là chưa thực hiện được do thiếu quy định pháp lý. Chỉ có duy nhất một dự án tại 6 tỉnh Bắc Trung Bộ đã bán được tín chỉ carbon rừng theo Nghị định số 107/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Các dự án khác đang thực hiện,

như dự án LEAF ở Tây Nguyên và dự án Velux - WWF ở Quảng Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, kết quả của các dự án này sẽ đóng góp vào mục tiêu giảm phát thải quốc gia (NDC).

Việc chi trả carbon rừng tại Việt Nam hiện nay chỉ có dự án ERPA áp dụng cho rừng tự nhiên, trong khi tiềm năng về tín chỉ carbon như rừng trồng, các hệ sinh thái rừng ở biển và các loại rừng khác vẫn chưa được tiếp cận.

Đồng thời, cũng cần hiểu rằng, không phải cứ có rừng là có thể bán được tín chỉ carbon rừng, mà phụ thuộc vào khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn tín chỉ carbon rừng. Hiện tại, các tiêu chuẩn quốc tế phổ biến tại Việt Nam kể tới VCS (Verified Carbon Standard), CCB (Climate, Community & Biodiversity Standards), Gold Standard, CDM hay tiêu chuẩn quốc gia về REDD+ kết hợp với các tiêu chuẩn quốc tế đều nhấn mạnh việc tích lũy carbon phải gắn liền với giá trị bảo tồn. Như vậy, các hoạt động của con người như chuyển đổi mục đích sử dụng đất, khai thác gỗ, hoặc đốt nương làm rẫy đều được cân nhắc. Ví dụ cụ thể là Ngân hàng Thế giới đã cam kết mua tín chỉ carbon từ các dự án trồng lúa giảm phát thải ở Việt Nam với mức giá tối thiểu 10 USD/tín chỉ, nhưng chỉ khi các dự án này tuân thủ chính sách “1 phải - 5 giảm” trong canh tác. Để có thể bán được tín chỉ carbon rừng và nhận tiền, các dự án cần phải được phê duyệt, tuân thủ đúng cam kết và bảo đảm giảm phát thải được đo lường theo thời gian.

Yếu tố quan trọng khác là công nghệ đo đạc và giám sát dữ liệu rừng. Theo ông Hoàng, hiện tại việc định giá carbon rừng được xác định thông qua các chỉ số giảm phát thải rừng, hấp thụ carbon theo các tiêu chuẩn quốc tế. Việc áp dụng công nghệ đo đạc khả năng khử carbon của rừng, giám sát biến động rừng thường gặp nhiều thách thức do sự đa dạng về loại rừng, loại đất và điều kiện kinh tế - xã hội. Cùng với đó, các vườn quốc gia, khu bảo tồn, rừng phòng hộ vẫn ngày càng nâng cấp trình độ quản lý bảo vệ rừng thông qua các công nghệ như giám sát vệ tinh, công nghệ máy bay không người lái và các ứng dụng khoa học công nghệ trên điện thoại thông minh, máy tính bảng, cùng với các công nghệ quản lý khác.

Ông Hoàng cho rằng, quá trình nâng cấp, cải tiến công nghệ quản lý rừng vẫn diễn ra dù có tín chỉ carbon hay không nhưng khi có tiền dịch vụ môi trường rừng từ carbon sẽ góp phần thúc đẩy ứng dụng công nghệ nhanh hơn. Hơn nữa, nếu cơ chế pháp luật cho phép sự tham gia của các bên khác, đặc biệt là khối doanh nghiệp, thì điều này có thể mang lại sức sống mới cho rừng thông qua các hoạt động như trồng rừng và quản lý, bảo vệ các diện tích rừng tư nhân, phục vụ cho tín chỉ carbon rừng.

LINH CHI - TUẤN NGỌC



● **Phụ nữ Bắc Bộ với cái rổ.**
(Chất liệu: Sơn dầu. Tác giả: Victor Tardieu)

Chuyện nói tục, chửi bậy ở xứ ta có rất nhiều chuyện, mỗi địa phương lại có ngôn ngữ, ý tứ khác nhau. Nên bài viết dưới đây dù mượn ý của các nhà nghiên cứu, cổ nhân thì cũng chỉ là “lời quê chấp nhặt dông dài”. Vì để đi sâu sắc hơn thứ “ngôn ngữ” này chắc còn nhiều chuyện để nói nữa.

“Nghệ thuật” chửi

Người Việt thường dặn dò nhau: “Ăn có nhai, nói có nghĩ” hay “Lời nói không mất tiền mua/Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”. Trong gia đình cũng căn dặn nhau: “Một sự nhịn là chín sự lành” rồi “Chồng giận thì vợ bớt lời...” Nhưng trong đời sống xã hội, người Việt lại “ăn tục, chửi bậy” rất ghê gớm, thậm chí họ mặt sát nhau với ngôn ngữ bắn thiêu, đáng sợ nhất.

Mở sách xưa mới thấy dân ta có hẳn cả “nghệ thuật chửi” và khi có va chạm thứ “nghệ thuật” này được phô bày một cách hoàn thiện, đầy sáng tạo, thách thức đối phương. Theo tùy bút “Quê hương tôi” của tác giả Trạng Thiên thì: “Chửi là một cách xung đột bằng lời. Và chỉ bằng lời thôi, chứ không phải bằng những lý luận do lời nói phô diễn ra. Do đó, chửi nhau khác với cãi nhau.

Hai kẻ cãi cọ có thắng, phân định bằng lý lẽ. Dĩ nhiên khi đôi bên đã to tiếng, mặt mày đã sưng sía lên, thì giá trị luận lý của những câu cãi thường không thể xuất sắc. Lúc bấy giờ ở mỗi người chỉ có tình cảm sôi sục hoành hành, chứ lý trí không còn sáng suốt, bình tĩnh để đi sâu vào những suy luận tinh tế nữa. Dù sao, nội dung một cuộc cãi nhau cũng là lý luận; kẻ thua cuộc là kẻ “bí”. Chửi nhau thì trái lại, không cần nghe gì ở đối phương cả. Cơ sự đã bùng nổ, mạnh bên nào nẩy chửi, lây hơn. Kết thúc cuộc chửi lộn, không ai thua vì bí. Thua ở đây có nghĩa hoặc là không đủ sức để tiếp tục nên phải ngừng lời trước, hoặc là phải lãnh những lời nặng của đối phương mà vốn liếng hiểu biết ít ỏi không cho phép trả lại những đòn nặng tương đương.

Như thế, một trận chửi lộn giống như một trận đánh lộn. Đánh được mạnh hay không là tùy thuộc cái vốn liếng kiến thức chuyên môn của kẻ chửi. Để chịu đòn, người ta cố gắng để khỏi phải nghe tiếng nói kẻ thù: hoặc bịt tai lại, hoặc chửi to và liên hơi để lấp lóng. Trong trường hợp không chửi lại, người ta phớt tỉnh, làm lơ, tỏ vẻ như không hề nghe thấy tiếng chửi của đối phương, như những tiếng đó không ăn nhằm gì, không đụng chạm và làm tổn thương mình chút nào. Trong một cuộc chửi lộn, có kẻ nói qua người nói lại, nhưng rõ ràng không



● **Bức tranh tường vẽ cho Trường Đại học Đông Dương, 1923.** (Chất liệu: Sơn dầu trên nền tường. Tác giả: Victor Tardieu)

Tháng 9/2020, trả lời truyền thông để lý giải cho câu hỏi “Vi sao học sinh nói tục, chửi thề không ngừng miệng?”, ông Nguyễn Văn Ngai, nguyên Phó Giám đốc Sở GD&ĐT TP HCM với vai trò đã từng là giáo viên lẫn vị trí quản lý cho rằng lý do thì nhiều, nhưng cơ bản tập trung vào 5 nguyên nhân là: Thứ nhất là gia đình thiếu quan tâm giáo dục con, cháu về lời ăn, tiếng nói thật chuẩn mực ngay khi các em bắt đầu học nói, từ khi các em còn bé, người lớn trong nhiều gia đình chưa thật sự làm gương, thiếu gương mẫu trong giao tiếp, còn vắng tục, chửi thề một cách thoải mái trước mặt con cháu và không kịp thời giáo dục, nhắc nhở, uốn nắn khi các em vi phạm, không xử phạt nghiêm minh khi các em tái phạm; Thứ hai là chương trình môn giáo dục đạo đức chưa thật sát với từng lứa tuổi, đặc biệt với học sinh mầm non, tiểu học là đối tượng cần “học ăn, học nói, học gói, học mở”. Môn học này chưa chú trọng đúng mức đến việc rèn kỹ năng giao tiếp cho các em; Thứ ba là ở trường học, tuy trong bản nội quy từng trường đều có quy định học sinh không được nói tục, chửi thề... nhưng việc này không được quan tâm thường xuyên khi sinh hoạt toàn trường, trong tiết sinh hoạt hàng tuần của giáo viên chủ nhiệm, trong tiết học môn Đạo đức, môn Giáo dục công dân... Khi phát hiện học sinh nói tục, chửi thề thì không ít giáo viên làm ngơ, không kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh (một phần do ngại đụng chạm, nhất là học sinh vi phạm không học ở lớp mình làm giáo viên chủ nhiệm). Học sinh vi phạm nói tục, chửi thề nhiều lần chưa được xử lý nghiêm minh, giáo dục đến nơi đến chốn với những biện pháp giáo dục phù hợp; Thứ tư là học sinh bị tác động bởi môi trường giao tiếp từ trong gia đình, khu phố, ngoài xã hội và trên các trang mạng xã hội; Thứ năm là bản thân học sinh còn hạn chế về nhận thức, chưa thấy việc nói tục, chửi thề là một tật xấu. Có em coi việc nói tục, chửi thề là “model” của thời đại hiện nay, thể hiện bản lĩnh cá nhân của mình.

có đối thoại. Cãi nhau thì phải vênh tai nghe, chửi nhau phải vít tai lại. Trong trường hợp này không cần biết gì về ý nghĩ của đối phương nữa, không cần đếm xỉa đến lập trường của họ: giữa đôi bên, tuyệt đường tương thông...”

Theo hai nhà nghiên cứu Nguyễn Thị Tuyết Ngân và Trần Ngọc Thêm, “lời chửi phổ biến ở mọi dân tộc, mà người Việt cũng biết, là sử dụng các từ ngữ chỉ bộ phận sinh dục, bài tiết, quan hệ tình dục... mà “ném” vào mặt đối phương. Họ gán cho đối phương là họ hàng các loài vật mà theo họ có những đặc tính xấu, bị xã hội chỉ trích: chó, bò, lợn, rắn rết, giòi bọ, dê xồm... Một số người mất tính hơn, họ chỉ hạ thấp đối phương một cách tương đối. Họ hạn chế ở mức độ ví đối phương với những thứ như giả nhân, ngợm, quỷ quái, yếu tính... Họ nêu những khuyết điểm hoặc gán ghép cho đối phương những khuyết điểm, vật chất, tinh thần, xã hội, ví dụ (đồ, con, quân, lũ, bọn) què, mù, ngu ngốc, điên, khùng, đều cẳng, ác độc, vô luân, bất hiếu...”

Đọc nhiều truyện, nghiên cứu thấy việc chửi đã trở thành phổ biến trong đời sống đại chúng dù dân ta vẫn rất kiêng kỵ việc nói tục, chửi bậy. Trong cuốn “Việt

Nam phong tục”, cụ Phan Kế Bính cho biết: “Sáng sớm kiêng vắng tục, sợ giông cả ngày”. Nên chuyện ăn nói hoà nhã, nhẹ nhàng vẫn luôn được khuyến khích. Nên các cụ xưa ăn nói rất đũa đầy “Miếng trầu là đầu câu chuyện” để bắt đầu thăm hỏi lẫn nhau và cũng là cách dò xét đối phương trước khi vào việc chính. Nhưng đó là cách khôn khéo trong ứng xử công việc, nhưng khi va chạm, tức giận, thì con người thanh nhã không còn, những ngôn ngữ ác ý được vung ra...

“Ngôn ngữ và thân xác”

Trong truyện “Khao” của Đỗ Phồn có miêu tả một đoạn chửi rất sâu cay, ác ý: “Cha bố tiên nhân thằng Cò! Cha bố tiên nhân thằng Cốc! Cha bố nội họ ngoại, họ gần họ xa, họ năm đời giờ lên, họ ba đời giờ xuống nhà thằng Cò, thằng Cốc! Cha tam đại, tứ đại, ngũ đại mai thân chủ thằng Cò, thằng Cốc! Cha đưa già, đưa trẻ, đưa lớn, đưa bé, đưa mẹ đưa con, đưa đồ như son, đưa vàng như nghệ nhà thằng Cò, thằng Cốc, bảo nhau định vô nợ của bà”.

Người Việt rất kính trọng tiên tổ, nên khi có đối phương nhắc đến người đã khuất thì rất đau xót, tức giận. Đây là một thói quen xấu, ác ngôn của người Việt khi

nhục mạ nhau cho hả dạ. Trong tiêu thuyết “Bước đường cùng” của nhà văn Nguyễn Công Hoan đã ghi lại lời người đàn bà mất gà chửi đồng rất ghê gớm: “Ôi cái thằng chết đằm, cái con chết xia kia! Mày mà giết gà nhà bà thì một người ăn chết một, hai người ăn chết hai, ba người ăn chết ba. Mày xuống âm phủ thì quỷ sứ thần linh nó rút ruột ra. Ôi cái thằng chết đằm, cái con chết xia kia...”

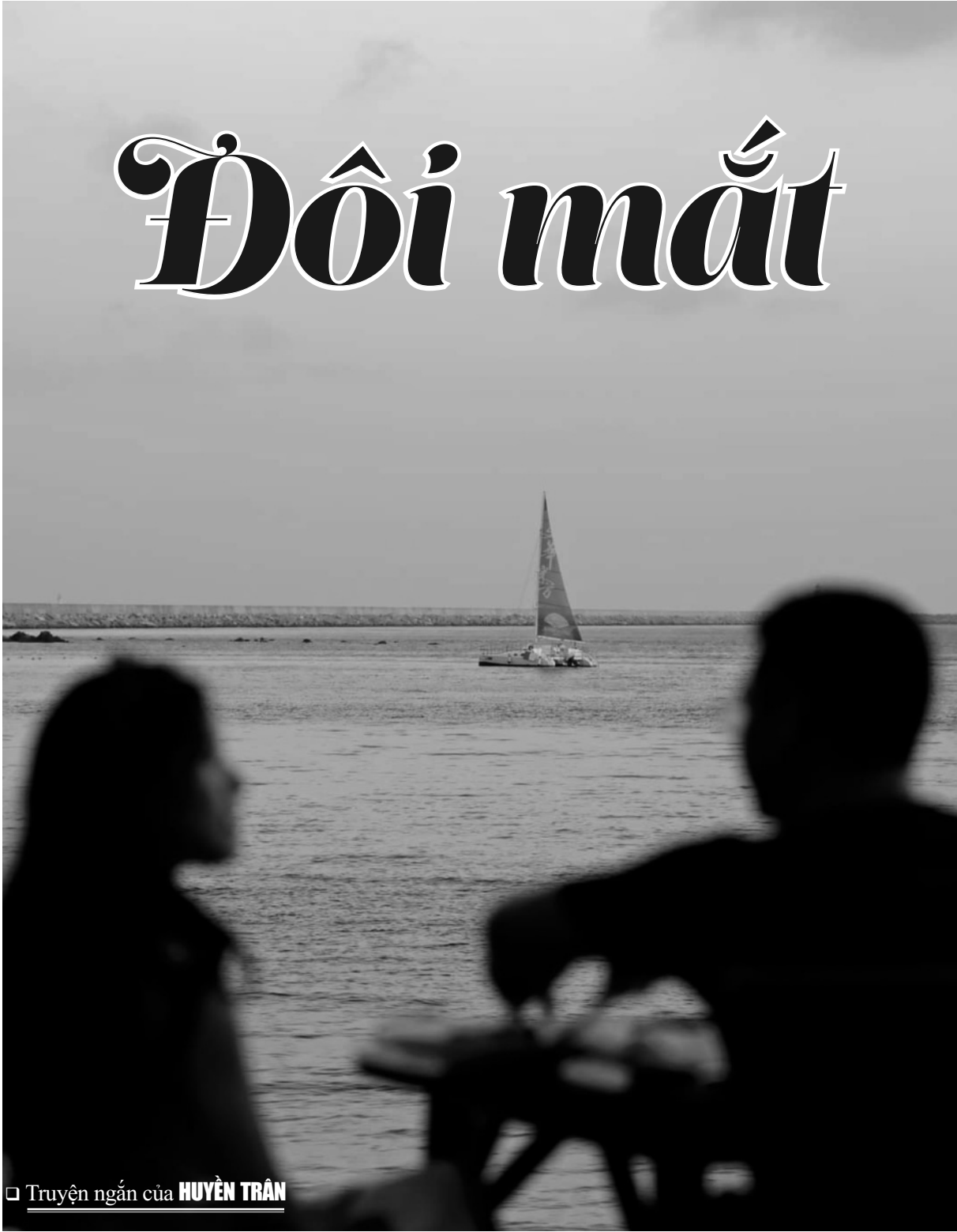
Toàn bộ bài chửi là lời cạnh khỏe, bóng gió, trúng ai thì trúng, nhưng một vài chi tiết khiến ai đó trộm gà của bà giật mình. Bà đã đạt được mục đích là làm cho đối phương mặt mặt trước cộng đồng và hả con giận trong lòng. “Lời chửi của người Việt Nam đã bước vào hàng “nghệ thuật”; nó có lẽ không những còn thuộc loại hiện tượng “vô văn hoá” nữa, mà đã trở thành một hiện tượng độc đáo góp phần làm phong phú thêm kho tàng văn hoá Việt Nam cổ truyền” - hai nhà nghiên cứu Nguyễn Thị Tuyết Ngân và Trần Ngọc Thêm kết luận.

Xã hội chúng ta xưa đầy chuyện thề thiếp, văn chương dân gian cũng đủ chuyện tục bậy, nhưng hiếm khi có được bức tranh cổ điển vẽ phụ nữ khỏa thân như phương Tây, thơ ca của Nho sĩ cũng nói tránh chuyện ái ân thô tục (chỉ có Hồ Xuân Hương nói chuyện trai gái mang tính nghịch ngợm, thách thức xã hội). Thế nhưng, người Việt, kể cả người cho là thanh lịch, học thức cũng có thể vắng tục, chửi bậy khi nóng giận với đối phương và coi đó là lẽ thường của đời sống dân gian.

Trong cuốn “Ngôn ngữ và thân xác”, nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Trung có nói về chửi tục thề này: “Có lẽ không có dân tộc nào trên thế giới vắng tục, chửi tục nhiều và hay như dân tộc Việt Nam”. “Khi người dân Việt nói tục, chửi tục, kể chuyện tục thì cái tục ở đây không phải là thô tục, cục cằn quê mùa, bản thiêu. Nói cách khác cái tục không bày tỏ một trình độ thiếu thanh lịch hay thấp kém về đạo đức, mà lại đòi hỏi phải có một ý thức đạo đức thật cao, một trình độ thanh lịch rất tế nhị mới có thể sử dụng cái tục trong chửi tục, kể chuyện tiểu lâm, đồ tục...” (trích “Ngôn ngữ và thân xác” trang 166, Nguyễn Văn Trung)... **TUẤN NGỌC**

Tôi nhìn từng vạt nắng đang trườn một cách chậm rãi từ những mé bờ tường rồi bắt đầu thả rơi mình xuống mặt đất. Sự hòa quyện của đất trời được thể hiện bằng việc vệt nắng cuối trời từ từ chuyển dần sang màu đen tuyền của chiều buông. Đêm đã buông xuống, lại buông xuống một lần nữa, để thời gian làm chủ mọi thứ như nó đã từng. Thời gian, không ai thắng được thời gian, nó vẫn ngạo kiêu như có thể làm chủ được mọi vật, những thứ đã qua bị thời gian cuốn lấy mất và không có cách nào lấy lại được. Chỉ có nỗi đau là vẫn ngày đêm thi thoảng được gọi lại bởi sự quyền năng của trí nhớ. Với tôi, những ngày tôi nhớ kĩ nhất không thể nào quên đó vẫn là những ngày hè tháng tám. Khi ấy, nắng của bầu trời thiêu đốt tôi!

Tôi sợ sự cô đơn nhưng lại không thích những nơi đông người. Vì thế vào những lúc tầm chiều khi tất cả đều chuẩn bị tan tầm, tôi chọn một quán cafe nằm ở một góc đường, nơi rồi sẽ có rất nhiều xe cộ đi qua. Tôi ngồi ở một bàn riêng, nơi sự riêng tư của tôi sẽ không bị ai quấy rầy và ngắm nhìn xe cộ qua lại, nơi sự cô đơn của tôi sẽ được khóa lấp. Tôi vẫn nhớ rất rõ lần đầu tiên gặp chị là khi tôi tròn mười tám tuổi, sinh viên năm đầu mới vào trường, tất bật với đủ loại tin chỉ nên thường bị stress đến độ rảnh rồi cuối tuần là lại ra đây ngồi. Chị khi ấy vẫn thường chọn ngồi đối diện tôi. Thường sẽ không ai ngồi vậy, vì chị cũng chỉ có một mình, nếu ngồi vậy sẽ rất dễ bị nhìn thấy nhau, thường sẽ ngồi quay lưng lại hơn. Quả nhiên là vậy, thi thoảng tôi ngẩng đầu lên sẽ bắt gặp ánh mắt chị cũng vô tình thì cũng đột nhiên trở nên tò mò và đột nhiên cảm thấy hứng thú với người đối diện ấy. Và nhất là tần suất chúng tôi, những



Truyện ngắn của **HUYỀN TRẦN**

người xa lạ, gặp nhau nhiều lần ở cùng một vị trí vẫn hay ngồi trở nên quen thuộc. Mỗi lần tôi bắt gặp ánh mắt chị, đôi mắt chị sẽ đột nhiên cong lại như hình vầng trăng khuyết, nở một nụ cười thật tươi. Với người lạ. Và nốt ruồi duyên trên gò má chỉ

càng khiến nụ cười ấy trở nên đáng yêu hơn.

- Ban đầu không nghĩ là em sẽ lại bắt chuyện với chị đâu.

- Coi bộ có người cười thân thiện với nhiều người rồi nhưng chưa từng được đáp lại nè.

Chị lại cười. Chị rất hay cười

nhưng lại rất ít nói. Còn tôi, tuy là một chàng trai nhìn có vẻ sâu lắng nhưng kì thực ở trong khoa lại rất hoạt bát và vui vẻ, dù gì tôi cũng là chàng bí thư năng nổ của lớp. Chỉ là đôi lúc, con người mà, ai cũng cần một khoảng lặng để che giấu một sự mềm yếu nào

đó. Chị lớn hơn tôi bảy tuổi, là một nhân viên văn phòng. Kể từ khi chia tay mối tình lâu năm hai năm trước chị bắt đầu lao vào công việc, quay đi quay lại đã đến độ tuổi này. Và cả cái thói quen hề tan ca là sẽ bắt đầu lao ra quán cafe chỉ để ngồi một mình trong yên lặng. Và từ đó đã gặp tôi.

- Chị ăn gì chưa? Còn nguyên bộ đồ đi làm. Sao chị không ăn gì đó rồi tối rảnh rồi hãy ra đây?

- Chị thích nhìn cách người ta tan tầm, dường như ai cũng vội vã vì có một chốn để về.

- Lấy chồng đi rồi sẽ có chốn để về thôi.

Chị lại bật cười trước lời đùa của tôi. Kể từ lần đầu gặp mặt tới giờ đã gần bốn năm rồi khiến tôi dần tự nhiên hơn trong những câu đùa không còn e ngại gì với chị. Tôi cũng đã là chàng sinh viên năm cuối, chuẩn bị ra trường. Cho tới khi chị thấy tôi cúi xuống tiếp tục với khóa luận đang dang dở, chị khẽ với lấy ly cafe của tôi pha thêm sữa rồi thêm ít đá vào cho bớt đắng hóm hỉnh:

- Thề em lấy chị đi.

Cả hai chúng tôi đều cười vì chúng tôi đã quá thân thiết để có thể đùa với nhau như vậy. Kể từ hơn ba năm trước khi tôi bắt đầu đánh bạo qua bàn bên cạnh để hỏi về một người phụ nữ vẫn hay ngồi một mình. Những lần gặp sau chiếc bàn của tôi đã bắt đầu có thêm một người ngồi đối diện. Không cảm thấy có sự chênh lệch tuổi tác và cả cuộc sống, mọi thứ cứ như là một sự bù trừ. Chúng tôi có thể trái ngược tính cách nhau nhưng lại như bổ sung cho nhau. Mọi thứ tôi đều có thể chia sẻ với chị và những việc khiến chị stress có thể đôi khi tôi không hiểu vì tôi chưa đi làm nhưng bù lại năng lượng của tôi có thể giúp chị quên đi ít nhiều.

Tôi thích đôi mắt của chị, như lần đầu tiên tôi đã bị hấp hồn bởi đôi mắt ấy. Tháng tám cháy bỏng bởi mùa hè cũng không thể thiêu đốt tôi bởi đôi mắt ấy. Và khi đôi

T IẾNG LÒNG

Buông

- Nếu mà bà không thương ông thì buông tha cho người ta để người ta còn đi lấy vợ nữa chứ?

Câu nói như từng bước đánh vào lòng Huyền những phát thật đau, đến độ cô tưởng chừng sắp khuỵu ngã xuống nếu không phải có chiếc bàn làm việc phía sau làm bệ đỡ. Đã nghĩ đến việc phải sống thật thu mình lại đủ để không ai có thể bước chân vào cũng như sẽ không bị ai làm cho tổn thương, cả soi mói nhưng đúng là để tồn tại trong cái xã hội này, sự cố gắng của một mình bản thân là không đủ. Xã hội này có những người nghe rất bận rộn trong cuộc sống đời thường của họ nhưng họ đủ "rảnh" để có thể bàn tán về cuộc sống riêng của một ai đó. Một ai đó dẫu đi ngoài cuộc chơi. Một ai đó dẫu đã thu mình lại nhỏ bé đến độ không ai biết một chút gì nhưng kì lạ thay, mỗi người trong cuộc chơi của họ, họ đều có thể vẽ nên những câu chuyện dựa trên những gì ít ỏi mà họ biết. Cô chỉ thấy tay



Ảnh minh họa.

cười cố đưa đẩy câu chuyện sao cho nó giảm nhẹ bớt, đủ để không xích mịch.

Cô pha một cốc cafe đắng, ngẩng đầu lên nhìn kim đồng hồ vừa bước qua con số mười hai, hơi chần chừ nhưng rồi nhìn đồng công việc vẫn còn đương dang dở trên laptop cô lại nhấp một ngụm. Công

việc trên công ty đã đủ bận rộn nhưng cô vẫn còn nhận thêm việc tay trái về để làm đến quá nửa đêm.

Cánh cửa phòng cô bật mở, mẹ cô bước vào trên tay là một bát mì nóng...

Về lại phòng, nửa đêm rồi nhưng chiếc điện thoại vẫn reo vang tin nhắn: "Mai anh qua chờ em đi làm". Và ngay sau đó là một tin nhắn khác: "Em không nên từ chối". Cô mệt mỏi đặt điện thoại xuống, mối quan hệ này là gì nhỉ? Là ban đầu nó đã như vậy hay cô để nó thành như vậy?

Cô là con một trong nhà, gia đình phía nội vốn phong kiến, là một đại gia tộc ở ngoài Bắc. Cô chỉ biết kể từ khi cô chào đời, khi người mẹ vốn ốm yếu không thể sinh thêm được nữa, trong khi ba cô là người con trai duy nhất của gia tộc, thì cô đã không thể gặp lại ba mình và cả gia đình nội. Họ bắt ba cô phải lựa chọn giữa gia tộc và mẹ con cô và ba đã rời xa mẹ con cô. Một mình mẹ cô ôm cô

đi về miền Trung quê hương và ở vậy nuôi cô đến tận giờ.

Kể từ khi có ý thức cô chưa bao giờ hận ba, cũng chưa bao giờ gặp lại ông. Nhưng cô luôn cảm thấy mình là căn nguyên của mọi vấn đề, cô không lạc quan, luôn nhìn đời bằng con mắt tiêu cực và có xu hướng nhận lỗi về bản thân. Cuộc sống của hai mẹ con cũng đầy khó khăn vì vốn dĩ mẹ cô sức khỏe yếu nên nhận làm công việc gì cũng một thời gian không kham nổi, lâu dần cũng chỉ có thể nhận việc làm thêm về nhà, không đi làm các công ty được. Khi cô lớn thêm một chút, cô đã phụ mẹ vừa học, vừa làm. Lớn lên thêm chút nữa khi nhìn mẹ ngày càng yếu đi cô càng tự đặt mọi gánh nặng lên vai: cố gắng học được học bổng, ngay khi tốt nghiệp cũng xin đủ công ty, quyết tâm đổi đời mà mục tiêu lớn nhất chính là không để mẹ phải khổ.

Cô cũng từng yêu, khi cô hai tư, cô yêu một đồng nghiệp cùng công ty. Quốc là một người chịu thương, chịu khó luôn ở bên và hiểu được những hy sinh và ràng buộc của cô nhưng ngược lại, gia đình anh lại không chấp nhận được một gia đình mẹ đơn thân. Dẫu thế, chưa bao giờ

mắt ấy cười với tôi, tôi đã hiểu có gì đó đột nhiên nảy nở trong lòng mình. Những ngày hè tháng tám nóng lắm, kể cả khi chiều bắt đầu buông xuống và màn đêm bắt đầu trở dậy thành hình.

- Mẹ bắt đầu thúc chuyện lấy chồng.
- Nèn! Hai chín rồi còn gì.
- Á à, em đang chê chị già đó hả?

Chị vẫn thường hay nói với tôi những chuyện làm chị nặng lòng bằng giọng điệu rất bình thản và vì tôi biết chị không muốn mọi thứ trở nên nặng nề mà chỉ đơn giản cần một người bên cạnh nên thường tôi sẽ đáp lại bằng một lời đùa. Nghĩ cũng hay thật, mối quan hệ lệch tuổi đã kéo dài những bốn năm trời dù không có lấy một điểm chung. Dừng tay với bản kế hoạch đang dở, nhìn vài giọt mồ hôi mịn hơi lấm tẩm trên vàng trán đương nhìn ra góc phố của người đối diện, tôi chợt hỏi:

- Thế chị đã thích ai chưa?
- Rồi - Chị hơi ngỡ ngàng trước câu hỏi của tôi và sự thay đổi gương mặt trở nên nhanh chóng, từ nghiêm túc đột nhiên trở nên bông đùa - ...Thích em.

Quả nhiên chúng tôi không hợp để nói chuyện nghiêm túc vì khi ở cạnh nhau chúng tôi thường muốn đơn giản hóa mọi việc nên tôi cảm thấy mối quan hệ này thực sự rất dễ thương. Nhưng dĩ nhiên cũng có những lúc chúng tôi gặp vấn đề với cuộc sống mà mình đang đối mặt, chúng tôi cũng khóc với nhau. Vì trưởng thành hơn nên tôi rất ít khi thấy chị khóc, chị bảo chị không muốn khóc trước mặt người khác nên lần đầu tiên hiếm hoi tôi tìm thấy chị khi chị đang yếu lòng chị đã òa lên nức nở trước tôi. Lần đầu tiên đó cũng là vào tháng tám và cũng hơn một năm chúng tôi nói chuyện với nhau. Chị gặp stress với công

việc và vì thế chúng tôi không gặp nhau như đã hẹn, nhưng từ cuộc điện thoại tôi cảm thấy chị có gì đó nên đã đi những nơi vẫn hay đi với chị chỉ để tìm chị. Và ở góc công viên quen thuộc chị hay đến mỗi khi buồn đó tôi đã thấy một con mèo ướt đang thu mình lại. Con mèo ướt ấy ngay khi thấy tôi đã òa lên nức nở. Nóng tháng tám cũng không thiêu đốt lòng tôi bằng những giọt nước mắt của chị. Để rồi khi bình tĩnh lại chị lại đùa:

- Em nên ăn nhiều hơn đi nhé, cao hơn chị cả cái đầu mà gầy quá. Dựa vào một tí đã bị cấn xương, đau cả người.
- Thời gian cứ thế trôi đi, tôi cứ cho rằng mối quan hệ ấy vẫn là tình tại nhưng không chịu để ý dòng chảy của số phận đâu bao giờ ngừng lại. Vừa sửa lại hướng chiếc quạt nước cho hơi nước tỏa vào mát chị đã nghe chị nói:
- Chị đang quen một anh kia...

Và chị bắt đầu kể cho tôi nghe về anh ấy. Chị kể rất nhiều không phải vì kiểu khoe đã có người để tìm hiểu mà là để tôi có nhận định và đưa ra lời khuyên cho chị. Tôi còn nhớ rất rõ khi hơi nóng hắt vào người tôi, chị đã hỏi tôi “Em nghĩ chị có nên bắt đầu mối quan hệ ấy không?”. Và tôi đã trả lời: “Nèn, đã đến lúc chị nên thuộc về một ai đó”...

Rồi chị cũng giới thiệu tôi với người đó. Rồi người đó bắt đầu chiếm lấy thời gian của chị và thay thế vị trí như tôi đã từng. Dù thế, mỗi tuần khi rảnh rồi chị luôn dành thời gian gặp chỉ để ngồi cạnh tôi uống cafe. Thậm chí anh ta cũng biết cuộc hẹn của tôi và chị nhưng tôi vẫn nhớ như in ánh mắt khi lần đầu tiên chúng tôi gặp mặt. Có lẽ trong mắt anh ta tôi chỉ là một cậu bé không có gì đáng lo.

Mối quan hệ của chị và anh ta dù mới bắt đầu vài tháng

nhưng dường như có đủ mọi cung bậc: có những lúc hạnh phúc nhưng cũng có những buồn thương. Và thi thoảng chị tìm đến tôi với đôi mắt đỏ hoe dù không muốn tôi lo lắng nhưng chúng tôi quá thân thiết để mà cảm nhận được. Cả chị và tôi đều nhận ra có những vấn đề trong mối quan hệ đó.

- Em có nghĩ chị nên dừng lại không?
- Yêu nhau sẽ khó tránh khỏi những lúc mâu thuẫn, đôi khi khi hàn gắn lại sẽ càng bền chặt hơn.
- Thế... em có muốn chị dừng lại không?

Tôi đã không trả lời cho đến khi độ non tháng sau chị cưới. Chiếc thiệp được đưa đến trước mặt tôi vào ngày đầu tháng tám, khi mà chúng tôi tròn năm năm quen biết. Có chút vội vàng đến độ tôi muốn hỏi tại sao nhưng chợt nhận ra mình không có vai trò để hỏi. Tôi cũng đến dự đám cưới chị. Cô dâu đẹp mặn mà trong bộ váy cưới màu trắng tinh đang nắm tay chú rể bước vào lễ đường...

Sau đó tôi bắt đầu đi làm và lao vào guồng quay công việc, chúng tôi cũng bắt đầu ít dần những cuộc gặp nhau. Chị đã có chồng, còn tôi không có lí do để ở cạnh chị nữa. Một năm sau đó, tôi nghe được tin chị ly hôn và chuyển đến thành phố khác sinh sống. Đến phút cuối cùng chị cũng không tạm biệt tôi, như một lời trách móc, như một đoạn dang dở và để lại cho tôi về một tháng tám đầy buồn thương. Tôi đã không nhận ra suốt những năm qua chị đã luôn mở lòng với tôi để tôi bước vào trong đó và cả việc ngăn chị lại khi chị có một ai đó khác...

Hôn lễ của chị, cũng là lúc tôi trưởng thành, nhưng đã không thể giữ được người con gái mình yêu nữa rồi.

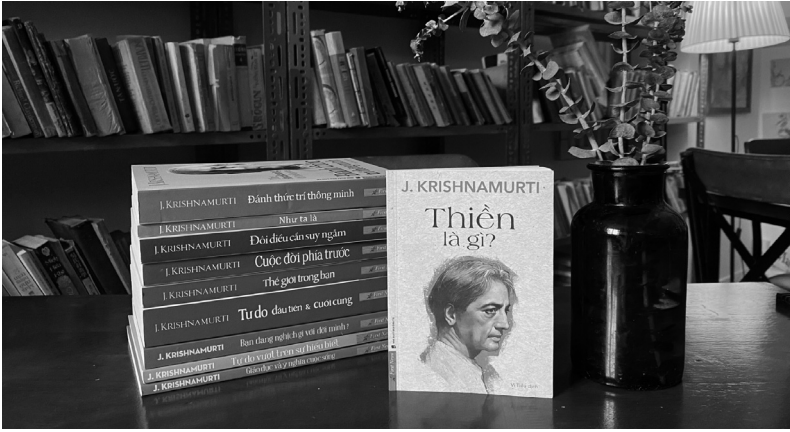
H.T

ĐỌC SÁCH

Tự biết mình chính là khởi đầu của thiền

Ngày nay, thiền càng ngày càng trở nên phổ biến với vô số trường phái, hệ thống và phương pháp tiếp cận khác nhau. Vậy thiền thực chất là gì? Tại sao người ta nên thiền? Và thiền sẽ đưa bạn đến đâu?

Ở mỗi tôn giáo khác nhau, thiền lại được hiểu theo những cách khác nhau. Trong Phật giáo, thiền là một phần quan trọng của tu tập, nhằm giúp người thực hành đạt được trạng thái tĩnh tâm, gạt bỏ mọi tạp niệm để nhận thức bản ngã và thế giới xung quanh một cách đúng đắn, sáng suốt nhất. Thiền trong Đạo giáo nhấn mạnh sự tĩnh tâm, được coi là một phương pháp để hòa quyện với tự nhiên và đạt được sự hài hòa với Đạo. Còn thiền trong Hindu giáo thường liên quan đến các kỹ thuật yoga, là phương tiện để đạt đến trạng thái tự hiểu biết và giải thoát về mặt tinh thần.



Jiddu Krishnamurti (1895 - 1986) là một triết gia và nhà diễn thuyết nổi tiếng về các vấn đề triết học và tinh thần, các chủ đề bao gồm: mục đích của thiền định, mối quan hệ giữa con người và phương cách để tạo nên sự thay đổi tích cực cho xã hội. Krishnamurti không lệ thuộc vào bất kỳ tôn giáo, giáo phái, hay quốc gia nào. Lời dạy của ông vượt trên mọi biên giới, ranh giới do con người tạo ra.

Với 72 câu/trích đoạn từ những bài nói chuyện của Krishnamurti, cuốn sách “Thiền là gì?” sẽ mở ra một cách tiếp cận về thiền độc nhất theo kiểu Krishnamurti và lý do tại sao thiền lại quan trọng trong việc giúp chúng ta đối mặt với những thách thức của cuộc sống hiện đại.

Với Krishnamurti, rằng thiền là nhìn thế giới bên ngoài thật sự như nó đang là, chứ không phải như bạn muốn nó phải là. Nói cách khác, thiền là cảm giác thấu hiểu trọn vẹn đời sống và từ đó mới có hành động đúng.

“Thiền là chú tâm trọn vẹn vào bất cứ điều gì bạn đang làm trong suốt cả ngày. Nếu bạn đang thất cả-vật, hãy chú trọng vào đó. Nếu bạn đang nói chuyện với ai, hãy chú tâm hoàn toàn. Khi chú tâm, sẽ không có cái “tôi” làm trung tâm. Chỉ khi nào không có sự chú tâm thì mới có sự hình thành và xây dựng nên bản ngã, từ đó sinh ra nỗi khổ, niềm đau và những sự phân chia”, theo Krishnamurti.

Trong “Thiền là gì?”, Krishnamurti suy ngẫm: “Thiền là phẩm chất của tâm trí vốn hoàn toàn chú tâm và tĩnh lặng. Chỉ khi đó, bạn mới có thể nhìn thấy một bông hoa, thấy được vẻ đẹp của nó, màu sắc của nó, hình dáng của nó và chỉ khi đó, khoảng cách giữa bạn và bông hoa mới chấm dứt”. Vì lẽ đó, trong quan điểm của Krishnamurti, vẻ đẹp thực sự của thiền không nằm ở những thứ sắp đặt mà là vẻ đẹp của sự tĩnh lặng. Sự tĩnh lặng này là sự trống rỗng, mà trong đó, vạn vật tuôn chảy và được hiện hữu.

Ngay từ khi sinh ra, tâm trí của chúng ta đã được nhào nặn để tuân theo người khác. Thế là chúng ta luôn tìm một khuôn mẫu để bắt chước, tuân theo. Ngay cả hành thiền cũng thế. Chúng ta đã phát minh ra nhiều hình thức thiền định để thoát khỏi xung đột và kiểm soát bản thân, từ việc theo dõi một ý niệm, chăm chú vào một hình ảnh cho đến việc lặp đi lặp lại những câu thần chú, hít thở thật cẩn thận và đi sâu vào nó.

Nhưng điều này đối với Krishnamurti là vô nghĩa. Theo ông, điều đầu tiên cần nhận ra trong thiền định là không có thẩm quyền nào cả, rằng tâm trí phải hoàn toàn tự do để kiểm tra, quan sát, học hỏi. Và vì thế, trong thiền không có chỗ cho sự tuân theo hay vâng lời. “Về thiền, đừng theo bất cứ ai, kể cả tôi. Đừng theo bất kỳ hệ thống nào vì nó sẽ làm cho tâm của bạn trì độn và tàn phá tất cả năng lượng mà bạn vốn có. Bạn cần một năng lượng dữ dội để vượt qua mọi tư tưởng” - Krishnamurti nói.

Triết gia Krishnamurti cho rằng tự biết mình chính là khởi đầu của thiền. Nếu không biết mình mà cứ tụng niệm những từ ngữ trong kinh sách thì chẳng có ý nghĩa gì cả. Khi bạn tụng niệm một cụm từ nào đó liên tục, não bạn sẽ tự nhiên trở nên yên ắng và đỡ dần, nhưng đó là một dạng tự huyền hoặc, sự thật là bạn vẫn khao khát, đổ kỵ, tham lam và thù địch.

Ông nhấn mạnh, muốn hiểu được thiền, bạn phải nhìn thấy và hiểu được một điều tối quan trọng rằng: Bạn phải là ngọn đèn của chính mình. Ngọn đèn này không thể là đèn của người khác, cũng không thể đến từ người khác, bạn không thể thấp lên ngọn đèn đó nhờ người khác - dù là một đạo sư, đáng cứu rỗi, hay bất kỳ truyền thống, nghi lễ nào khác.

MINH MINH

Quốc buông bỏ cô, anh không phải kiêu thuận theo cha mẹ để từ bỏ tình yêu của mình. Ở bên anh cô luôn tự cho phép mình ích kỉ, thậm chí anh đã gạt bỏ tất cả để cầu hôn cô sau hai năm yêu. Nhưng... cô từ chối. Cô yêu anh, đó là thật. Đáp lại, Quốc đã ôm cô rất chặt:

- Anh sẽ đợi em.
- Anh yêu cô đủ để biết gánh nặng trên vai cô và suốt thời gian khi cả hai người quen nhau dường như anh luôn đối xử với cô tốt như chính gia đình mình. Cô đôi lúc cũng thấy cô đơn, cũng muốn có ràng buộc nhưng cô thương mẹ mình rất nhiều. Anh cầu hôn cô lần nữa, lúc này cô phải đứng giữa hai sự lựa chọn: vì anh chuẩn bị thuyền chuyển công tác nên nếu đồng ý cưới anh cô phải đi theo đến nơi khác...

Tiến đến với cô năm cô vừa tròn ba mươi. Cô không yêu anh và ngay từ đầu cô đã xác định rõ với anh như thế. Anh theo đuổi cô bằng cả sự nhiệt huyết của một người đàn ông trưởng thành nhưng chín chắn. Tiến cũng rất kiên nhẫn theo đuổi cô nhưng quen biết càng lâu cô càng hiểu được anh là một người đàn ông khá kiểm soát và gia trưởng. Chỉ vì có một lần cô đi nhờ xe vì xe hư một nam đồng nghiệp mà sau đó Tiến đã chở cô đi làm, đồng nghiệp mỗi khi nhìn thấy sự săn sóc của Tiến đều tặc lưỡi: “Huyền thật là hạnh phúc quá đi, được đưa đi, đón về”.

Nhưng không ai biết được sự thật đằng sau đó và cả cô với những lần bị niềm tin phản bội cũng không muốn kể đến góc tối trong mối quan hệ của mình.

Năm cô ba mươi ba, Tiến đưa cô về ra mắt gia đình và cũng là lúc mẹ anh không chấp nhận một người phụ nữ lớn tuổi làm con dâu. Cô không trông chờ vì cô đã từng được nghe anh giống mẹ như thế nào và cô cũng được nghe mẹ anh rất khó tính. Nhưng khi cô muốn buông tay thì chính anh lại là người ngoan cố kéo cô lại. Đôi khi anh không tìm được mình để lộ ra những cuộc cãi vã ở ngay hành lang giáp ranh hai công ty và để một vài người nghe được. Nhưng khi nhắc thấy bóng người thì anh lại đổi ngay thái độ: “Sao em lại đòi chia tay? Sao em không chịu cưới?”. Những gì mà cô nhìn thấu được cô cũng không buồn nói. Anh càng níu kéo, cô càng dứt khoát, càng có nhiều lời dăm tiếu và thứ cô nhận được chính là câu hỏi của người ngoài: “Sao cô không buông tha anh ta?”...

Sau đó, cô xin chuyển công việc và đưa mẹ đến một thành phố khác, nơi cô bắt đầu một cuộc sống mới. Xét cho cùng, mỗi người là những cuộc sống khác nhau, sao phải lấy lời nói của họ làm chuẩn mực cho cuộc sống của mình? LÊ HỨA

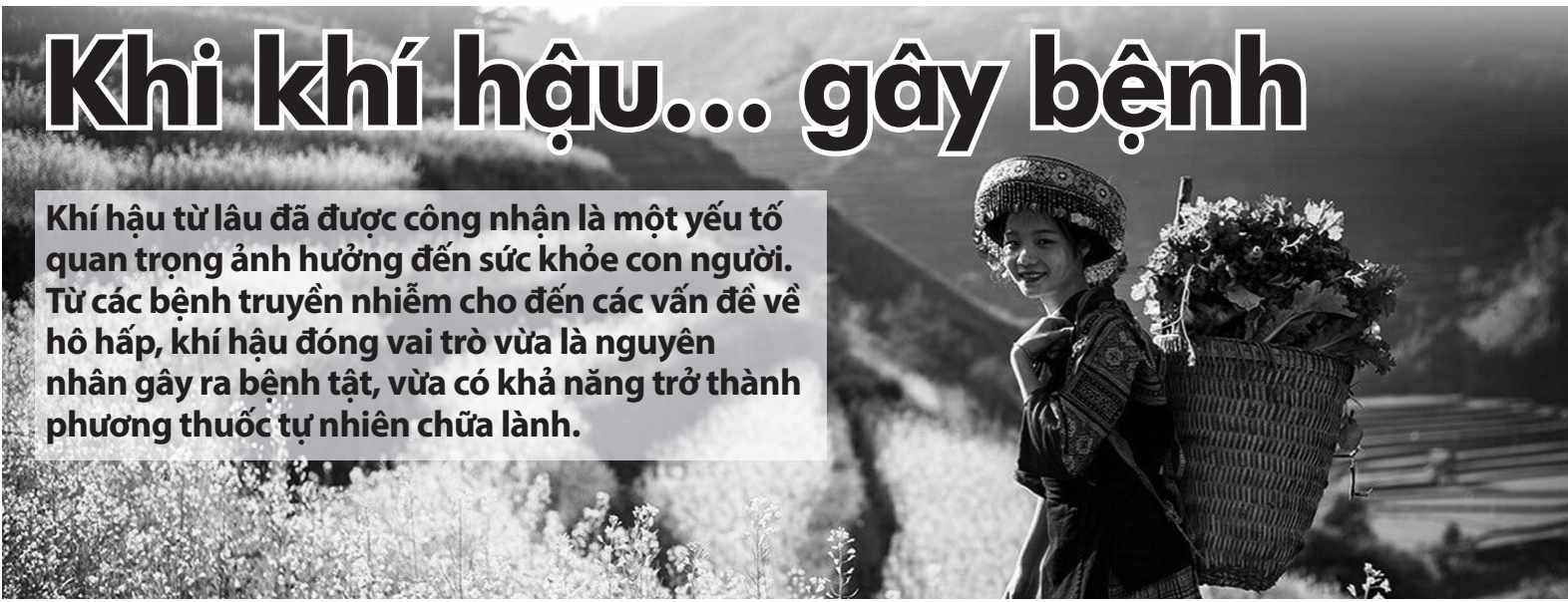
Khí hậu - tác nhân của bệnh tật

Hơn một tháng nay, chị Nguyễn Hạ Thanh An (39 tuổi), ngụ Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh khổ sở vì căn bệnh hô hấp và chứng đau đầu. Chị An vốn có đường hô hấp không được khỏe mạnh, lại có chứng viêm xoang. Thế nên, thời điểm tháng 8 vừa qua, khí hậu tại TP Hồ Chí Minh oi bức, khó mưa, không khí đặc quánh khiến căn bệnh hô hấp và những cơn đau đầu hành hạ liên tục khiến chị suy nhược sức khỏe, không thể tập trung làm việc được. Sau khi uống nhiều liều thuốc kháng sinh theo chỉ định của bác sĩ mà không khỏi, chị đã nhận được lời khuyên là lên vùng núi, nơi có không khí loãng hơn, khí hậu trong lành hơn có khả năng làm giảm những triệu chứng khó chịu do bệnh tật. Sau khi thu xếp công việc, chị quyết định chọn một thị trấn nhỏ vùng ven Đà Lạt để lên ở trong 2 tuần, điều dưỡng sức khỏe bằng cách đi bộ và cải thiện chế độ ăn uống. Từ sau khi lên vùng núi, quả thật chứng đau đầu, viêm xoang, viêm hô hấp của chị đã thuyên giảm gần hết, tinh thần sáng khoái, sức khỏe được hồi phục đáng kể.

Theo các chuyên gia y tế, khí hậu quả thật có ảnh hưởng rất lớn đến tình trạng sức khỏe và bệnh tật của con người, đây là điều mà nhiều người thường không để ý đến. Thế nên, thời điểm chuyển khí hậu, những lúc giao mùa, hoặc khi trong không khí có độ ẩm cao, số lượng người bệnh hô hấp và một số bệnh liên quan sẽ tăng mạnh.

Theo nghiên cứu của các nhà khoa học, hai đặc trưng khí hậu dễ gây bệnh nhất là quá nóng và quá lạnh. Khí hậu quá nóng vào mùa hè là tác nhân lý tưởng để làm phát sinh các căn bệnh như viêm gan do virus, rối loạn tiêu hóa, sốt xuất huyết, viêm màng não... Khí hậu lạnh dễ làm phát sinh các bệnh như viêm đường hô hấp, thấp khớp, cúm, bạch hầu, bệnh còi xương, thiếu vitamin D do ít tiếp xúc với ánh nắng mặt trời...

Còn trong y học Đông Phương, người xưa cho rằng sự khác nhau giữa thủy, thổ, tập quán, sinh hoạt, thể chất và bệnh tật có liên quan đến sự biến hóa khí hậu của từng vùng. Vùng giáp biển gần nước, dân cư ăn nhiều cá, thích ăn mặn, da đen, lỗ chân lông thưa, thường dễ mắc bệnh ngoài da. Những vùng



● Khí hậu vùng núi cao giúp cải thiện lượng oxy trong máu, giúp con người ngủ ngon, sống thọ hơn. (Nguồn: AT)

núi cao, gió nhiều, đất khô, ăn nhiều thịt, người béo, lỗ chân lông kín tà khí khó xâm nhập, bệnh phần nhiều chủ yếu là nội chứng. Phía Nam khí hậu nóng, dương khí thịnh, thích ăn chua, hoặc thức ăn đã ướp muối, da dễ đỏ, bệnh phần nhiều thuộc cân (gân) mạch, co cứng, tê dại... Cư dân sống ở thành thị đất bằng phẳng, nhiều ẩm thấp, lao động nhàn rỗi, ăn uống đầy đủ thường hay mắc các chứng suy, khuyết, nghịch. Biết được những điều này, các thầy thuốc sẽ có phương thức điều trị hợp lý, bên cạnh kê đơn, bốc thuốc, còn hướng dẫn bệnh nhân tập luyện, xoa bóp, vận động. Cạnh đó, một tác nhân gây bệnh từ khí hậu thường gặp là hiện tượng biến đổi khí hậu. Biến đổi khí hậu không chỉ tác động trực tiếp đến môi trường mà còn gây ra những hậu quả nặng nề đối với sức khỏe con người. Nhiệt độ tăng cao và biến động thời tiết cực đoan có thể làm gia tăng tần suất và cường độ của các bệnh truyền nhiễm.

Nhiệt độ cao và độ ẩm tăng lên là điều kiện lý tưởng cho sự phát triển của muỗi Aedes, loài truyền bệnh sốt xuất huyết và Zika. Biến đổi khí hậu cũng ảnh hưởng đến các hệ sinh thái tự nhiên, dẫn đến sự gia tăng của các loài côn trùng và vi sinh vật gây bệnh. Các hiện tượng thiên tai như lũ lụt và bão cũng làm gia tăng nguy cơ lây nhiễm bệnh qua nguồn nước ô nhiễm.

Bên cạnh đó, các bệnh không truyền nhiễm như bệnh tim mạch và bệnh phổi mãn tính cũng bị tác động mạnh bởi biến đổi khí hậu. Ô nhiễm không khí, một hệ quả trực tiếp của hoạt động công nghiệp và

giao thông, là nguyên nhân gây ra hàng triệu ca tử vong mỗi năm do các bệnh liên quan đến hô hấp. Ngoài ra, tình trạng nóng lên toàn cầu còn làm tăng nguy cơ say nắng, đột quỵ nhiệt và các bệnh liên quan đến căng thẳng nhiệt.

Chữa lành bằng khí hậu

Góp phần ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, là tác nhân gây ra nhiều loại bệnh tật, nhưng đồng thời khí hậu cũng là một yếu tố quan trọng trong việc chữa lành và cải thiện sức khỏe. Khí hậu ôn hòa, không khí trong lành và thiên nhiên tươi đẹp là những yếu tố đã được chứng minh là có lợi cho sức khỏe tinh thần và thể chất.

Theo các nhà khoa học, ở vùng núi cao, không khí loãng hơn, dẫn đến lượng oxy thấp hơn. Điều này buộc cơ thể phải sản xuất nhiều hồng cầu hơn để cung cấp đủ oxy cho các cơ quan. Quá trình này giúp cải thiện sức khỏe tim mạch, làm tăng khả năng vận chuyển oxy trong máu và cải thiện chức năng tim mạch. Việc tiếp xúc với thiên nhiên và ánh sáng tự nhiên cũng giúp điều hòa nhịp sinh học, hỗ trợ giấc ngủ đều đặn và chất lượng. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng những người sống ở độ cao lớn thường có tuổi thọ cao hơn. Sự kết hợp của các yếu tố như không khí trong lành, lối sống năng động và chế độ ăn uống lành mạnh giúp họ duy trì sức khỏe tốt hơn trong suốt cuộc đời.

Với khí hậu vùng biển, không khí ở vùng biển thường trong lành và giàu oxy do sự chuyển động của gió biển. Điều này giúp phổi hoạt động hiệu quả hơn, cải thiện khả năng hô hấp và giảm nguy cơ mắc

các bệnh về đường hô hấp. Bên cạnh đó, không khí biển cũng chứa nhiều ion âm, được cho là có tác dụng giảm căng thẳng và cải thiện tâm trạng. Vùng biển thường có ánh nắng mặt trời dồi dào, giúp cơ thể tổng hợp vitamin D, cần thiết cho xương chắc khỏe, hệ miễn dịch và tâm trạng.

Ngoài ra, sống trong môi trường có khí hậu thuận lợi có thể giúp giảm tỷ lệ mắc các bệnh mạn tính. Ví dụ, cư dân sống ở vùng Địa Trung Hải - nơi có khí hậu ôn hòa và chế độ ăn uống lành mạnh - thường có tuổi thọ cao và ít mắc các bệnh tim mạch hơn so với những người sống ở các khu vực có khí hậu khắc nghiệt.

Tất nhiên, với một một thể trạng, tính cách, thói quen sống, khí hậu sẽ có những tác động khác nhau. Ví dụ đối với người có một số bệnh lý nặng về hô hấp, dị ứng với khí hậu lạnh, hoặc huyết áp, thân nhiệt thấp thì việc sống ở vùng núi sẽ gây ra một số hệ lụy cho sức khỏe. Người có bệnh xương khớp hay nhạy cảm với ánh nắng mặt trời thì sống ở vùng biển có thể trầm trọng thêm các bệnh trên. Còn đối với cư dân thành thị, nơi có lượng người đông đúc và ô nhiễm khí hậu cao thì các bệnh như hô hấp, dị ứng khí hậu sẽ khiến họ thêm phần khổ sở.

Tuy nhiên, không phải ai sinh ra cũng có thể lựa chọn cho mình vùng khí hậu yêu thích, phù hợp với sức khỏe, thể trạng để sinh sống. Vì thế, các kì nghỉ dưỡng, rời khỏi nơi sinh sống để đến vùng khí hậu phù hợp, yêu thích chính là một giải pháp giúp hồi phục sức khỏe, cân bằng tâm trạng.

Chính vì thế, để trị liệu sức khỏe thể chất và tinh thần, nhiều người thường chọn liệu pháp “du lịch chữa lành”, đến các vùng núi cao, biển, các khu rừng nguyên sinh hay vùng hồ để hít thở oxy trong lành, tăng cường tiếp xúc với thiên nhiên, dùng thiên nhiên và khí hậu để thanh lọc cơ thể, xoa dịu những tổn thương, phục hồi sức khỏe sau một thời gian dài căng thẳng và mệt nhọc nơi phố thị.

Hiện nay, liệu pháp thiên nhiên (eco-therapy) đang ngày càng được công nhận trong các cộng đồng y tế toàn cầu, với các phương pháp như đi bộ trong rừng, yoga ngoài trời, leo núi, ngâm mình trong nước biển. Những hoạt động này không chỉ giúp giảm căng thẳng mà còn cải thiện chất lượng giấc ngủ, tăng cường hệ miễn dịch và giảm các triệu chứng của bệnh tâm lý như trầm cảm và lo âu.

Trong khi khí hậu có thể là nguyên nhân gây ra bệnh tật, nó cũng có thể là phương thuốc tự nhiên giúp chữa lành. Điều quan trọng là phải nhận thức rõ ràng về những ảnh hưởng của khí hậu lên sức khỏe và tìm cách sử dụng những điều kiện khí hậu thuận lợi để cải thiện chất lượng cuộc sống.

Việc bảo vệ và duy trì môi trường sống lành mạnh không chỉ giúp giảm thiểu các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu mà còn tạo ra các điều kiện thuận lợi cho sức khỏe cộng đồng. Bằng cách nhận thức và hành động đúng đắn, chúng ta có thể chuyển hóa những tác nhân bất lợi của khí hậu trở nên tích cực, giúp bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho chính mình và các thế hệ tương lai. NGỌC MAI

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN MỞ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI MỞ PHIÊN TÒA SƠ THẨM XÉT XỬ VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÚ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 205, 206, 207, 208 và 209 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm số 70/2022/TLST-DS ngày 15/02/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa:
- Nguyên đơn: Ông Trần Văn Đăng, sinh năm: 1975.
Địa chỉ: Số 25 đường 700, tổ 5, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Lâm Linh, sinh năm: 1997.
Địa chỉ: Ấp 18, xã Phong Thạnh A, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1/ Bà Văn Thị Thu Huyền, sinh năm: 1971.
Địa chỉ: Số K13/33 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.
2/ Ông Phạm Quốc Minh Tân, sinh năm: 1990.
Địa chỉ: Số 72A Trần Bình, Phường 2, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.
3/ Bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh năm: 1986.
4/ Bà Phạm Thị Chấn, sinh năm: 1937.
5/ Trẻ Trần Thị Ngọc Diễm, sinh năm: 2014.
6/ Trẻ Trần Hoàng Phúc, sinh năm: 2016.
Cùng địa chỉ: Số 25 đường 700, tổ 5, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
7/ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.
Trụ sở chính: Số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
* Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đây:
* Tuyên bố vô hiệu Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 017679/HĐ-CNQSDĐ ngày 20/7/2020 công chứng số 017679, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Dương Thái Hoàng, Thành phố Hồ Chí Minh giữa ông Trần Văn Đăng với bà Nguyễn Thị Lâm Linh.
* Tuyên bố vô hiệu Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 018649/HĐ-CNQSDĐ ngày 30/7/2020 công chứng số 018649, quyền số 03 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Dương Thái Hoàng, Thành phố Hồ Chí Minh giữa bà Nguyễn Thị Lâm Linh và bà Văn Thị Thu Huyền.
* Tuyên bố vô hiệu Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 16/11/2021 công chứng số 022355, quyền số 11/2021 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Châu Á, Thành phố Hồ Chí Minh giữa bà Văn Thị Thu Huyền với ông Phạm Quốc Minh Tân.

- Tuyên bố vô hiệu Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1544434.21.664 ngày 24/11/2021 công chứng số 023216, quyền số 11/2021 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Châu Á, Thành phố Hồ Chí Minh giữa ông Phạm Quốc Minh Tân với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.
- Hủy bỏ phần cấp nhật: chuyển nhượng sang tên bà Nguyễn Thị Lâm Linh ngày 23/7/2020, chuyển nhượng sang tên bà Văn Thị Thu Huyền ngày 31/7/2020; chuyển nhượng sang tên ông Phạm Quốc Minh Tân ngày 23/11/2021 và thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam ngày 25/11/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Củ Chi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 535139 ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông Trần Văn Bôi (cấp nhật tặng cho ông Trần Văn Đăng ngày 10/12/2018) .
- Nguyên đơn trả lại cho bà Nguyễn Thị Lâm Linh số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).
- Buộc bà Nguyễn Thị Lâm Linh trả lại cho ông Trần Văn Đăng bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 535139 ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông Trần Văn Bôi (cấp nhật tặng cho ông Trần Văn Đăng ngày 10/12/2018).
* Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam yêu cầu Tòa án giải quyết:
- Buộc ông Phạm Quốc Minh Tân thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 23/06/2022 là 4.366.810.370 đồng (Bốn tỷ ba trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm mười nghìn ba trăm bảy mươi đồng); Trong đó nợ gốc là 4.213.872.902đ; nợ lãi trong hạn là 139.86.659đ; nợ lãi quá hạn là 13.120.809đ. Ông Tân phải tiếp tục trả lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 24/6/2022 cho đến khi ông Tân thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.
- Trong trường hợp ông Phạm Quốc Minh Tân không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam được yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 69, tờ bản đồ số 25; Địa chỉ: Xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL535139, số vào sổ cấp GCN: CH01862 do UBND huyện Củ Chi cấp ngày 28/12/2012, cấp nhật thay đổi ngày 23/11/2021; Và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích đất đã thế chấp để thế chấp để thế hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0154434.21.664 ngày 24/11/2021.
Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo cho bà Nguyễn Thị Lâm Linh, bà Văn Thị Thu Huyền và ông Phạm Quốc Minh Tân được biết Tòa án nhân dân huyện Củ Chi biết về việc thụ lý vụ án nói trên. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ngày thông báo này được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, người được thông báo phải nộp (gửi) cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn của Tòa án nêu rõ lý do để Tòa án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.
Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo cho bà Nguyễn Thị Lâm Linh, bà Văn Thị Thu Huyền và ông Phạm Quốc Minh Tân được biết:
- Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải (lần 1) vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 26/9/2024.
- Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải (lần 2) vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 25/10/2024.
- Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm (lần 1) vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 20/11/2024.
- Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm (lần 2) vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 18/12/2024.
Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 77B Tỉnh lộ 8, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
Khi biết được thông báo này, đề nghị bà Nguyễn Thị Lâm Linh, bà Văn Thị Thu Huyền và ông Phạm Quốc Minh Tân liên hệ với Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết vụ án.

Thị trường tín chỉ carbon toàn cầu đạt kỷ lục

Thị trường tín chỉ carbon toàn cầu đã và đang phát triển mạnh mẽ kể từ khi được khởi xướng theo Nghị định thư Kyoto vào năm 1997. Hiện nay, trên thế giới, có hai loại thị trường giao dịch tín chỉ carbon chính là thị trường bắt buộc và thị trường tự nguyện. Thị trường carbon bắt buộc là nơi mà việc mua bán carbon dựa trên cam kết của các quốc gia trong Công ước khung Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu (UNFCCC) nhằm đạt được mục tiêu cắt giảm khí nhà kính. Thị trường carbon tự nguyện là nơi dựa trên sự hợp tác thỏa thuận một cách song phương hoặc đa phương giữa các tổ chức, công ty hoặc quốc gia. Theo đó, các quốc gia có thể mua bán quyền phát thải khí nhà kính để đáp ứng các mục tiêu cam kết về giảm phát thải. Đây là một bước đi quan trọng trong nỗ lực toàn cầu nhằm đối phó với biến đổi khí hậu.

Trong những năm gần đây, toàn thế giới liên tục đối mặt với nhiều cuộc khủng hoảng, như khủng hoảng năng lượng, khủng hoảng môi trường, khủng hoảng kinh tế,... Cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu, cùng với các biến động địa chính trị, đã khiến giá năng lượng leo thang, ảnh hưởng đến nền kinh tế của nhiều quốc gia. Bên cạnh đó, cuộc khủng hoảng môi trường bao gồm các hiện tượng thời tiết cực đoan, suy thoái rừng, ô nhiễm không khí,... đã trở thành mối đe dọa nghiêm trọng với các mục tiêu phát triển bền vững. Trong bối cảnh này, tín chỉ carbon trở thành một công cụ quan trọng để thúc đẩy các giải pháp năng lượng bền vững, giúp giảm sự phụ thuộc vào các nguồn năng lượng truyền thống như dầu mỏ và khí đốt. Đồng thời, giá trị của tín chỉ carbon đã tăng lên đáng kể khi các quốc gia và doanh nghiệp nhận ra tầm quan trọng của việc giảm phát thải khí nhà kính để đối phó với biến đổi khí hậu. Theo báo cáo của Carbon Pricing Leadership Coalition (CPLC), giá trị trung bình của tín chỉ carbon trên thị trường toàn cầu có xu hướng tăng mạnh qua các năm. Sự gia tăng này phản ánh nhu cầu ngày càng cao của các doanh nghiệp và quốc gia trong việc mua bán tín chỉ carbon.

Thị trường tín chỉ carbon trên thế giới đang rất sôi động, với hai thị trường lớn nhất là châu Âu và Mỹ. Ở châu Âu, thị trường giao dịch tín chỉ carbon đã chiếm khoảng 45% tổng lượng phát thải khí nhà kính trên thị trường châu



Trong bối cảnh toàn cầu đẩy mạnh nỗ lực giảm thiểu biến đổi khí hậu, tín chỉ carbon trở thành một công cụ quan trọng để thúc đẩy các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính. Tuy nhiên, sự phát triển của thị trường này cũng đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi sự tham gia tích cực từ các bên liên quan, đặc biệt là các ngân hàng với vai trò cầu nối, hỗ trợ và đầu tư vào các dự án liên quan đến tín chỉ carbon.

● Châu Âu tích cực đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo và thị trường carbon. (Ảnh: Reuters)

Âu và chiếm 3/4 thị trường trên toàn cầu. Ở châu Á, Trung Quốc đang là quốc gia dẫn đầu trong việc hình thành thị trường tín chỉ carbon. Quốc gia ti dân này đã chính thức đưa thị trường giao dịch tín chỉ carbon vào hoạt động từ ngày 16/07/2021, nhằm đạt mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2060.

Đáng nói, việc áp dụng các chính sách khuyến khích năng lượng sạch và phát triển thị trường tín chỉ carbon đã góp phần quan trọng trong việc giảm phát thải và bảo vệ môi trường. Liên minh châu Âu (EU), Mỹ, và Trung Quốc đã tiên phong trong việc thiết lập các hệ thống giao dịch carbon, kèm theo đó là các chính sách hỗ trợ tài chính mạnh mẽ cho các dự án liên quan đến năng lượng tái tạo và giảm phát thải carbon. Chẳng hạn, EU đã phát triển Hệ thống Giao dịch Phát thải (ETS) từ năm 2005, trở thành thị trường tín chỉ carbon lớn nhất thế giới với sự tham gia của hơn 11.000 doanh nghiệp. Hệ thống này không chỉ giúp giảm đáng kể lượng phát thải khí nhà kính mà còn tạo ra một mô hình mẫu mực cho các quốc gia khác noi theo. Bên cạnh đó, việc EU áp dụng Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) đã tạo ra những thách thức mới cho các doanh nghiệp trong khối. CBAM yêu cầu các sản phẩm nhập khẩu từ các ngành công nghiệp có phát thải cao phải chịu mức giá carbon tương ứng, nhằm duy trì tính cạnh tranh và giảm phát thải trong các ngành công nghiệp như thép, xi măng và năng lượng.

Thị trường tín chỉ carbon đã thu

hút được sự quan tâm và đầu tư mạnh mẽ. Theo báo cáo của Tập đoàn giao dịch chứng khoán London (LSEG), giá trị thị trường giao dịch tín chỉ carbon toàn cầu đạt mức kỷ lục trong năm 2023 là 881 tỷ euro (tương đương 948,75 tỷ USD). Nhiều quốc gia và khu vực đã triển khai các hệ thống giao dịch phát thải (ETS) nhằm định giá cho lượng phát thải CO₂ và khuyến khích các công ty đầu tư vào công nghệ phát thải thấp để đạt được các mục tiêu về khí hậu. Khoảng 12,5 tỷ tấn giấy phép phát thải carbon đã được giao dịch trên các thị trường phát thải toàn cầu, tương đương với năm 2022, nhưng giá kỷ lục tại một số thị trường như châu Âu và Bắc Mỹ đã đẩy giá trị tổng thể lên cao hơn. Trước một thị trường đầy cơ hội “béo bở”, nhiều quốc gia, bao gồm cả các quốc gia Đông Nam Á như Việt Nam, Thái Lan và Singapore, đang tích cực xây dựng các khuôn khổ pháp lý để tích hợp tín chỉ carbon vào chính sách giá carbon quốc gia, với mục tiêu sớm gia nhập vào thị trường carbon toàn cầu.

Tận dụng cầu nối tài chính quốc tế

Các ngân hàng, với vai trò là cầu nối tài chính, đang góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy các dự án giảm phát thải carbon. Theo các chuyên gia tài chính, ngân hàng không chỉ đơn thuần là nhà cung cấp vốn, mà còn là nhân tố dẫn dắt, định hướng các doanh nghiệp trong việc thực hiện các dự án giảm phát thải carbon tiếp cận với các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường. Với sự tham gia tích cực của các ngân hàng, các doanh

niệp tại các thị trường mới nổi có thể tận dụng cơ hội này để đầu tư vào công nghệ sạch, cải thiện quy trình sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Các ngân hàng lớn trên thế giới đã chủ động tham gia vào thị trường tín chỉ carbon thông qua nhiều sáng kiến và cam kết tài chính. Đơn cử, HSBC cam kết đầu tư 1 tỷ USD vào các dự án năng lượng tái tạo và giảm phát thải trong vòng 5 năm tới. Ngân hàng này cũng là một trong những tổ chức tài chính đầu tiên tham gia vào các thị trường tín chỉ carbon, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo lập và thúc đẩy các giao dịch tín chỉ carbon trên toàn cầu. Mặt khác, ngân hàng Standard Chartered đã cam kết sẽ giảm phát thải khí nhà kính xuống mức “0” vào năm 2050, đồng thời điều chỉnh danh mục đầu tư của mình để đạt được mục tiêu này. Ngân hàng đã cung cấp các khoản vay ưu đãi và các dịch vụ tài chính khác cho các dự án năng lượng tái tạo và giảm phát thải ở các thị trường mới nổi. Goldman Sachs đã tham gia mạnh mẽ vào thị trường tín chỉ carbon thông qua việc đầu tư vào các quỹ tín chỉ carbon và hỗ trợ các công ty giảm thiểu tác động môi trường. Ngân hàng này đã cam kết đầu tư hơn 750 tỷ USD vào các dự án và công nghệ xanh trong thập kỷ tới, trong đó tín chỉ carbon là một phần quan trọng của chiến lược. Tại Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Bộ Tài nguyên

và Môi trường, hướng đến các mục tiêu phát triển bền vững, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, thúc đẩy tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng phát triển carbon thấp.

Sự tham gia của các ngân hàng vào thị trường tín chỉ carbon không chỉ hỗ trợ các doanh nghiệp và quốc gia giảm phát thải khí nhà kính mà còn tạo ra xu hướng mới trong ngành tài chính toàn cầu. Các ngân hàng đang dần trở thành những người dẫn dắt trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu, không chỉ qua việc cung cấp vốn mà còn thông qua việc định hướng các chiến lược đầu tư và phát triển bền vững. Theo đó, các ngân hàng đang “chạy đua” để phát triển các sản phẩm tài chính mới để hỗ trợ thị trường tín chỉ carbon, như trái phiếu xanh, quỹ đầu tư vào năng lượng tái tạo, các khoản vay ưu đãi cho các dự án có tác động môi trường tích cực.... Những sản phẩm này không chỉ giúp ngân hàng đa dạng hóa danh mục đầu tư mà còn tạo ra lợi ích kinh tế dài hạn từ việc giảm thiểu rủi ro pháp lý và môi trường. Ngoài ra, các ngân hàng còn đóng vai trò tư vấn cho các doanh nghiệp về cách thức tham gia vào thị trường tín chỉ carbon, từ việc đo lường và báo cáo phát thải đến việc mua bán tín chỉ trên các sàn giao dịch quốc tế. Sự hỗ trợ này giúp doanh nghiệp tiếp cận được các thị trường khắt khe về môi trường như EU, khi họ bắt buộc phải tuân thủ các tiêu chuẩn phát thải nghiêm ngặt bậc nhất.

DIỆU BẢO

THÔNG BÁO

Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thông báo cho bà Nguyễn Thị Thư, sinh năm 1956; địa chỉ: Chung cư Masteri, phường Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh và ông Nguyễn Mạnh Nghị, sinh năm 1959; nơi cư trú cuối cùng: số nhà 322/D, phường 11, quận 10, TP. Hồ Chí Minh (là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Phạm Thị Ánh) phải có mặt tại trụ sở Tòa án (địa chỉ: 310 CMT8, KP.1, P. Quang Vinh, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) để:

Tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hành chính giữa người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thủy với người bị kiện UBND huyện Vĩnh Cửu vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2024.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

THÔNG BÁO

Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh đang thụ lý giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 430/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa: nguyên đơn bà Kiều Thị Ngọc Trang và bị đơn Phạm Văn Tùng, sinh năm 1979 (Địa chỉ: C7/207 ấp 3, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu giải quyết cho bà Kiều Thị Ngọc Trang ly hôn với ông Phạm Văn Tùng; Về con chung: Có 02 con chung là trẻ Phạm Kiều Gia Hân, sinh ngày 20/7/2006 và trẻ Phạm Kiều Đăng Khoa, sinh ngày 31/3/2009. Sau khi ly hôn, bà Kiều Thị Ngọc Trang để nghị giao con chung cho bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Phạm Văn Tùng không cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Hiện nay, bị đơn Phạm Văn Tùng đang ở đầu về liên hệ với Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 4 đường số 3 khu hành chính huyện, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh) để tham gia phiên tòa xét xử vụ án (lần 1) vào lúc 09 giờ ngày 05/9/2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Trường hợp ông Phạm Văn Tùng vắng mặt thì phiên tòa xét xử vụ án (lần 2) vào lúc 09 giờ ngày 25/9/2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP.HCM

Trường học tích cực phòng, chống dịch bệnh mùa khai trường

Tháng 9 là thời điểm các trường bắt đầu một năm học mới. Tuy nhiên, đây cũng là lúc giao mùa, tiềm ẩn nhiều căn bệnh dễ dàng lây nhiễm như sởi, sốt xuất huyết, cúm,... Bên cạnh niềm vui đón học sinh quay trở lại, các trường học đang khẩn trương lên kế hoạch phòng, chống các dịch bệnh.



● Nhiều trường học tích cực tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đầu niên học mới. (Nguồn: Trường Tiểu học Đặng Trần Côn)

Dịch bệnh xuất hiện dồn dập

Mặc dù đã vào đầu năm học, nhưng chị Nguyễn Hà Phương (35 tuổi, Thanh Xuân, Hà Nội), vẫn không dám cho con gái ăn bán trú tại trường. Chị cho biết: “Con tôi năm nay lên lớp 5, lớp của cháu có một số học sinh mắc bệnh tay chân miệng. Tôi lo con bị lây bệnh, nên dù công việc bận rộn nhưng vẫn tranh thủ đón cháu về nhà ăn nghỉ buổi trưa”.

Giống với chị Hà Phương, chị Nguyễn Diệu Linh (30 tuổi, Quận 3, TP HCM), tâm sự, tháng 9 là thời điểm giao mùa, mưa nắng thất thường có rất nhiều dịch bệnh nguy hiểm cho các em học sinh. Con chị năm nay học mầm non, nhưng hiện tại, chị đang cho con nghỉ một tuần. Chị chia sẻ: “Lớp của con gái tôi, có một hai cháu mắc bệnh sởi. Tôi sợ con bị lây nhiễm, ảnh hưởng đến sức khỏe. Vì vậy, gia đình tôi gửi cháu cho ông bà trông 1-2 tuần, cho đến khi khai giảng, tình trạng dịch bệnh thuyên giảm, sẽ cho cháu đi học trở lại”.

Anh Nguyễn Thanh Bình (50 tuổi, Hà Đông, Hà Nội), cho biết, đến tháng 9, tháng 10, gia đình anh thường chuẩn bị thuốc xịt muỗi cho các con đem đi học. Anh chia sẻ, các trường học ở Hà Nội thường rậm rạp cây xanh, môi trường sinh hoạt tập thể của các cháu cũng rất phù hợp để lây lan căn bệnh này: “Vào đầu năm học, tôi và Ban phụ huynh thường yêu cầu giáo viên cho phun thuốc diệt muỗi vào lớp học, nhằm giữ cho các cháu có không gian an toàn để học tập”.

Năm học mới đem lại niềm vui cho học sinh, phụ huynh và giáo viên. Tuy nhiên, đây cũng là thời điểm giao giữa mùa hè và mùa thu, cơn mưa nắng thất

thường, gây ra rất nhiều dịch bệnh. Mặc dù đây không phải là những bệnh mãn tính, nhưng vẫn có thể để lại hậu quả cho người mắc phải. Đặc biệt là những em học sinh nhỏ tuổi, có sức đề kháng kém hơn người lớn. Môi trường học đường đông đúc, sẽ có khả năng trở thành “ô dịch” nếu nhà trường không có kế hoạch phòng chống dịch bệnh.

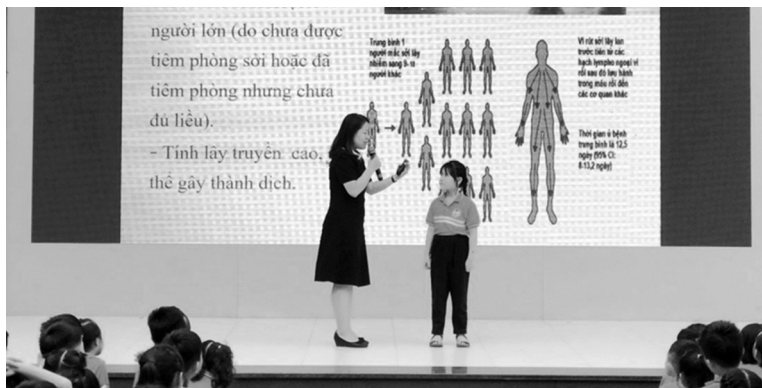
Thực tế, tại Hà Nội, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội cảnh báo, số ca mắc tay chân miệng hiện tăng cao hơn so với cùng kỳ và sẽ còn tăng hơn khi các trường mầm non, tiểu học đón trẻ quay lại trường khai giảng năm học mới. Cộng dồn năm 2024, ghi nhận 1.818 ca mắc, không có ca tử vong. Số mắc tay chân miệng tăng so với cùng kỳ năm 2023. Dự báo thời tiết hiện nay nắng nóng kèm theo mưa nhiều là điều kiện thuận lợi để phát sinh muỗi truyền bệnh; kết quả giám sát tại một số ô dịch vẫn ghi nhận chỉ số côn trùng cao vượt ngưỡng nguy cơ, dự báo số ca mắc tiếp tục gia tăng trong thời gian tới. Tại các địa phương khác trong cả nước cũng xuất hiện rải rác các ca bệnh sốt xuất huyết, sởi, ho gà...

Theo thông tin từ hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, trong năm 2024, nhiều địa phương đã ghi nhận gia tăng các trường hợp mắc bệnh sởi, ho gà và một số bệnh truyền nhiễm khác. So với cùng kỳ năm 2023, số mắc sởi tăng hơn 8 lần, số mắc ho gà tăng hơn 25 lần.

TP HCM thời điểm tháng 8 đã ghi nhận gần 600 ca sốt phát ban nghi sởi, trong đó có 346 ca dương tính sởi, 3 trường hợp tử vong do mắc bệnh sởi. Sởi đã xuất hiện tại 57 phường xã, 16



● Phụ huynh và nhà trường cần đồng hành để hướng dẫn các em vệ sinh phòng chống bệnh các bệnh trong thời điểm giao mùa. (Nguồn: LA34)



● Tháng 9 là thời điểm giao mùa, học sinh rất dễ nhiễm các căn bệnh nguy hiểm. (Nguồn: Trường Tiểu học CLC Trảng An)

quận huyện của thành phố. Trong đó, 9 quận huyện có 2 ca trở lên. 3 quận huyện có số ca sởi cao nhất là huyện Bình Chánh, huyện Hóc Môn, quận Bình Tân. Cục Quản lý Khám chữa bệnh (Bộ Y tế) đã có văn bản gửi Sở Y tế TP HCM đề nghị tăng cường phòng và kiểm soát lây nhiễm sởi trong cơ sở khám chữa bệnh...

Tại Hải Phòng, thông tin từ Sở Y tế Hải Phòng cho biết, số ca mắc sốt xuất huyết trên địa bàn thành phố đã tăng với 10.336 ca mắc tính từ đầu năm 2024 đến nay. Trên cả nước, chỉ trong 1 tuần đã ghi nhận hơn 3.000 trường hợp mắc sốt xuất huyết. Tích lũy từ đầu năm, ghi nhận tổng cộng 52.957 trường hợp.

Các cơ sở giáo dục chủ động triển khai phòng, chống dịch năm học mới

Theo thông tin được đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) TP HCM báo cáo tại buổi làm việc của đoàn công tác Bộ Y tế với Ủy ban Nhân dân (UBND) TP HCM về công tác phòng chống dịch sởi chiều 29/8. Theo đó, tính đến ngày 29/8 thành phố ghi nhận 21 ca bệnh sởi là học sinh trường mầm non, tiểu học. Sau khi các bé chữa trị tại các cơ sở y tế, cả 21 học sinh này đều đã được xuất viện. Cũng theo Sở GD&ĐT TP HCM, các cơ sở giáo dục đã tổ chức nhiều hoạt động phòng, chống bệnh sởi trong các trường học theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế, đồng thời, tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trong trường học theo hệ thống các văn bản ngành giáo dục đã hướng dẫn.

Bệnh sởi hiện đang có nguy cơ bùng phát mạnh mẽ trong

những tuần đầu niên học mới. Để phòng chống dịch bệnh, rất nhiều trường học ở TP HCM đã tích cực tuyên truyền, hướng dẫn các em học sinh vệ sinh sạch sẽ tay chân miệng. Như ở Trường Tiểu học Đặng Trần Côn (Quận 4, TP HCM) đã tổ chức một buổi sinh hoạt trước thêm năm học mới, hướng dẫn cho học sinh về Phòng ngừa bệnh sởi. Học sinh đã được các cô hướng dẫn về cách phòng bệnh, cách giữ gìn vệ sinh cá nhân và thực hành 6 bước rửa tay.

Hay như Trường Tiểu học, THCS và THPT Việt Mỹ (Quận 12, TP HCM), đã chuẩn bị rất kỹ càng cho niên học mới. Ngoài việc giảng dạy kiến thức song ngữ và kỹ năng mềm cho học sinh, trường còn dành một buổi riêng để giáo dục sức khỏe, giúp các em có kiến thức để phòng tránh, bảo vệ sức khỏe cho bản thân và gia đình.

Bộ phận Y tế Học đường của Trường đã tổ chức chuyên đề “Phòng tránh bệnh sởi” tại Hội trường dành cho lứa tuổi Tiểu học. Tại buổi sinh hoạt, các em được Nhân viên Y tế của trường cung cấp kiến thức về bệnh sởi, một căn bệnh do virus Morbillivirus gây ra, có khả năng lây lan nhanh chóng và dễ bùng phát thành dịch. Bệnh sởi ở trẻ em có diễn biến nhanh chóng, có thể gây ra nhiều biến chứng nặng nề như viêm não, viêm phổi, viêm tai giữa, viêm loét giác mạc, mù lòa...; đe dọa tính mạng của trẻ nếu không được phát hiện và điều trị kịp thời.

Tại Hà Nội, có một số trường học đã tổ chức những buổi tuyên truyền, hướng dẫn học sinh phòng tránh dịch bệnh từ sớm. Như Trường Tiểu học CLC Trảng An (Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội),

ngay từ mùa hè, trường đã phối hợp với Trung tâm y tế quận Hoàn Kiếm tổ chức tuyên truyền, phòng, chống dịch bệnh. Có mặt tại buổi tuyên truyền có Thạc sĩ, Bác sĩ Nguyễn Bích Thủy - Khoa truyền thông giáo dục sức khỏe, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội (CDC), đã cung cấp cho các em rất nhiều kiến thức hay và bổ ích về các bệnh truyền nhiễm như bệnh thủy đậu, bệnh sởi và bệnh tiêu chảy.

Tuy nhiên, hiện tại khi đã bắt đầu năm học mới, các buổi tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh được tổ chức trong khuôn viên các lớp học. Đây là một điều các trường học ở Hà Nội cần lưu ý, vì hiện tại, căn bệnh tay chân miệng đang có dấu hiệu tăng lên.

Để giúp phụ huynh, học sinh có thêm kiến thức nhận diện, phòng chống dịch bệnh, các bác sĩ đã có những chia sẻ rất hữu ích. TS.BS Đặng Thị Thúy, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương cho biết: Các dấu hiệu mắc bệnh tay chân miệng ở trẻ có đặc trưng giống như tên bệnh. Cụ thể, ngoài dấu hiệu sốt nhẹ thậm chí sốt thoáng qua khó nhận biết, dấu hiệu đặc trưng là các nốt ban. Ban của bệnh tay chân miệng là dạng ban phỏng nước, mọc ở lòng bàn tay, bàn chân, rải rác trên gối, mông; có các ban phỏng nước trên miệng. Ở một số trường hợp không điển hình, có thể chỉ thấy ban ở lòng bàn tay, bàn chân và rải rác trên gối mông nhưng không có ban trong miệng; một số trường hợp lại có các nốt ban, loét trong miệng nhưng không xuất hiện ban ở lòng bàn tay, bàn chân... Theo BS Đặng Thị Thúy, hầu hết trẻ bị tay chân miệng hồi phục dần sau 7-10 ngày, giống như các sốt virus khác. nhưng cũng có một tỉ lệ gặp các biến chứng nguy hiểm tới tính mạng như viêm não, viêm cơ tim, phù phổi cấp...

Đối với trẻ bị tay chân miệng ở mức độ nhẹ với biểu hiện chỉ có loét miệng và mọc ban trên da, trẻ có thể được điều trị và theo dõi tại nhà. Cha mẹ có thể chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ bằng cách uống nhiều nước mát và ăn thức ăn dễ tiêu hóa, không cho trẻ ngậm ti giả, không cho ăn, uống đồ có vị chua hoặc có gia vị; vệ sinh răng miệng và thân thể hàng ngày cho trẻ để tránh bội nhiễm.

Để hạn chế biến chứng của bệnh, Tiến sĩ - bác sĩ Vũ Quốc Đạt, Phó Trưởng khoa Bệnh nhiệt đới và can thiệp giảm hại (Bệnh viện Đại học Y Hà Nội) đã lưu ý, khi trẻ mắc bệnh, các bậc phụ huynh nên quan tâm đến các dấu hiệu như: Rối loạn tri giác, li bì nhiều, khó thở, nôn nhiều, tiêu chảy nhiều... để đưa đến bệnh viện kịp thời. Mặt khác, trẻ phải được cách ly, không được đến trường để tránh lây lan dịch bệnh trong cộng đồng. Ngoài ra, hướng dẫn trẻ vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh bàn tay mọi nơi, mọi lúc, ăn chín uống sôi và khi ho cần ho đúng cách để không lây bệnh cho người khác... Đây là những biện pháp cơ bản nhưng mang lại hiệu quả phòng bệnh cao. **ANH NHI**

62% lười kết hôn vì nỗi lo cơm áo gạo tiền

Tới 62% bạn trẻ lựa chọn kết hôn sau tuổi 30 vì vẫn còn nỗi lo cơm áo gạo tiền. 18% bạn trẻ cho rằng kết hôn muộn vì chưa tìm được đối tượng phù hợp. Số liệu trên được trích dẫn từ một khảo sát nhanh trên fanpage VTV24 với hơn 400 nghìn bạn trẻ trả lời.

Theo Nguyễn Thu Hà thì: “Mình chọn kết hôn muộn vì muốn trải nghiệm nhiều hơn nữa. Người trẻ thường chưa thể chịu trách nhiệm cho việc duy trì một gia đình (từ kinh tế gia đình, chăm sóc gia đình nhỏ rồi đến họ hàng gia đình chồng). Bây giờ, chúng mình ưu tiên cho bản thân hơn là việc chịu trách nhiệm cho một bên khác. Miễn là cảm thấy hài lòng với cuộc sống đang có thì đều tốt cả. Kết hôn nên là khi mình chọn để hạnh phúc, chứ không vì bị bắt buộc”.

Khánh Linh nhìn nhận: “Dù đã kết hôn và có con nhưng tôi phải thừa nhận, tài chính là vấn đề trở ngại rất lớn đối với nhiều người trẻ. Khi thu nhập không chạy đua nổi với chi phí đắt đỏ. Vì vậy, thay vì hỏi vì sao các bạn chưa kết hôn, mình nghĩ nên có những chính sách giải quyết vấn đề mất cân bằng giữa thu nhập và chi phí sinh hoạt tại các thành phố lớn thì phần nào sẽ giúp các bạn trẻ cảm thấy yên tâm hơn khi lập gia đình, có con”. Đồng quan điểm, bạn Duyên Trần cũng bình luận: “Người trẻ bây giờ chịu quá nhiều áp lực, đến tiền tiêu xài cho bản thân đôi khi còn không đủ. Việc chi tiêu cho cả một gia đình, đặc biệt là gia đình có con nhỏ cực kỳ tốn kém. Vì thế, việc kiếm tiền để chi tiêu thôi còn áp lực, chứ chẳng bao giờ mơ nghĩ đến mua nhà mua xe nếu không có ông bà, cha mẹ hỗ trợ. Chắc đó cũng là một nguyên nhân lớn ảnh hưởng lên tâm lý chưa muốn kết hôn của nhiều bạn trẻ, đặc biệt là các bạn nam”.

Bạn Loan Võ nêu quan điểm rằng: “Mình 26 tuổi, xung quanh ai cũng giục mình lấy chồng. Nhưng hằng tháng bản thân mình có quá nhiều khoản phải chi, ngoài khoản chi tiêu cá nhân, mình còn tiền thuốc, tiền khám bệnh, tiền bảo hiểm... Thu nhập của mình nhiều khi lo cho mỗi bản thân còn bấp bênh. Mình lớn lên trong gia đình thuần nông, bố mẹ suốt ngày cãi nhau vì áp lực kinh tế. Nên thật sự, thời điểm này mình chưa dám nghĩ tới chuyện lập gia đình. Giờ ai cũng khuyên lấy chồng đi đã rồi về cùng nhau gây dựng, nhưng khi bản thân chưa cảm thấy đủ vững vàng (nhất là về kinh tế) thì mình chưa tính đến”.

Chưa kể, nhiều người trẻ có suy nghĩ phải mua được nhà trước khi kết hôn hoặc sinh con, nhưng do giá nhà đắt hiện nay tăng vọt, không dễ để mua nên họ phải làm hết công suất để có thể mua nhà cho bằng được mà bỏ qua thời điểm vàng để lập gia đình, sinh con. Tiền thuê nhà, sinh hoạt hàng tháng chiếm gần hết lương khiến nhiều cặp vợ chồng trẻ chỉ dám sinh một con hoặc trì hoãn việc

KẾT HÔN THỜI “DEADLINE”:

Khi người trẻ “bình chân như vại”

Trước đề xuất mới đây về việc điều chỉnh thời gian làm việc của người lao động phải đủ ngắn để họ có thời gian tìm bạn đời, chăm sóc con cái gia đình, đã thu hút sự bày tỏ quan điểm của nhiều bạn trẻ...



● Đề xuất giảm giờ làm để dành thời gian cho bạn trẻ hẹn hò đang nhận được nhiều quan tâm của giới trẻ. (Ảnh minh họa: NT)



● Kết hôn muộn sau tuổi 30 đang ngày một tăng. (Ảnh minh họa: MT)

sinh con. Đơn cử, TP HCM là nơi có giá nhà cao nhất cả nước, cũng là thành phố có độ tuổi kết hôn trễ nhất và mức sinh thấp nhất cả nước. Giai đoạn 2016-2018, giá nhà tại TP HCM liên tục tăng cao và địa phương này cũng có chỉ số giá sinh hoạt dẫn đầu cả nước. Từ năm 2019, trong khi giá nhà TP HCM tăng trưởng chậm lại thì giá nhà Hà Nội lại liên tục tăng cao. Hà Nội cũng trở thành thành phố có chi phí đắt đỏ nhất cả nước. Cùng với xu hướng “ngại cưới, lười sinh”, những năm gần đây, nhiều chủ đầu tư đã tăng tỷ trọng phát triển căn hộ diện tích nhỏ, phù hợp với nhu cầu của người mua độc thân, vợ chồng trẻ chưa có hoặc mới có một con. Các căn hộ này cũng luôn dẫn đầu về thanh khoản giao dịch.

Và ở góc độ cảm xúc, bạn Hoàng Dung đưa ra ý kiến: “Để tìm được một nửa hoàn hảo chúng ta sẽ phải gặp những mảnh ghép chưa hoàn hảo, những mảnh ghép cho chúng ta biết thế nào là tổn thương, là mạnh mẽ, là buồn bã, là học cách tự yêu chính mình trước tiên, rồi người ấy sẽ xuất hiện thôi...”

Trong nghiên cứu về “Xu hướng kết hôn ở Việt Nam và khu vực Đông Á: Hai thập niên nhìn lại” của Trần Thị Minh Thi (Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới, 2022), trong 4 năm trở lại đây số lượng kết hôn giảm liên tiếp, trong đó hai năm 2020 - 2021 có

số cuộc kết hôn thấp nhất. Độ tuổi kết hôn trung bình lần đầu tại TP HCM là 30,4. Những năm qua, độ tuổi kết hôn của TP HCM luôn cao nhất cả nước, vượt xa nhiều tỉnh thành khác, năm nay lần đầu vượt mốc 30. Tuổi kết hôn trung bình lần đầu của cả nước cũng tăng dần thời gian qua, hiện ở mức 27,2.

Và đề xuất mới về thời gian “hẹn hò”

Trước đó, tại Hội thảo góp ý, hoàn thiện chính sách trong Luật Dân số và gọi ý chính sách chuyển đổi nhân khẩu học của các nền kinh tế châu Á - Thái Bình Dương vừa qua, GS.TS Nguyễn Thiện Nhân - Đại biểu Quốc hội khóa XV, nguyên Bí thư Thành ủy TP HCM nhận định, công tác dân số đang đối mặt với nhiều thách thức, trong đó có mức sinh thay thế chưa thực sự bền vững khi số con trung bình của một phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ chỉ 1,96 con, và tỷ lệ tăng dân số là 0,84% năm 2023. Đồng thời xuất hiện xu hướng mức sinh xuống thấp và chênh lệch về mức sinh giữa các vùng.

Từ thực tế trên, Giáo sư Nhân đề xuất cần quy định thời gian làm việc của người lao động phải đủ ngắn (8 giờ lao động/ngày, 40 giờ/tuần) để họ có thời gian tìm bạn đời, chăm sóc con cái, gia đình và sở thích riêng tư. Bởi mức sinh giảm hiện nay xuất phát từ

xu hướng kết hôn muộn, nhiều người lựa chọn cuộc sống độc thân, không kết hôn...

Nhiều bạn trẻ cũng chia sẻ: “6h sáng ra khỏi nhà tới 18h tối về tới nhà. Nghỉ, thờ, ăn, uống... mệt không muốn nói chuyện với ai chứ đừng nói đi đâu”; “Làm từ sáng 9h tới 20h, về đi chợ nấu cơm cái hết buổi tối, giặt đồ cái nữa tới khuya, ngủ tới 8h dậy cái đi làm tiếp. Full 24h không ngừng nghỉ thì sao kiếm được người yêu”... Như Quỳnh (25 tuổi, ở quận Thanh Xuân) cho biết, việc giảm giờ làm sẽ giúp các bạn trẻ, đặc biệt là những bạn chưa kết hôn có thể dành nhiều thời gian hơn cho việc thư giãn và tìm kiếm nửa kia của mình. Thực tế, mỗi ngày, Quỳnh phải xử lý một khối lượng công việc nhất định, song phần lớn thời gian cô lựa chọn tăng ca, tăng lương để có thể đáp ứng việc chi trả trong sinh hoạt cuộc sống.

“Không chỉ mình, ở một bộ phận giới trẻ cũng có xu hướng “làm ngày, cày đêm”. Nhiều bạn phải kiếm tiền để trang trải cho chi tiêu cuộc sống, có bạn thì cần tích góp khoản tiền trước khi tiến tới hôn nhân. Do vậy, rất ít người có thể hẹn hò đúng nghĩa”...

Cùng với đó, nhiều người trẻ cho rằng, họ đang ở giai đoạn đầu sự nghiệp, việc cắt giảm thời gian làm việc có thể gây ra lo ngại về cơ hội thăng tiến và phát triển nghề nghiệp. Họ có thể cảm thấy áp lực phải chứng minh năng lực và đạt được thành tựu trong công việc, dẫn đến việc ít ưu tiên cho các mối quan hệ cá nhân. Hơn nữa, trong bối cảnh cạnh tranh nghề nghiệp ngày càng cao, việc giảm giờ làm có thể khiến người trẻ cảm thấy họ cần phải làm việc nhiều hơn ngoài giờ để đáp ứng yêu cầu công việc... Vì vậy, cần có các chính sách hỗ trợ và khuyến khích cân bằng giữa công việc và cuộc sống, giúp người trẻ có thể vừa phát triển sự nghiệp vừa xây dựng được các mối quan hệ tình cảm bền vững. Chưa kể, theo các bạn trẻ, thay vì tạo điều kiện cho bạn trẻ tìm kiếm mối quan hệ và xây dựng gia đình, nhiều khả năng họ sẽ tiếp tục đắm chìm trong thế giới ảo, nơi các thiết bị điện tử và mạng xã hội thống trị cuộc sống hàng ngày...

Nguyễn Khánh Chi bày tỏ: “Ở cơ quan mình, mình là người trẻ nhất. Mình chọn tăng ca 6/7 ngày 1 tuần. Mình thì bình chân như vại, mình chưa thấy muốn có chồng lắm. Phần vì mình yêu công việc, muốn dành thời gian trống để bồi đắp thêm các kỹ năng cần thiết. Phần vì do đặc thù công việc, mình tiếp xúc khá nhiều người, nghe được nhiều chuyện buồn trong tình yêu, nên mình lại giảm hứng thú hay chủ động đi tìm người yêu. Mình quan niệm, chạy tình thì tình theo, nên biết đâu trong “cuộc sống deadline”, mình lại tìm được ai đó giúp mình có những “nhịp thở” đều đặn hơn, cân bằng hơn...”

Có thể nói, giới trẻ ngày nay đã thực tế hơn trước và xu thế kết hôn muộn lười sinh cũng là vấn đề của không chỉ nước ta. Nhiều ý kiến cho rằng, chúng ta có thể tận dụng bài học, kinh nghiệm của các quốc gia khác để tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra giải pháp thấu đáo cho vấn đề kết hôn muộn - lười sinh ở Việt Nam. Trong đó ưu tiên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc thực tế và phổ biến nhất của các cặp đôi trẻ hiện nay... NGUYỄN MỸ

THÔNG BÁO

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh Thông báo về việc tìm kiếm tổ chức cung cấp dịch vụ thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP – 30/12/2022 với điều kiện như sau:

Tổ chức cung cấp dịch vụ phải ưu tiên ký kết hợp đồng đối với người đang ký hợp đồng theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP tại Chi cục THADS Quận 5.

Điều kiện, tiêu chuẩn đối với nhân viên mà tổ chức cung cấp: Số lượng: Bảo vệ: 02 người; Lái xe 01 người; Táp vụ: 01 người; Đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu từng vị trí việc làm tại Thông tư 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ.

Thời gian nhận hồ sơ từ ngày đăng thông báo đến hết ngày 15/09/2024.

Đề nghị các tổ chức cung cấp dịch vụ đáp ứng đủ các điều kiện tiêu chuẩn trên nộp hồ sơ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5. Địa chỉ: Số 02 đường Phan Phú Tiên, phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mọi chi tiết liên hệ ông Trịnh Thanh Nhân, số điện thoại di động: 0522.040.040 (giờ hành chính).

CHI CỤC THADS QUẬN 5, TP.HCM

Làng nghề làm lồng đèn thời số hóa



● Nghệ nhân đang tỉ mỉ làm nên chiếc lồng đèn Trung thu. (Ảnh: Q.A)

Tồn tại qua nhiều thập kỷ, làng nghề lồng đèn lớn nhất khu vực miền Nam Phú Bình đã trải qua một thời kỳ rất hưng thịnh. Tuy nhiên, trước sự biến đổi của xã hội và thị trường, làng nghề đã không còn những ngày vàng son thuở trước...

Một thời lồng đèn rực sáng

Cứ mỗi mùa Trung thu đến, làng nghề làm lồng đèn Phú Bình (quận 11, TP Hồ Chí Minh) lại đông vui tấp nập hơn hẳn ngày thường. Cả con phố rực lên bởi những chiếc lồng đèn treo đủ màu sắc. Những nghệ nhân thoăn thoắt làm lồng đèn để kịp cho Trung thu đến.

Làng nghề làm lồng đèn Phú Bình có lịch sử hình thành và phát triển từ hơn 50 năm, khi các thế hệ trước đây đã bắt đầu nghề làm lồng đèn từ những nguyên liệu đơn giản như tre, giấy màu và keo dán. Nghề làm lồng đèn ở Phú Bình không chỉ là một công việc mưu sinh mà còn là một nghệ thuật truyền thống được truyền từ đời này sang đời khác.

Các nghệ nhân trong làng nghề cho biết, nghề làm lồng đèn ở Phú Bình có xuất phát từ các nghệ nhân ở làng nghề Bắc Cỗ, Nam Định. Hơn 50 năm tồn tại, cha truyền con nối, làng nghề vẫn duy trì cho đến ngày nay dầu quy mô thu hẹp hơn xưa rất nhiều. Các nghệ nhân kể rằng, thời xưa, cách đây hai, ba chục năm, làng lồng đèn ở thời cực thịnh, có hàng trăm hộ gia đình nơi đây cùng nhau làm lồng đèn.

Mỗi chiếc lồng đèn không chỉ là một vật trang trí mà còn là một tác phẩm nghệ thuật, kết tinh từ sự tỉ mỉ và sáng tạo của người thợ. Vào những ngày rằm Trung thu, những con phố nhỏ ở Phú Bình rực rỡ ánh sáng lung linh từ hàng loạt lồng đèn, tạo nên một khung cảnh đầy sắc màu và thơ mộng với chiếc đèn lồng đủ màu sắc, đủ hình dạng, từ lồng đèn kéo quân, đèn ông sao, đèn cá chép, đèn con gà...

Thời ấy, cứ mỗi mùa Trung thu đến, đơn hàng lồng đèn từ khắp các cửa hàng ở Sài Gòn và các tỉnh miền Nam, thậm chí cả

miền Trung đến tấp nập, nghệ nhân làm luôn tay, tập trung hết công suất mà cũng không hết việc. Lồng đèn Phú Bình từng được trẻ em khắp mọi miền đất nước cầm trên tay, tung tăng rước đèn mỗi mùa Trung thu tới, trở thành kí ức không thể quên trong tuổi thơ của biết bao người. Khi ấy, ngoài cung cấp lồng đèn cho thị trường trong nước, lồng đèn Phú Bình còn xuất khẩu sang Singapore, Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc... và được người dân các nước này rất ưa chuộng.

Theo các nghệ nhân, làm được lồng đèn không quá khó, nhưng đòi hỏi sự kiên trì, tỉ mỉ của người nghệ nhân. Nghề nhân phải chú trọng từ khâu chọn vật liệu đến chẻ tre, tạo hình, dán giấy bóng kính, vẽ trang trí... Có những chiếc lồng đèn đơn giản chỉ mất 15 phút với người thợ lành nghề, nhưng cũng có những chiếc lồng đèn tinh xảo người thợ phải làm 1 - 2 ngày mới xong. Và có những chiếc lồng đèn được đặt hàng để trưng bày tại các cửa hàng, khu vực lớn, nhiều nghệ nhân cùng nhau làm nhiều ngày mới hoàn tất được.

Với người mua thông thường, đôi khi không phân biệt được các loại lồng đèn với nhau, nhưng với những người có kinh nghiệm, chỉ cần nhìn là có thể đoán biết chiếc lồng đèn ấy đến từ làng nghề nào. Có một số làng nghề làm lồng đèn ở TP Hồ Chí Minh và các khu vực lân cận, nhưng lồng đèn Phú Bình luôn được ưa chuộng bởi độ sắc nét, tinh tế, những đường uốn nan tre hoàn hảo, những đường dán keo nhuần nhuyễn, màu sắc lồng lầy nhưng dịu mắt, lớp màu bóng đẹp... Các nghệ nhân cho biết, tay nghề của nghệ nhân là bí quyết truyền đời từ thời cha

ông, những người thợ làm lồng đèn tài hoa làng Bắc Cỗ, truyền cho con cháu trong nhà. Với nhiều nghệ nhân, làm lồng đèn không chỉ là một nghề để mưu sinh, mà còn là tình yêu, là niềm say mê, là hạnh phúc mỗi khi có một chiếc lồng đèn được ra đời, được thắp sáng. Và họ trao niềm đam mê cùng tình yêu ấy cho các thế hệ truyền đời.

Đổi thay để tồn tại và phát triển

Tuy nhiên, như nhiều làng nghề truyền thống khác, Phú Bình không tránh khỏi sự biến đổi trước dòng chảy của thời gian và sự phát triển của xã hội. Với sự xuất hiện của các sản phẩm lồng đèn công nghiệp, được sản xuất hàng loạt với giá thành rẻ, thị trường dành cho lồng đèn thủ công đã bị thu hẹp đáng kể. Những chiếc lồng đèn truyền thống đòi hỏi nhiều thời gian, công sức và sự tỉ mỉ để chế tác, nhưng lại khó cạnh tranh với các sản phẩm công nghiệp về giá cả.

Ở thập niên 2000 trở đi, sự đổ bộ của lồng đèn Trung Quốc ồ ạt vào thị trường Việt Nam đã làm thay đổi thị hiếu của người dân trong việc chơi lồng đèn. Những chiếc lồng đèn làm bằng chất liệu nhựa, chạy pin, vừa có ánh sáng chớp nháy đủ màu sắc, vừa có âm nhạc ồn ã phát ra, rất tiện dụng và bắt mắt thu hút lũ trẻ con ham đồ chơi lạ. Thế là nghề làm lồng đèn truyền thống đi xuống, đơn hàng ít ỏi đi, nhiều gia đình không còn trụ được với nghề, phải chuyển đổi nghề khác để mưu sinh. Làng nghề từng một thời tấp nập, huy hoàng lúc ấy chỉ còn lại hơn chục hộ gia đình vẫn nỗ lực làm đèn lồng. Để bám trụ với cái nghề cha ông truyền lại, những gia đình nghệ nhân ấy đã phải loay hoay đủ cách để mưu sinh, làm thêm những công việc khác



● Người dân làng Phú Bình bày bán những chiếc đèn lồng.

kiếm tiền, đắp đổi chờ mùa Trung thu đến. Rồi họ cũng phải cố gắng học hỏi, bắt kịp nhu cầu của thị trường. Không chỉ làm lồng đèn nan tre giấy màu, những loại lồng đèn từ chất liệu khác cũng ra đời, đặc biệt là hình thức cũng được đổi mới nhiều. Trên thị trường ưa chuộng hình mẫu gì, nghệ nhân cập nhật và sáng tạo ra lồng đèn theo hình ảnh ấy.

Cứ như vậy, rồi những ngày gian khó cũng qua đi. Hơn 6 năm trở lại đây, thị trường đã chán với những chiếc lồng đèn chạy pin vô hồn, bỗng quay lại ưa chuộng lồng đèn truyền thống. Dường như người ta bắt đầu nhận ra được vẻ đẹp mang đầy hồn cốt văn hóa từ những chiếc lồng đèn nan tre giấy màu được người nghệ nhân tỉ mỉ chế biến ra bằng cả tâm sức và tình yêu. Chơi lồng đèn mùa Trung thu giờ đây cũng không chỉ có trẻ em, mà cả người lớn, người trẻ. Các nghệ nhân ở làng nghề chia sẻ, những năm gần đây, ngoài đơn từ các điểm bán lồng đèn, họ còn nhận đơn hàng từ các tổ chức từ thiện phát lồng đèn cho trẻ em, những đêm hội Trung thu... Lồng đèn làng Phú Bình cũng xuất hiện tại nhiều sự kiện lễ hội Trung thu ở TP Hồ Chí Minh và khắp các tỉnh, thành. Những nghệ nhân cập nhật thời cuộc cũng đã bắt đầu đưa lồng đèn Phú Bình lên các trang mạng, lên sàn thương mại điện tử để mở rộng tiếp cận.

Giờ đây, mỗi dịp Trung thu đến, làng lồng đèn Phú Bình lại trở thành điểm đến quen thuộc để người ta đi mua lồng đèn, đi dạo chơi, chụp những bộ ảnh lung linh. Làng lồng đèn mùa Trung thu cũng được đưa vào một số tour du lịch trải nghiệm của TP Hồ Chí Minh và được du khách yêu thích.

Nghề làm lồng đèn dường như đang có sự khởi sắc trở lại, đi cùng với niềm vui, sự hăng hái của những nghệ nhân đã quyết tâm bám trụ với nghề. Hiện nay, trung bình một gia đình nghệ nhân ở làng nghề Phú Bình nhận hàng ngàn đơn lồng đèn vào dịp Trung thu và đó không chỉ là câu chuyện làm kinh tế, kiếm tiền mà còn là sự động viên lớn lao cho những con người đã hết mình duy trì nghề nghiệp của cha ông truyền lại.

Tuy nhiên, với thời cuộc, làng nghề vẫn còn đối diện không ít khó khăn. Không chỉ đối mặt với sự cạnh tranh từ thị trường, làng nghề Phú Bình còn đứng trước nguy cơ mai một khi số lượng người trẻ nối nghiệp ngày càng giảm. Nghề làm lồng đèn đòi hỏi sự kiên nhẫn, tay nghề cao và tình yêu nghề, nhưng trong bối cảnh hiện đại, nhiều người trẻ chọn những nghề nghiệp khác có thu nhập ổn định và điều kiện làm việc tốt hơn. Thế nên, nỗi lo không có thế hệ nghệ nhân kế cận vẫn luôn hiện hữu.

Dù vậy, làng nghề Phú Bình vẫn giữ được một phần hồn cốt nhờ sự nỗ lực của những nghệ nhân lão làng, những người luôn tâm niệm rằng việc duy trì và phát triển nghề làm lồng đèn không chỉ là bảo tồn một nghề truyền thống, mà còn là gìn giữ một phần văn hóa. Làng nghề lồng đèn truyền thống Phú Bình là một minh chứng cho sự khéo léo, sáng tạo và tình yêu nghề thuật của người Việt Nam. Việc bảo tồn và phát triển làng nghề không chỉ là trách nhiệm của những người làm nghề mà còn là của toàn xã hội, để những nét đẹp truyền thống này không bị mai một theo thời gian. **NGỌC MAI**

QUẢN LÝ TIỀN CÔNG ĐỨC, TÀI TRỢ CÔNG KHAI, MINH BẠCH:

Tạo hành lang pháp lý để người dân tin tưởng



● Người dân có nhu cầu rất lớn trong việc đóng góp tu bổ, tôn tạo di tích và tổ chức lễ hội. (Ảnh minh họa. Nguồn: Sở VH,TT&DL Thái Bình)

Đầu năm 2023, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 04/2023/TT-BTC hướng dẫn quản lý, thu, chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội, có hiệu lực từ ngày 19/3/2023. Sau 1 năm thực hiện Thông tư 04, cả nước thu 4.100 tỷ đồng. Con số này cho thấy người dân có nhu cầu rất lớn trong việc đóng góp tu bổ, tôn tạo di tích và tổ chức lễ hội. Và điều họ cần là việc quản lý tiền công đức, tài trợ luôn được công khai, minh bạch.



● Thủ tướng yêu cầu tăng cường các giải pháp quản lý tiền công đức. (Ảnh minh họa VGP)

Vấn bản quy phạm pháp luật đầu tiên điều chỉnh về quản lý, thu chi tiền công đức

Hoạt động công đức, tài trợ tại các di tích lịch sử - văn hóa gắn liền với đời sống tinh thần của người Việt Nam, là nét văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Những năm qua, việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội còn nhiều bất cập, bị chi phối bởi nhiều yếu tố khác nhau, trong đó có yếu tố kinh tế thị trường, đòi hỏi các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích vật chất cần được quản lý theo hướng minh bạch, rõ ràng, loại bỏ xu hướng chạy theo lợi ích cá nhân, phục vụ lợi ích nhóm. Thông tư số 04 là văn bản quy phạm pháp luật đầu tiên điều chỉnh về quản lý, thu, chi tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội trên phạm vi cả nước.

Tháng 2/2023, trả lời trên Công TTĐT Bộ Tài chính, bà Vũ Thị Hải Yến - Phó Vụ trưởng Vụ Hành chính sự nghiệp Bộ Tài chính đã cho biết, Thông tư số 04/2023/TT-BTC thể hiện rõ quan điểm: Thứ nhất, tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người; bảo đảm để các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật; tôn trọng, bảo vệ giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của

tín ngưỡng, tôn giáo; bảo hộ cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo và tài sản hợp pháp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.

Thứ hai, Nhà nước không quản lý tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội đối với cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo. Các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo tự quyết định và chịu trách nhiệm về tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích và hoạt động lễ hội (bao gồm cả việc tự quyết định về nội dung chi và mức chi cho hoạt động lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích), bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

Thứ ba, các khoản thu, chi tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội được ghi chép, quản lý an toàn, công khai, minh bạch để tạo niềm tin cũng như phát huy hiệu quả và đem lại lợi ích chung cho toàn thể cộng đồng.

Có thể nói, việc ban hành Thông tư số 04 đã tạo hành lang pháp lý để vừa tạo điều kiện cho người dân và các tổ chức tham gia đóng góp phát triển văn hóa đất nước, vừa tạo ra sự tin tưởng, minh bạch trong các hoạt động này, giúp đóng góp tích cực hơn cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích và lễ hội nói riêng, phát triển văn hóa của đất nước nói chung. Vì thế, Thông

Theo số liệu thống kê của Bộ VH,TT&DL, cả nước hiện nay có gần 9.000 lễ hội, trong đó có khoảng 7.000 lễ hội dân gian truyền thống, gần 1.400 lễ hội tôn giáo, hơn 400 lễ hội lịch sử, cách mạng, ngoài ra có gần 30 lễ hội du nhập từ nước ngoài. Về di tích, cả nước có trên 10.000 di tích đã được xếp hạng di tích cấp tỉnh, gần 4.000 di tích đã được xếp hạng di tích quốc gia, 123 di tích đã được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; đồng thời, có trên 40.000 di tích đã được kiểm kê theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

tư số 04 đã được Nhân dân và các tổ chức xã hội đồng thuận, ủng hộ. Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã có Văn bản số 62/HĐTS-VP1 ngày 20/02/2023 hướng dẫn áp dụng Thông tư cho Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo các địa phương, trụ trì các chùa, cơ sở tự viện, đề nghị các tăng ni, phật tử, tổ chức tôn giáo trực thuộc, trụ trì chùa, cơ sở tự viện của Giáo hội thực hiện nghiêm Thông tư số 04.

Nghiên cứu, bổ sung quy định trách nhiệm quản lý tiền công đức của chính quyền địa phương

Thông tư số 04/2023/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/3/2023, theo Bộ VH,TT&DL, sau 1 năm thực hiện quản lý tiền công đức, báo cáo của Bộ Tài chính cho thấy cả nước thu 4.100 tỉ đồng (không bao gồm các khoản công đức, tài trợ bằng hiện vật, công trình xây dựng; tiền công đức, tài trợ cho hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo),

trong đó: số thu tại các di tích là cơ sở tín ngưỡng 3.062 tỷ đồng (75%), số thu tại các di tích là cơ sở tôn giáo 1.038 tỷ đồng (25%).

Trước và trong thời gian kiểm tra, các địa phương thực hiện tuyên truyền, giải thích về mục đích, đối tượng và nội dung kiểm tra, trong đó nêu rõ quan điểm: Nhà nước không quản lý tiền công đức, tài trợ cho hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo; tiền công đức, tài trợ cho việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích và hoạt động lễ hội phải được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, mở sổ sách ghi chép đầy đủ các khoản thu, chi, bảo đảm công khai, minh bạch.

Cũng theo Bộ VH,TT&DL, từ thực tiễn kiểm tra tại các di tích là cơ sở tôn giáo về cơ bản đều có hoạt động thu, chi tiền công đức, tài trợ nhưng còn khoảng 31%, tương ứng 1.771 cơ sở di tích không báo cáo; trong số này có nhiều chùa thuộc sở hữu chung của cộng đồng đã được UBND cấp tỉnh

đưa vào danh mục kiểm kê để phục vụ cho công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích không báo cáo, với lý do là việc địa phương đưa chùa vào danh mục kiểm kê di tích không có ý kiến nhà chùa.

Tại các di tích là đền, chùa có đặt đĩa, đặt khay trên các ban thờ khiến du khách đặt nhiều loại tiền lộn xộn, không chỉ làm mất đi sự tôn nghiêm, thanh tịnh nơi thờ tự mà còn gây lòng tham cho người khác. Theo quy định tại Thông tư số 04, các khoản tiền nêu trên được thu gom để kiểm đếm và sử dụng chung cho việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích và lễ hội; trong đó có chi thù lao cho người trông coi, bảo vệ di tích và chi mua hương, hoa, lễ vật, đèn nhang tại di tích. Tuy nhiên, việc thực hiện tại những di tích chưa lắp camera có bảo đảm minh bạch hay không hoàn toàn phụ thuộc vào ý thức tự giác của người đại diện di tích.

Việc quản lý tiền công đức, tài trợ tại không ít di tích chưa chặt chẽ, tiềm ẩn rủi ro, dễ thất thoát, trộm cắp. Một số di tích giao tiền cho cá nhân giữ, đứng tên gửi tiết kiệm, cho các cá nhân vay, đã có trường hợp bị lừa nhiều tỷ đồng. Một số di tích có thói quen giữ tiền mặt mà không gửi vào tài khoản bị kẻ gian lấy trộm; nhiều di tích tiếp nhận tiền trong hòm công đức chưa kịp thời bị kẻ gian cạy phá hòm lấy tiền. Cá biệt, có trường hợp nhân viên Ban quản lý di tích lấy trộm tiền công đức bị nhiều người phát hiện, số tiền không nhiều nhưng hành vi trộm cắp tiền công đức đã để lại ấn tượng không tốt với du khách thập phương.

Vẫn còn xảy ra "va chạm" trong việc tiếp nhận tiền công đức, tài trợ tại một số di tích đan xen các chủ thể khác nhau quản lý, nhất là những di tích vừa có cơ sở tín ngưỡng, vừa có cơ sở tôn giáo (cụm di tích gồm đình, đền, miếu, chùa) và một số cụm di tích là cơ sở tín ngưỡng giao khoán cho các hộ gia đình quản lý, làm ảnh hưởng đến những giá trị tốt đẹp của tín ngưỡng, tôn giáo...

Trước thực tế này, để tiếp tục tiến tới quản lý tiền công đức, tài trợ công khai, minh bạch, ngày 8/8/2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Công điện số 77/CD-TTg ngày 8/8/2024 yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với tiền công đức, tiền tài trợ tại các di tích lịch sử - văn hóa trên phạm vi toàn quốc.

Công điện nêu rõ, Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền trong quý IV/2024 để bổ sung quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền địa phương các cấp trong việc quản lý tiền công đức, tiền tài trợ tại các di tích lịch sử - văn hóa và chế tài xử lý nghiêm khi để phát sinh sai phạm...

HỒNG MINH

Bạn trẻ hào hứng “sống cùng”... thời bao cấp

Các không gian, triển lãm, cuốn sách, quán ăn hay cafe hoài niệm thời bao cấp khiến giới trẻ thích thú và có cảm xúc đặc biệt. Các bạn trẻ thêm hiểu và yêu thương ông bà, bố mẹ hơn, cũng như yêu thương một giai đoạn khó khăn nhưng đầy kỷ niệm của Hà Nội.



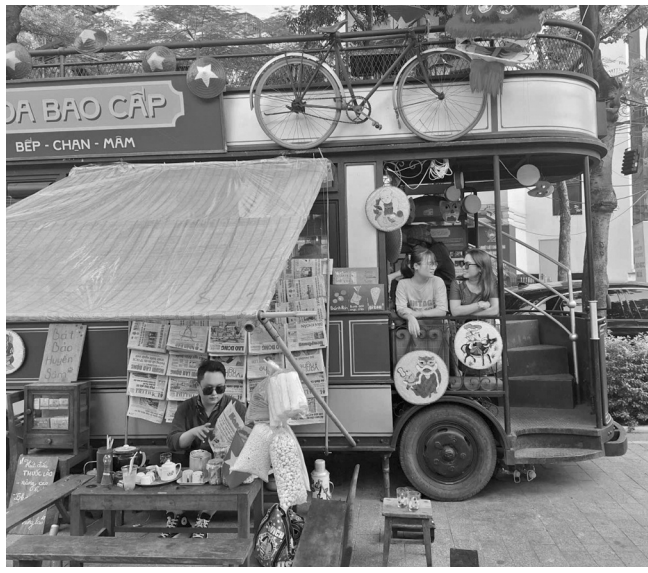
● Các vật dụng thời... tem phiếu.



● Anh Maximilian Rolf hào hứng chia sẻ cảm xúc khi là chủ quán chè via hè thời bao cấp.



● Bữa ăn thời bao cấp. (Ảnh trong bài: Bảo Châu)



● Nhiều du khách ngược thời gian trở về thời bao cấp.

Ngược thời gian, trở về thời “tem phiếu”

Những năm gần đây, có không ít không gian, triển lãm, cuốn sách quay ngược thời gian, trở về... thời bao cấp. Năm ngay ngã tư Ngũ Xã - Trúc Bạch (Hà Nội), một không gian đặc biệt mang tên “Tuyến tàu điện số 6 - Toa Bao cấp: Bếp - chạn - mâm” là điểm đến mang nét hoài cổ. Đây là dự án do UBND phường Trúc Bạch (quận Ba Đình, Hà Nội) chỉ đạo triển khai, mở cửa đón khách tham quan miễn phí, nhằm tái hiện không khí Hà Nội xưa và giới thiệu văn hóa, ẩm thực Việt Nam. Dự án được kì vọng trở thành điểm check in thu hút du khách mùa thu này.

Hà Nội từng có mạng lưới tàu điện mặt đất với 5 tuyến, chạy từ những năm 1901 - 1991. Đây là một phần ký ức không thể quên của người dân Thủ đô sống ở thế kỷ trước. Một góc rất Hà Nội xưa với hình ảnh bảng tin, những chiếc xe đạp Phượng Hoàng 2 gióng, cây cột điện sắt nguyên bản... Bên trong toa tàu được trưng bày những món đồ thật từ thời bao cấp như: phích nước, bát đĩa, quạt, đầu đĩa, nồi, niêu, xoong, chảo... Đây là những đồ sưu tầm hoặc được người dân quyên góp. Cùng đó là mô hình một số món ăn đặc trưng trong bữa cơm gia đình thời bao cấp như: đậu rán tẩm hành, lạc rang, cà pháo, rau luộc, canh muông toi, cơm độn sắn...

Phía bên ngoài được trang trí nhiều đồ dùng thời xưa với hàng bán nước chè, điều cày, thuốc lá, bông ngô... khơi gợi lại ký ức của người Việt xưa. Những tờ báo cũng được trưng bày tại không gian thời bao cấp nằm giữa không gian vui chơi ở ngã tư Ngũ Xã - Trúc Bạch.

Không chỉ các bạn trẻ, du khách nước ngoài cũng thích thú tìm hiểu, trải nghiệm, checkin - chụp ảnh tại không gian đậm chất Việt Nam thời kì bao cấp, ngồi bên những

bộ bàn ghế gỗ sơn màu cùng cốc nước chè đặc trưng Hà Nội xưa.

Anh Maximilian Rolf (26 tuổi, người Đức) tự đặt tên Việt mình là Đại. Sau khi học tiếng Việt ở trường đại học Đức, anh bắt đầu sang Việt Nam khám phá vẻ đẹp thiên nhiên và con người nơi đây. Là người thích khám phá và tìm hiểu, chỉ trong vòng 2 năm ở Việt Nam, anh khá rành về Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố anh yêu thích nhất đó là Hà Nội bởi Hà Nội sống chậm, hiền hòa và ẩm thực rất ngon. Maximilian Rolf đang là giáo viên dạy tiếng Việt cho những người Đức và là tiktoker với tên “Đại ơi”. Trải nghiệm khi ngồi bán hàng nước chè bao cấp trong bộ áo và nón in hình cờ đỏ sao vàng, anh Maximilian Rolf đầy hào hứng: “Qua bạn bè, tôi biết tới “Tuyến tàu điện số 6 - Toa bao cấp: bếp - chạn - mâm”. Tôi thấy vui vì đã tìm hiểu một thời kỳ đáng nhớ của Việt Nam. Tôi sẽ sáng tạo nội dung trên Tiktok và các mạng xã hội khác để quảng bá thời bao cấp được tái hiện tại thế kỷ XXI”.

Hoài niệm để thương ông bà, cha mẹ

Nắm bắt được nhu cầu giới trẻ, tại Hà Nội, một số nhà hàng, cafe thiết kế nội thất theo hoài niệm như cửa hàng mậu dịch và ẩm thực giống như thời bao cấp. Thực khách như được vào một thế giới khác lạ, với những bờ tường gạch xù xì được quét sơn trắng, chiếc điện thoại quay số, đồng hồ cổ, đài cát-sét cũ, những chiếc nón lá, mũ cối, chiếc mâm, một chiếc bi-đông, một đôi dép cao su, chiếc xe đạp cà tàng, chiếc ti-vi đời cũ, bát đũa, thực đơn, bảng hiệu thời bao cấp xếp hàng lấy nước, chiếc chạn lâu đời với những bát, đĩa tráng men... đều mang đậm dấu ấn các vật dụng của một thời bao cấp. Tại đây còn treo nhiều

bức ảnh về Hà Nội, những ký ức xưa. Để gọi món, nếu vào giờ quán đông khách, thì phải xếp hàng chờ đến lượt, sau đó nhân viên sẽ ghi đồ ăn lên một tờ tem phiếu. Thực đơn được thiết kế giống sổ mua lương thực thời bao cấp, bia ghi “Sổ đăng ký mua lương thực”. Ngay những món ăn cũng có thể khiến thực khách ở thế hệ trước xúc động khi được tên như: Cơm độn khoai, bánh đúc, phở không người lái, phở trộn cơm nguội, dưa xào tóp mỡ...

Còn có quán cafe lại thiết kế theo mô típ trang trí chủ đạo với gam màu xanh bộ đội, vô chần con công buộc vào ghế 2 đai cũ làm đệm, cửa sổ có chấn song gỗ mộc. Trong khung cảnh không gian văn hóa thời kỳ bao cấp mộc mạc và gần gũi, giới trẻ được tự đi chợ, đổi tem phiếu, trải nghiệm văn hóa xếp hàng trật tự, ngay ngắn.

Có triển lãm còn tái hiện không gian sinh hoạt của một gia đình được xem là “giàu có” thời đó, với những vật dụng đáng mơ ước của hơn 30 năm về trước như: tủ búp-phê, bàn ghế sa-lông, ti-vi đen trắng... Phòng khách và phòng ngủ chỉ được ngăn bằng một chiếc ri-đô. Nhà bếp đặt ngay cạnh giường ngủ, với một chiếc nồi áp suất do Liên Xô sản xuất. Triển lãm cũng giới thiệu những bài thơ, câu ca điển hình cho cuộc sống thời bao cấp như: “Một yêu anh có may ô/Hai yêu anh có cá khô ăn dần...” hay “Nhất gạo, nhì rau/Tam dầu, tứ muối...”.

Các không gian, triển lãm, sách, quán ăn hay cafe hoài niệm thời bao cấp khiến giới trẻ @ thích thú và có cảm xúc đặc biệt. Hoài Nga (20 tuổi) xúc động: “Tôi từng được nghe ông bà, bố mẹ kể về một thời ăn cơm độn khoai sắn, bữa cơm không có thịt, nếu có chút tóp mỡ, một miếng giò là thấy hạnh phúc hay cả năm mặc đi mặc lại 1-2 bộ quần áo, phải thức đêm để gánh nước về nhà hay dậy từ tờ mờ sáng để xếp

hàng mua gạo. Những câu chuyện đó, trước đây tôi nghe cảm thấy mơ hồ. Nhưng khi được tận mắt chứng kiến những đồ vận dụng, đọc sách viết về thời bao cấp và được trải nghiệm thường thức... cơm độn sắn với nước mắm, tôi mới thấy xúc động và thương ông bà, bố mẹ vất vả nuôi nấng mình. Ngược dòng thời gian hoài niệm về quá khứ, tôi và các bạn được nghe những câu chuyện giờ chỉ còn là kỷ niệm, chiêm nghiệm quá khứ và cùng hướng tới tương lai đầy hoài bão.

Bao cấp, với người dân Việt Nam, được hiểu đơn giản là tất cả đều do Nhà nước đứng ra bao hết, từ cây kim, sợi chỉ, que diêm, cho đến lương thực hằng ngày... Thời kỳ bao cấp thường được dùng để chỉ sinh hoạt kinh tế cả nước Việt Nam ở giai đoạn từ đầu năm 1976 đến cuối năm 1986 trên toàn quốc, tức là trước Đổi Mới. Chẳng phải ngẫu nhiên mà người ta gọi bao cấp là cái thời “đặt gạch xếp hàng”. Bởi sở dĩ muốn mua được lương thực, thực phẩm cho bữa ăn hàng ngày, ông bà, bố mẹ thời đó phải đi xếp hàng từ 3 - 4 giờ sáng để giữ chỗ. Phòng khi cửa hàng bán nửa chừng mà hết đồ lại phải tay không quay về. Và thời ấy, người ta dùng những cục gạch, chiếc dép, mảnh gỗ, thậm chí là những viên đá khắc tên hân hoi để “xí chỗ” từ tờ mờ sớm sương và người thật chỉ việc đứng vào khi cửa hàng mậu dịch bắt đầu mở cửa. Trong những khó khăn, thiếu thốn, nhọc nhằn của một thời khốn khó từ cuốn sổ gạo, cục gạch xếp hàng... khuôn mặt người dân vẫn ánh lên sự vui tươi và hy vọng.

Đó là những cuốn sổ gạo “vật bất ly thân” với các hộ gia đình. Nó quan trọng đến nỗi đã trở thành một câu “thành ngữ” khi nói ai đó có chuyện buồn - “buồn như mất sổ gạo”. Đó là những chiếc tem phiếu để mua thịt, mua vải may quần áo, hay nhiều nhu yếu phẩm khác... Đi kèm với những hiện vật ấy là những lời giải thích, nếu không giới trẻ ngày nay không thể hiểu nổi thế nào là bao cấp, thế nào là phân phối, thế nào là mậu dịch...

Hầu hết, các bạn trẻ thời nay hiểu về thời bao cấp qua những mẩu chuyện vụn vặt của ông bà, bố mẹ. Những ngày đói ăn chỉ có tộp mỡ và khoai độn với cơm. Tết của ngày nay là “mâm cao cỗ đầy”, món ăn gì cũng có sẵn để mua và mua bất cứ lúc nào đến mức quen thuộc. Còn Tết của thời bao cấp, có được miếng thịt, miếng giò trong mâm cơm là cả một niềm hạnh phúc.

Một góc giường ngủ thời kỳ tem phiếu. Nổi bật là chiếc chần con công, một tài sản quý của gia đình. Ở dưới đất là đôi dép cao su được làm từ lốp xe, được sử dụng phổ biến thời đó. Bàn trưng bày tiền giấy, bằng khen, sổ đội viên... Tiền giấy vào thời điểm đó không khuyến khích được dùng. Tất cả hàng hóa đều được nhà nước phân phối theo chế độ tem phiếu. Lương đôi khi cũng được trả bằng hiện vật.

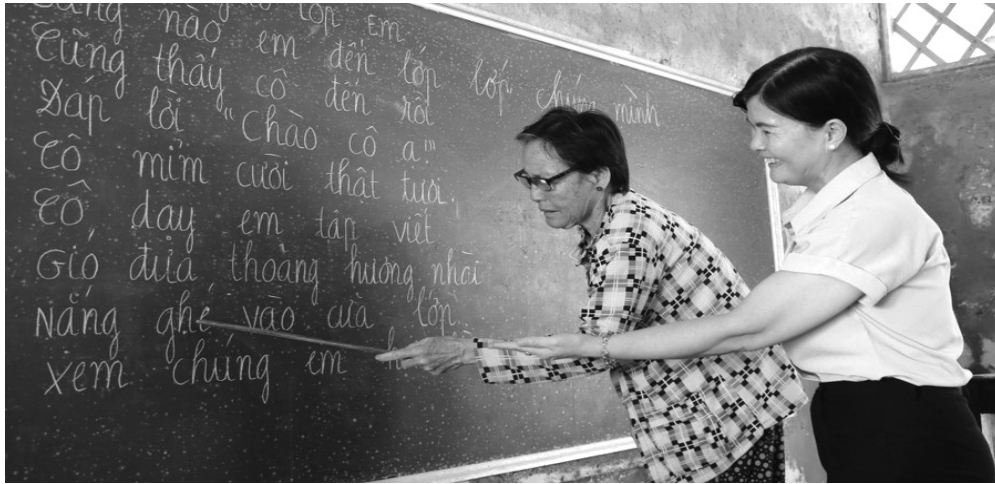
Phần lớn khách tham quan đến với những triển lãm này là những bạn trẻ, những người mong muốn được tìm hiểu, trải nghiệm về cuộc sống trước đây. Nhưng cũng không ít khách tham quan ở độ tuổi trung niên, những người từng sống qua thời bao cấp.

Có thể thấy, con người thời bao cấp đã biết vượt lên những khó khăn vật chất để tìm thấy niềm vui, để tự động viên mình tiếp tục sống và làm việc.

Hoài niệm về thời bao cấp, các bạn trẻ thêm hiểu và yêu thương ông bà, bố mẹ hơn. Các bạn trẻ thêm yêu cuộc sống hiện tại và trân trọng với quá khứ - một giai đoạn lịch sử có ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống văn hóa, xã hội của Việt Nam, một giai đoạn khó khăn nhưng đầy kỷ niệm của Hà Nội. **BẢO CHÂU**

“Ánh sáng” từ lớp học xóa mù chữ

Biết đọc, biết viết là “chìa khóa” mở ra cánh cửa tương lai mỗi người. Vậy mà ở trên các rẻo cao hay vùng nông thôn nghèo, còn đó những người đã lớn tuổi nhưng vẫn không biết chữ. Mỗi ngày, bên ánh đèn sáng, không phân biệt tuổi tác, giới tính, người dân lại cùng nhau đến lớp xóa mù chữ. Nơi đây đã trở thành căn nhà ánh sáng, mang đến hy vọng về tương lai cho họ.



● Lớp học xóa mù chữ đem lại hy vọng cho những người DTTS, nông dân ở vùng quê nghèo.



● Lớp học xóa mù chữ mang lại tương lai tươi sáng cho những người dân.

Những lớp học đặc biệt

Mỗi ngày, cứ đều đặn vào buổi tối, ở thôn Khe Táu, xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên (tỉnh Yên Bái), lớp học xóa mù chữ lại sáng đèn. Phần lớn học sinh trong lớp là những người phụ nữ dân tộc. Họ đều đã qua lứa tuổi cấp sách đến trường. Thậm chí nhiều người còn đạt đến ngưỡng 40, 50 tuổi. Nhưng vẫn quyết tâm “cấp sách đến trường” để học con chữ.

Được biết, tại thôn Khe Táu, chủ yếu là người dân tộc Mông sinh sống. Cuộc đời của họ vốn chỉ “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời”, quanh năm suốt tháng làm nương rẫy để mưu sinh. Chính vì vậy, đây là xã có tỷ lệ người không biết chữ, tái mù chữ cao nhất huyện Văn Yên (tỉnh Yên Bái). Thực hiện chương trình xóa mù chữ, cấp ủy, chính quyền địa phương này đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các nhà trường mở các lớp xóa mù chữ. Riêng năm 2023, xã đã mở được 3 lớp với 90 học viên (độ tuổi từ 16 - 60) tham gia lớp xóa mù chữ giai đoạn 2 năm 2023, trong đó nhiều chị em đã tham gia các chương trình tiểu học sau xóa mù chữ.

Không chỉ mở các lớp xóa mù chữ, chính quyền địa phương cùng các thầy, cô giáo còn tích cực vận động, tuyên truyền đến từng gia đình tầm quan trọng của

việc học chữ. Để vận động phụ nữ đến trường học chữ, các thầy cô, cán bộ địa phương đã nỗ lực thay đổi nếp nghĩ, tư duy của chị em. Đi từng bước xóa bỏ hủ tục lạc hậu và suy nghĩ phụ nữ chỉ có nhiệm vụ sinh con, làm nương, chăm sóc gia đình, sống phụ thuộc hoàn toàn vào chồng. Muốn “đã thông” tư tưởng chị em thì phải thông suốt tư tưởng của các ông chồng. Để nâng cao chất lượng dạy học, địa phương đã chỉ đạo bố trí những giáo viên có kinh nghiệm đến lớp, đặc biệt là những giáo viên bản bản, vừa có kiến thức vừa biết tiếng Mông, hiểu phong tục, tập quán để việc dạy học đạt hiệu quả cao.

Nhờ sự cố gắng trong nhiều năm, hiện tại, ở thôn Khe Táu, phần lớn cộng đồng đã nhận ra được tầm quan trọng của con chữ. Người dân ngày càng chăm chỉ đi học. Thầy cô của họ là những người dạy ở Trường Phổ thông Dân tộc bán trú (PTDTBT) TH Phong Dụ Thượng. Để đến được lớp học “đặc biệt” này, các thầy cô đã phải đi xa đến hàng chục km, vượt qua đường sá nguy hiểm, cheo leo để giúp bà con nơi đây biết đọc, biết viết.

Câu chuyện thứ hai, ở cửa biển Sào Lưới, xã Nguyễn Việt Khái (huyện Phú Tân), tỉnh Cà Mau, từ năm 2022, lớp học xóa mù chữ được diễn ra đều đặn 3 buổi/tuần. Người đứng lớp là cô



● Việc biết đọc, biết viết đem lại rất nhiều ý nghĩa thiết thực cho mỗi người.

Theo UNESCO, xóa nạn mù chữ góp phần đem lại hòa bình cho nhân loại thông qua việc giúp mỗi người được hưởng tự do cá nhân và hiểu tốt hơn về thế giới cũng như dự phòng hay giải quyết các cuộc xung đột. Mỗi liên hệ giữa việc xóa nạn mù chữ và hòa bình là hiển nhiên trong các nền dân chủ không ổn định hoặc các quốc gia bị tác động bởi khủng hoảng hay khó khăn khi thiết lập hoặc duy trì một môi trường học tập.

Đào Thị Thanh An - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Nguyễn Việt Khái. Cô An đã có kinh nghiệm gần 20 năm gắn bó với nghề giáo trước khi nghỉ hưu. Lớp xóa mù chữ đầu tiên vị Chủ tịch Phụ nữ xã mở chỉ có 3 người học, nhưng cô vẫn kiên trì dạy và tiếp tục vận động để người dân thấy việc học là nhiệm vụ cao cả, là quyền lợi của mỗi người, không có gì phải xấu hổ. Nhờ tích cực vận động và thấy những người đi trước học biết chữ có lợi, nên sĩ số lớp tăng theo từng năm, trung bình từ 15 - 18 người, có năm lên hơn 20 người.

Lớp học hiện tại của cô An phần lớn là những người dân miền biển. Họ dành cả cuộc đời để lênh đênh trên các thuyền chài. Vì vậy, nhiều người không được đi học. Việc không biết chữ, khiến họ gặp khó khăn như đọc biển báo, xem đơn thuốc khi đi khám bệnh,...

Lớp học ở cửa biển Sào Lưới, có rất nhiều lứa tuổi, từ các cô, các chị cho đến các ông bà cụ đã 60, 70 tuổi. Cứ đến 5 - 6 giờ chiều, họ lại đều đặn đến lớp. Ban đầu lớp học của cô An chỉ có 5 người. Nhưng dần dần, người người truyền tai nhau, hiện tại lớp cô đã có sĩ số lên đến 9 người. Phần lớn mọi người đều chăm chỉ học hành.

Khó khăn nhất trong lớp học

xóa mù chữ, là các học sinh lớn tuổi thường khó tiếp thu hơn trẻ nhỏ, học trước, quên sau. Vì vậy, cô An phải có phương pháp dạy học đặc biệt, từ tốn, chậm rãi, dễ hiểu. Cô thường xuyên gọi nhắc kiến thức cũ, lồng ghép câu chuyện sinh động, vui nhộn vào trong bài giảng. Lớp học của cô luôn luôn rộn vang tiếng cười.

Thực tế, đất nước ngày một phát triển, xã hội không ngừng đi lên. Hiện nay, đa phần người dân đều đạt được trình độ giáo dục phổ thông. Vì vậy, người “mù chữ” sẽ chịu thiệt thòi lớn. Có rất nhiều nguyên nhân khiến họ không được đến trường như hoàn cảnh khó khăn, buộc phải đi làm sớm,... Cho nên, những lớp học xóa mù chữ mở ra, như một cánh cửa để giúp họ hòa nhập với xã hội, xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn.

Đem lại niềm hy vọng cho mỗi người

Điều đặc biệt ở những lớp học xóa mù chữ, đó là đem lại niềm hy vọng vào tương lai tươi sáng cho người dân ở thôn quê nghèo. Đó có thể là một cơ hội kinh doanh, khởi nghiệp. Hay đơn giản, là giúp cuộc sống của họ nhẹ nhàng khi biết đọc, biết viết để giao tiếp với mọi người trong xã hội.

Lấy ví dụ như câu chuyện ở ở thôn Khe Táu, xã Phong Dụ

Năm 1965, UNESCO đã chọn ngày 8/9 hàng năm là Ngày Quốc tế xóa nạn mù chữ. Ngày này được kỷ niệm hàng năm nhằm nâng cao tầm quan trọng của việc biết đọc, biết viết đối với sự phát triển của mỗi cá nhân và cộng đồng trong xã hội. Tại Việt Nam, ngày 8/9/1945, Chính phủ đã ban hành ba sắc lệnh về chống nạn thất học, đặt sự nghiệp bình dân học vụ vừa là một phong trào cách mạng, vừa là thiết chế giáo dục của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Kể từ đó, công cuộc học tập của Nhân dân Việt Nam đã bước lên tầm cao mới. Để hôm nay, phong trào học tập thường xuyên, học tập suốt đời đã lan tỏa, góp phần xây dựng xã hội học tập trong cả nước.

Thượng, huyện Văn Yên (Yên Bái). Phần lớn những bà con dân tộc Mông tìm đến lớp học chữ để có thêm cơ hội kinh doanh, vay vốn, tìm việc làm nhằm cải thiện thu nhập cho gia đình. Như anh Trảng A Páo hơn 50 tuổi, nhưng cả hai vợ chồng đều cùng đăng ký lớp học xóa mù chữ. Để có thời gian học, hai vợ chồng phải làm nương rẫy từ sớm. Sau khi đã biết đọc, biết viết, anh học cả tính toán để thuận lợi cho việc đi chợ. Nhờ biết chữ, làm các phép tính cơ bản, anh và vợ đã mở một cửa hàng nhu yếu phẩm nhỏ, buôn bán cho bà con trong buôn làng.

Nhận thấy sự thay đổi tích cực của những người theo học lớp xóa mù chữ. Hiện tại, thay vì phải vận động Nhân dân trong thôn đi học, người dân đã hình thành tư duy muốn đi học. Việc chủ động học tập giúp cho người theo học lớp xóa mù chữ chăm chỉ đến lớp, không ngại mưa gió, nắng nóng.

Còn ở vùng cửa biển Sào Lưới, tỉnh Cà Mau, lớp xóa mù chữ của cô An đã giúp người theo học có cuộc sống dễ dàng hơn. Như có những ông bà cụ đã có thể tự đọc được bảng hiệu chỉ dẫn đường trong bệnh viện. Họ không phải liên tục hỏi những người xung quanh nữa. Có cụ bà vô cùng sung sướng, hạnh phúc khi đã phân biệt được nhà vệ sinh nam, nữ. Cũng có những chị, những mẹ trước đây không dám qua nhà hàng xóm hát karaoke do “mù chữ”. Giờ đây họ đã tự tin hòa ca cùng bạn bè.

Ngoài ra, ở lớp của cô An, kết thúc mỗi khóa học, các học sinh trong lớp sẽ làm những bài kiểm tra đánh giá. Mặc dù kỳ thi chủ yếu để động viên, khuyến khích các “em” học sinh lớn tuổi chăm chỉ ôn bài. Tuy nhiên, các ông bà cụ trong lớp lại hồi hộp, hào hứng tham gia. Đối với những người có thành tích tốt, điểm cao, lên lớp sẽ được UBND xã tặng Giấy khen xem như khích lệ tinh thần học tập. Để tạo điều kiện cho những “học trò đặc biệt” của mình học tập tốt, cô An cũng đã vận động nhà hảo tâm tặng mỗi người một cặp kính lão để nhìn chữ, viết chữ rõ hơn.

HƯƠNG NGỌC

Theo thông tin được Bộ Giáo dục và Đào tạo tính đến thời điểm tháng 10/2023, tỷ lệ người đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 và đạt chuẩn biết chữ mức độ 2 tuổi từ 15 - 60 của cả nước lần lượt là 98,55% và 96,70%. Vẫn còn trên 734 nghìn người chưa đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 (chiếm 1,15%) và trên 1,73 triệu người chưa đạt chuẩn biết chữ mức độ 2 (chiếm 2,71%). Tỷ lệ huy động người học xóa mù chữ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp.

Thừa hơn 64.000 chỉ tiêu biên chế chưa tuyển dụng

Kết thúc năm học 2023 - 2024, Bộ GD&ĐT cho biết, tình trạng thiếu GV cục bộ vẫn còn tồn tại ở hầu hết các địa phương, nhất là GV dạy các môn học mới (các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật). Việc này chậm được khắc phục, gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học. Cụ thể, tính đến tháng 4 vừa qua, cả nước còn thiếu 113.491 GV các cấp học mầm non, phổ thông. Cơ cấu đội ngũ nhà giáo còn mất cân đối giữa các môn học trong cùng một cấp học, giữa các vùng miền có điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau; chỉ tiêu phân bổ GV cho các địa phương đa số thấp hơn so với nhu cầu thực tế. Tỷ lệ GV/lớp ở các cấp học đều thấp hơn định mức quy định của Bộ GD&ĐT.

Nguyên nhân chủ yếu, theo Bộ GD&ĐT, là do sức hút vào ngành còn hạn chế; tình trạng GV nghỉ việc vẫn còn cao; nguồn tuyển GV một số môn học đặc thù còn thiếu. Đồng thời, việc tuyển dụng của các địa phương còn chậm, hiện còn khoảng 72.000 biên chế được giao chưa tuyển dụng. Số lớp học tăng do số lượng học sinh tăng dẫn đến nhu cầu GV tăng; công tác quy hoạch, dự báo nhu cầu GV từ cấp chiến lược đến các địa phương chưa sát, không theo kịp thực tế; biến động dân số...

Trong khi đó, theo thống kê của Bộ Nội vụ, tính đến cuối năm 2023 cả nước còn hơn 64.000 biên chế GV chưa được tuyển dụng. Dù mỗi địa phương có thuận lợi, khó khăn riêng nhưng vấn đề chung nhất mà địa phương nào cũng gặp phải là tình trạng thiếu rất nhiều GV nhưng vẫn thừa chỉ tiêu biên chế chưa tuyển dụng, thừa từ năm này sang năm khác nhưng GV thiếu thì ngày càng tăng chứ không giảm. Tại Cần Thơ, kết quả thanh tra của Bộ GD&ĐT năm học vừa qua cho thấy, tình trạng thiếu GV ở một số trường mầm non công lập ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Ông Vũ A Bằng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên cho hay, đội ngũ giáo viên còn thiếu khá nhiều so với định mức quy định; thiếu nguồn tuyển giáo viên các môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật. Đội ngũ có biến động khá lớn sau mỗi khi kết thúc năm học do chuyển công tác về miền xuôi. Thiếu giáo viên gây áp lực khá lớn đối với các thầy cô do phải dạy tăng giờ, dạy liên cấp, liên trường. Cơ sở vật

Chuyện dài... thiếu giáo viên

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Nguyễn Kim Sơn cho biết, năm học 2024 - 2025, số giáo viên còn thiếu so với năm học 2023 - 2024 tăng 19.856 giáo viên (GV). Thực tế, hầu hết các địa phương đều rơi vào tình trạng thiếu rất nhiều GV nhưng vẫn thừa chỉ tiêu biên chế chưa tuyển dụng từ năm này sang năm khác...



● **Lớp học đơn sơ của cô trò vùng cao Nam Trà My (Quảng Nam).**
(Ảnh: NVCC)

chất trường lớp học tuy đã được ưu tiên đầu tư nhưng còn thiếu khá nhiều, nhất là nhà ở cho học sinh bán trú, nhà công vụ cho giáo viên. Chế độ chính sách dành cho học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên, nhân viên còn nhiều bất cập. Đời sống của đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn khó khăn.

Do đó, tỉnh Điện Biên đề nghị Chính phủ, Bộ GD&ĐT và các Bộ, ngành liên quan 8 vấn đề, cụ thể: Không thực hiện cắt giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với các tỉnh còn nhiều khó khăn, không có khả năng thành lập các trường ngoài công lập như tỉnh Điện Biên và bố trí đủ giáo viên hưởng lương từ ngân sách theo định mức đối với các tỉnh này. Giao tăng chỉ tiêu đào tạo giáo viên các môn chuyên biệt như Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật và giáo viên tiểu học cho các cơ sở đào tạo giáo viên để đáp ứng nhu cầu nguồn tuyển giáo viên cho các địa phương. Kéo dài thời gian được hưởng các chính sách hỗ trợ tại các xã đặc biệt khó khăn khi các xã này được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Áp dụng chính sách thu hút giáo viên trong toàn bộ thời gian

công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hợp đồng không thời hạn đối với giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn từ 10 năm trở lên. Hỗ trợ giáo viên công tác tại vùng đặc biệt khó khăn, như: tiền thuê nhà, tiền đi lại đối với giáo viên dạy tại các điểm bản; tiền trực trưa. Và ông đề nghị Bộ GD&ĐT sớm trình Quốc hội thông qua Luật Nhà giáo.

Ông Vũ Minh Đức, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục (Bộ GD&ĐT) cũng cho biết có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu GV nhưng vẫn thừa hơn 64.000 chỉ tiêu biên chế chưa tuyển dụng.

Sẽ có hành lang pháp lý nâng cao vị thế người thầy

Để khắc phục tình trạng này, theo ông Vũ Minh Đức, Bộ GD&ĐT đã thực hiện một số giải pháp như xây dựng và ban hành nhiều văn bản quy định về vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong các trường mầm non, phổ thông là cơ sở cho các đơn vị, địa phương xác định số người làm việc ở mỗi cơ sở giáo dục. Giải pháp thứ hai, Bộ GD&ĐT phối hợp Bộ Nội vụ trình cấp có thẩm quyền bổ sung gần 66.000



● **Có thầy giỏi mới có trò giỏi.**
(Ảnh minh họa: PV)

biên chế GV cho giai đoạn 2021 - 2026; phân bổ chỉ tiêu biên chế và đôn đốc các địa phương thực hiện. Bộ cũng tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ ban hành chỉ thị yêu cầu các địa phương thực hiện tuyển dụng GV bảo đảm đủ số lượng biên chế đã được giao... Nhằm từng bước tháo gỡ khó khăn, bất cập trong tuyển dụng GV dạy các môn học mới theo Chương trình GDPT 2018, Bộ GD&ĐT đã xây dựng và Chính phủ lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về việc cho phép tuyển dụng người có trình độ cao đẳng để dạy một số môn học.

Tại Hội nghị tổng kết năm học 2023 - 2024, triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định, giáo dục và đào tạo cần phải được quan tâm đúng mức để tạo động lực thúc đẩy phát triển đất nước nhanh và bền vững. Năm học này ngành Giáo dục cần tập trung vào một số giải pháp trọng tâm như: Bộ GD&ĐT

cần tập trung xây dựng Luật Nhà giáo, xây dựng các chiến lược phát triển giáo dục... Nâng cao chất lượng đội ngũ GV ngày càng tốt hơn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Thủ tướng Phạm Minh Chính đặc biệt nhấn mạnh tới việc xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ GV phù hợp hài hòa với hoàn cảnh đất nước; thực hiện việc tuyển dụng, cơ cấu lại đội ngũ GV theo biên chế được giao, khắc phục tình trạng thừa, thiếu GV của các cơ sở giáo dục, bảo đảm nguyên tắc “có học sinh phải có GV đứng lớp” và phù hợp, hợp lý, hiệu quả với thực tiễn.

Trước thực trạng này, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Kim Sơn cho biết, Bộ GD&ĐT đã chỉ đạo các địa phương tuyển hết số chỉ tiêu, đặt hàng đào tạo GV; các trường đại học tích cực tổ chức đào tạo gắn với các môn học mới, GV dạy tiếng dân tộc... Bộ sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật nâng cao vị thế của nhà giáo. Trong đó có Luật Nhà giáo sẽ được trình Quốc hội, tạo hành lang pháp lý cho việc ban hành các chính sách đãi ngộ, tuyển dụng, sử dụng, quản lý, tôn vinh, khen thưởng... và trao quyền chủ động cho ngành Giáo dục trong việc tuyển dụng, điều động, bố trí GV.

Bên cạnh đó, Bộ GD&ĐT phối hợp với Bộ Nội vụ tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ số chỉ tiêu biên chế còn lại theo Quyết định 72-QĐ/TW của Trung ương; quyết liệt đôn đốc các địa phương tuyển hết số biên chế được giao từ các năm trước và giao bổ sung. Đồng thời, chỉ đạo các địa phương trong phạm vi thẩm quyền và điều kiện cụ thể về kinh tế - xã hội, có các chính sách hỗ trợ phù hợp đối với đội ngũ GV của địa phương, tạo niềm tin và sự an tâm cho GV trong quá trình công tác.

Thời gian qua, các chính sách ưu tiên dành cho sinh viên sư phạm, các thay đổi về tiền lương cơ bản... đã tác động tích cực đến việc lựa chọn theo học ngành Sư phạm của học sinh. Nhiều địa phương đã ban hành và thực hiện được các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tạo động lực để thu hút, “giữ chân” giáo viên; Luật Nhà giáo đang được xây dựng xuất phát từ yêu cầu thực tiễn... Tất cả cho thấy đã có những chuyển động quan trọng để giải quyết được những khó khăn đặt ra đối với vấn đề đội ngũ.

NGUYỆT THƯƠNG